Hướng dẫn sử dụng

Vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị và giữ lại để tham khảo về sau.

www.lg.com

Mục lục

Bắt đầu dùng LG webOS TV

Hướng dẫn tại nhà 5
Quản lý Màn hình chính 7
Chuẩn bị xem Live TV 9
Đang kết nối mạng 10
Quản lý tài khoản LG 12
Giới thiệu về Hướng dẫn sử dụng 13

Cách sử dụng TV

Ghép nối Điều khiển từ xa thông minh 14
Sử dụng điều khiển từ xa thông minh 15
Dùng các tính năng của TV với Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay 17
Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói 19
Lời nói sang văn bản 20
Tính năng xem thêm của điều khiển 23
Đang dùng điều khiển từ xa đa năng 24
Chạy ứng dụng qua TRUY CẬP NHANH 25
Đang kết nối với SIMPLINK (HDMI-CEC) 26
Lối tắt K.năng tr.cập 27
Kết nối thiết bị đầu vào với USB 28

Tận hưởng Live TV

Đang dùng Menu trực tiếp 29
Đang xem Hướng dẫn 30
Kiểm tra thông tin chương trình 31
Live Playback 32
Đang ghi 33
Music Catch 35
Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi 36
Phát chương trình TV đã ghi 37
TELETEXT 39
HbbTV 41

Đang thưởng thức LG Content Store

Đang duyệt xem LG Content Store 43
Đề xuất nội dung 44
Tìm kiếm nội dung 45

Đang kết nối các thiết bị ngoài

Sử dụng Bảng điều khiển nhà 46
Đang kết nối Màn hình chính Thiết bị IoT 48
Đang kết nối thiết bị thông minh 49
Đang theo dõi màn hình thiết bị thông minh trên TV 51
Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV 52
Kết nối USB 53
Xem Ảnh và Video 54
Đang nghe nhạc 60
Chia sẻ nội dung máy tính 63
Đang xem màn hình máy tính trên TV 65

Đang dùng TV thông minh

Sử dụng Chia sẻ phòng đến phòng 66
Đang dùng Thư viện nghệ thuật 67
Đang lướt Internet trên TV 68
Sử dụng Thông báo thể thao 71

Cài đặt

Cài đặt nhanh 72
Hình ảnh 73
Âm thanh 86
Kênh 93
Kết nối 96
Cài đặt chung 100
K.năng tr.cập 110
Hỗ trợ 113

Khắc phục sự cố

Thực hiện kiểm tra bằng Trợ giúp nhanh 116
Đang khắc phục sự cố nguồn/điều khiển từ xa 116
Đang khắc phục sự cố màn hình 118
Đang khắc phục sự cố âm thanh 121
Đang khắc phục sự cố kết nối với PC 122
Đang khắc phục sự cố của Movie Playback 123
Đang khắc phục sự cố ghi âm 125
Đang khắc phục sự cố kết nối mạng 125
Đang khắc phục sự cố về tài khoản LG 127
Đang khắc phục sự cố về nội dung 128
Đang khắc phục sự cố về trình duyệt Internet 128

Nhận biết thông tin

Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-DTV 129
Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-PC 132
Độ phân giải được hỗ trợ : Component 136
Thông tin giấy phép 138
v.v. 138

Bắt đầu dùng LG webOS TV

Hướng dẫn tại nhà

Sử dụng tính năng Màn hình chủ của TV LG webOS

Bạn có thể mở Màn hình chủ bằng cách nhấn nút trên điều khiển từ xa.
Cuộn nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển thông minh để cuộn qua menu. Bạn có thể mở các ứng dụng và nội dung hoặc sử dụng nhiều tính năng khác nhau của TV thông minh.

- Nhờ điều khiển từ xa tiêu chuẩn, bạn có thể cuộn qua menu bằng nút ▼/▲.



❶ Khởi chạy **Tìm kiếm**.
Để xem chi tiết, **Đang thưởng thức LG Content Store** → **Tìm kiếm nội dung** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❷ Khởi chạy **Cài đặt nhanh**.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Cài đặt nhanh** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❸ Khởi chạy **Thông báo**.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thông báo** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❹ Quay lại TV hoặc đầu vào bên ngoài được dùng gần đây nhất.

❺ Bạn có thể nhận đề xuất từ nhiều kênh và chương trình khác nhau.

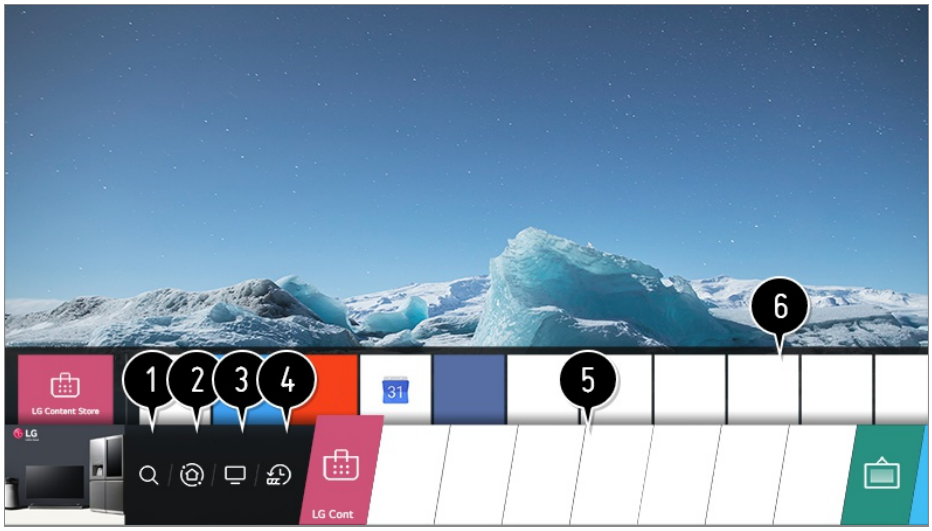
- Bạn phải kết nối mạng để dùng tính năng đề xuất.

❻ Bạn có thể chạy, di chuyển và xóa tất cả các ứng dụng được cài đặt trên TV.

- **Danh sách ứng dụng** và **Nội dung phổ biến của** ○○ sẽ tự động hiển thị trên màn hình mỗi khi bạn bật TV. Nếu bạn không muốn hiển thị màn hình chính, hãy đặt **Tự động khởi chạy Trang chính** trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt Trang chính** là **Tắt**.
- Tính khả dụng và quyền truy cập vào Nội dung và Dịch vụ trong Thiết bị LGE có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không thông báo trước.
- Các tính năng khả dụng sẽ khác nhau tùy theo khu vực hoặc dịch vụ.

Sử dụng Màn hình chính cơ bản

Chọn ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt Trang chính** → **Kiểu màn hình chính** và **Màn hình chính cơ bản**.
Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa. Bạn có thể gộp các ứng dụng thường sử dụng vào một màn hình duy nhất và sử dụng bất kỳ ứng dụng nào bạn muốn vào mọi lúc.



❶ Khởi chạy **Tìm kiếm**.
Để xem chi tiết, **Đang thưởng thức LG Content Store** → **Tìm kiếm nội dung** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❷ Chuyển đến **Bảng điều khiển nhà**.
Bạn có thể chọn hoặc điều khiển thiết bị (thiết bị di động, thiết bị ngoại vi, Màn hình chính Thiết bị IoT, v.v.) được kết nối với TV.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Sử dụng Bảng điều khiển nhà** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❸ Chuyển đến đầu vào TV mà bạn đã dùng gần đây.

❹ Chuyển đến ứng dụng đã dùng gần đây.
Nhấn và giữ nút ⌂ trên điều khiển hoặc tập trung vào **Hoạt động gần đây**.
Bạn có thể chạy hoặc đóng ứng dụng đã dùng gần đây trong danh sách có trên vùng Xem trước ở trên cùng.

❺ Bạn có thể chạy, di chuyển và xóa tất cả các ứng dụng được cài đặt trên TV.

❻ Tập trung vào từng vùng Ứng dụng. Thao tác này sẽ hiển thị vùng Xem trước ở trên

cùng.
Bạn có thể kiểm tra hoặc chạy các tính năng hữu ích của từng ứng dụng và nội dung đề xuất trên mục Xem trước mà không cần vào ứng dụng.

- Một số ứng dụng có thể không cung cấp phần Xem trước.

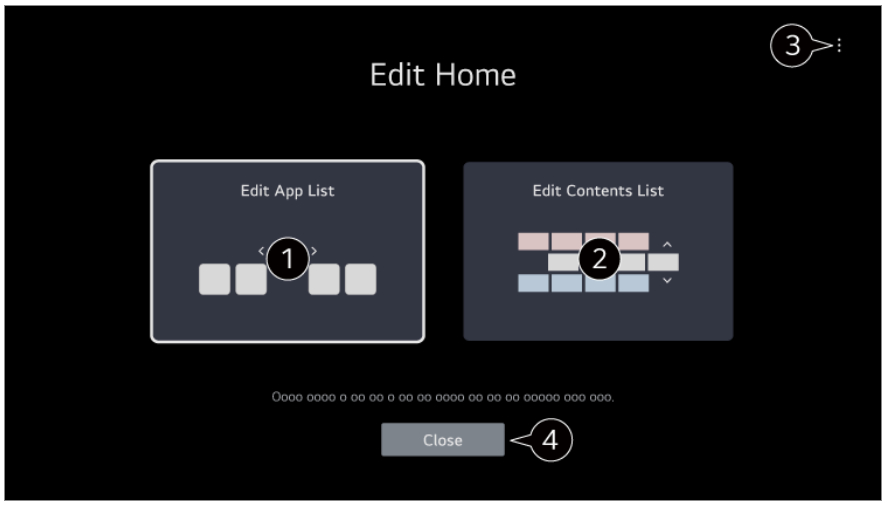
- Màn hình chính sẽ tự động hiển thị khi bật TV. Nếu bạn không muốn hiển thị màn hình chính, hãy đặt **Tự động khởi chạy Trang chính** trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt Trang chính** là **Tắt**.
- Tính khả dụng và quyền truy cập vào Nội dung và Dịch vụ trong Thiết bị LGE có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không thông báo trước.

Quản lý Màn hình chính

Quản lý Màn hình chính của LG webOS TV

Đang chỉnh sửa Màn hình chính mới

Bạn có thể thay đổi thứ tự của các ứng dụng hoặc danh sách nội dung hiển thị bằng cách nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.
Cuộn nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển thông minh để cuộn qua menu. Bạn có thể chuyển sang chế độ chỉnh sửa bằng cách chọn ✎ ở cuối màn hình.



❶ Chuyển sang chế độ **Chỉnh sửa danh sách ứng dụng**.

- Sau khi chọn ứng dụng bạn muốn chỉnh sửa trong **Danh sách ứng dụng** trên Màn hình chính, hãy nhấn và giữ nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa hoặc chọn nút **Chỉnh sửa danh sách ứng dụng** ở phần cuối của **Danh sách ứng dụng** để chuyển sang chế độ **Chỉnh sửa danh sách ứng dụng**.

❷ Chuyển sang chế độ **Chỉnh sửa danh sách nội dung**.
Bạn có thể chỉnh sửa trực tiếp thứ tự của danh sách nội dung hiển thị trên Màn hình chính.

❸ **Đặt lại thứ tự ứng dụng** : Đặt lại thứ tự các mục trong danh sách ứng dụng.
Cài đặt Trang chính : Khi bật nguồn, hãy chuyển sang màn hình đặt cách Màn hình chính hoạt động hoặc cách hiển thị quảng cáo.
Hướng dẫn sử dụng : Chuyển đến ứng dụng **Hướng dẫn sử dụng**.

- Các mục có thể đặt sẽ khác nhau tùy vào chế độ chỉnh sửa.

❹ Thoát chế độ chỉnh sửa.

Đang chỉnh sửa Màn hình chính cơ bản

01 Chọn → → **Cài đặt chung** → **Cài đặt Trang chính** → **Kiểu màn hình chính** và **Màn hình chính cơ bản**.
Nhấn nút trên điều khiển từ xa.

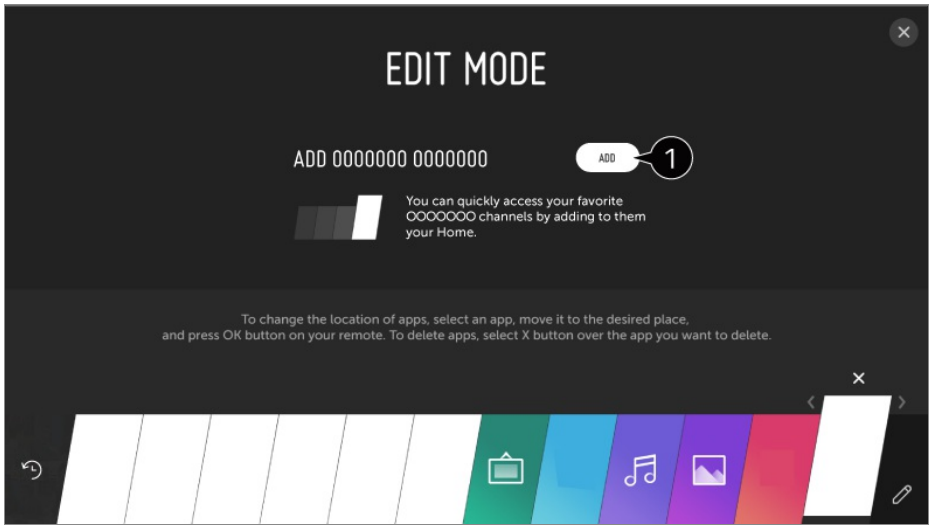
02 Chọn ứng dụng bạn muốn chỉnh sửa rồi nhấn và giữ nút **Bánh lăn (OK)** trên Điều khiển Từ xa.
Việc này sẽ kích hoạt chế độ chỉnh sửa ứng dụng.
Hoặc bạn có thể chọn nút chế độ Chỉnh sửa ở góc bên phải của danh sách Màn hình chính để vào chế độ Chỉnh sửa ứng dụng.

03 Để di chuyển ứng dụng tới vị trí mong muốn, đi tới vị trí đó và nhấn nút **Bánh lăn (OK)**.
Để xóa ứng dụng, chọn biểu tượng ✕ ở trên ứng dụng.

- Bạn có thể di chuyển và xóa bao nhiêu ứng dụng tùy ý trước khi thoát chế độ chỉnh sửa.
- Bạn cũng có thể di chuyển ứng dụng bằng các nút ◀/▶ trên điều khiển từ xa.

04 Sau khi chỉnh sửa xong, hãy nhấn ✕ ở trên cùng bên phải để thoát chế độ Chỉnh sửa ứng dụng.

- Không thể chỉnh sửa ứng dụng mặc định của TV.



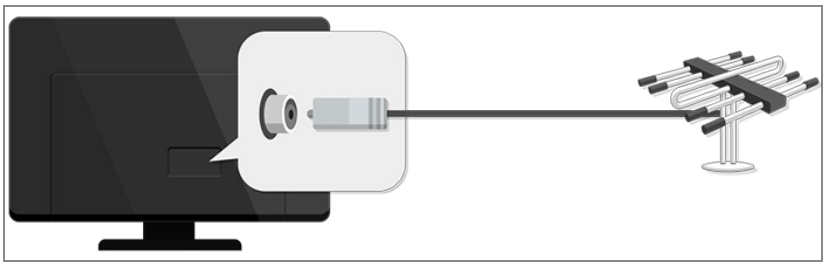
❶ Bạn có thể thêm kênh dịch vụ video yêu thích của mình vào danh sách.

- Bạn chỉ có thể sử dụng tính năng này khi kết nối mạng.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Chuẩn bị xem Live TV

Xem truyền hình quảng bá

01 Kết nối ăng-ten quảng bá với TV.
Bạn cũng có thể kết nối một thiết bị thu tín hiệu quảng bá như hộp giải mã thay vì ăng-ten.
Khởi chạy → ⋮ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối thiết bị** → **Cài đặt điều khiển từ xa**.



02 Khởi động → ⋮ → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò tự động**.
Tìm và chỉ thêm kênh đang phát.

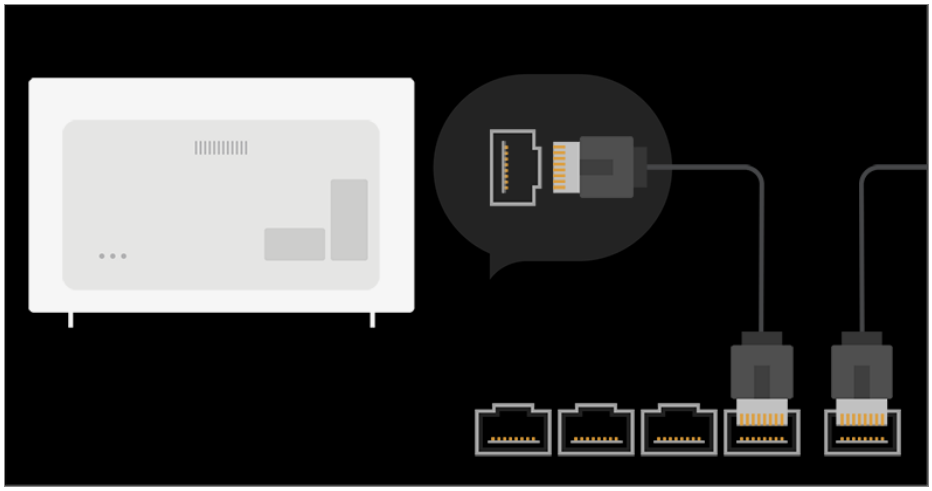
- Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Đang kết nối mạng

Đang kết nối mạng

Nếu bạn đặt cấu hình mạng, bạn có thể sử dụng nhiều dịch vụ khác nhau như nội dung và ứng dụng trực tuyến.

Cài đặt mạng có dây



01 Kết nối cổng LAN của TV với bộ định tuyến bằng cáp LAN.
Trước đó, bộ định tuyến cần được kết nối với Internet.

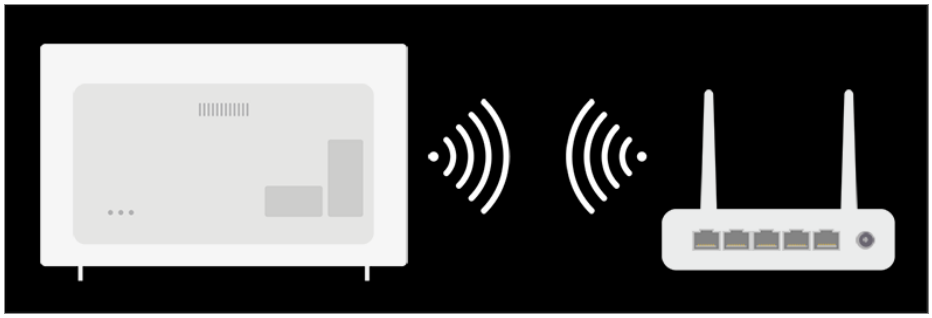
- Nếu bộ định tuyến hỗ trợ DHCP, TV sẽ tự động được kết nối với mạng khi bạn kết nối TV với mạng bằng cáp LAN.

Nếu TV không tự động kết nối mạng

02 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

03 Chọn ⋮ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối mạng** → **Kết nối có dây (Ethernet)**.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối mạng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cài đặt Mạng không dây



01 Bật nguồn của bộ định tuyến được kết nối với Internet.

02 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

03 Chọn ⋮ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối mạng** → **Kết nối Wi-Fi**.

04 Khi hoàn thành việc tìm kiếm mạng, danh sách các mạng khả dụng để kết nối sẽ được hiển thị.

05 Chọn mạng để kết nối.
Nếu bộ định tuyến LAN không dây có mật khẩu bảo vệ, hãy nhập mật khẩu được cấu hình cho bộ định tuyến.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối mạng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cảnh báo cài đặt mạng

- Sử dụng cáp LAN chuẩn (kết nối với Cat7 hoặc cao hơn bằng đầu nối RJ45, cổng LAN 10 Base-T hoặc 100 Base TX).
- Khởi động lại modem có thể khắc phục một số sự cố kết nối mạng. TẮT nguồn, ngắt kết nối rồi kết nối lại và bật nguồn để giải quyết sự cố.
- LG Electronics không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự cố kết nối mạng nào hay bất kỳ thiếu sót, hỏng hóc hay lỗi nào gây ra bởi kết nối mạng.
- Kết nối mạng có thể không hoạt động bình thường do cài đặt mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Dịch vụ DSL phải sử dụng modem DSL; và dịch vụ cáp phải sử dụng modem cáp. Vì chỉ có sẵn một số lượng kết nối mạng có hạn nên cài đặt mạng TV có thể không sử dụng được tùy thuộc vào hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ Internet. (Nếu hợp đồng không cho phép nhiều thiết bị trên một đường dây thì chỉ máy tính đã kết nối mới sử dụng được).
- Mạng không dây có thể bị can thiệp từ các thiết bị khác sử dụng tần số 2,4 GHz (điện thoại di động, thiết bị Bluetooth hoặc lò vi sóng). Mặc dù sự can thiệp cũng có thể xảy ra khi sử dụng tần số 5 GHz nhưng điều này ít gặp hơn.
- Môi trường không dây có thể làm cho dịch vụ mạng không dây chạy chậm.
- Không tắt tất cả mạng gia đình cục bộ có thể gây ra lưu lượng quá lớn trên một số thiết bị.

- Thiết bị điểm truy cập phải hỗ trợ kết nối không dây và tính năng kết nối không dây phải được kích hoạt trên thiết bị để có kết nối AP (điểm truy cập). Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để kiểm tra các kết nối không dây trên điểm truy cập.
- Kiểm tra SSID và cài đặt bảo mật của AP. Tham khảo tài liệu thích hợp về SSID và cài đặt bảo mật của AP.
- Cài đặt các thiết bị mạng (hub, bộ chia sẻ dòng có dây/không dây) không hợp lệ có thể khiến TV hoạt động chậm hoặc không hoạt động đúng. Cài đặt thiết bị đúng theo hướng dẫn và mạng thích hợp.
- Phương thức kết nối có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất AP.
- Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Quản lý tài khoản LG

Tạo tài khoản LG

Trong **Quản lý tài khoản**, bạn có thể sử dụng địa chỉ email để tạo một tài khoản LG mới.
Ngoài ra, bạn có thể tạo và đăng nhập vào tài khoản LG bằng ID và mật khẩu cho tài khoản dịch vụ bên ngoài.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **Quản lý tài khoản** → **Đăng nhập tài khoản LG**.

03 Chọn **Tạo tài khoản**. Đọc và chấp thuận Điều khoản dịch vụ.

04 Nhập ID và mật khẩu. ID của bạn phải là địa chỉ email.

05 Nhập ngày sinh của bạn.

06 Nếu bạn chọn **OK**, hệ thống sẽ gửi liên kết xác minh đến địa chỉ email bạn đã nhập. Vui lòng hoàn tất quá trình xác minh qua email trong thời gian có hiệu lực.

07 Sau khi quá trình xác minh qua email thành công, hệ thống sẽ tạo một tài khoản LG và bạn có thể đăng nhập bằng thông tin tài khoản này.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Cần có kết nối Internet để tạo tài khoản.
- Thông tin bắt buộc có thể khác nhau tùy theo quốc gia.
- Bạn có thể bị giới hạn sử dụng dịch vụ tùy theo độ tuổi của bạn.
- Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Quản lý tài khoản LG

Bạn có thể quản lý thông tin của tài khoản LG của mình.

01 Nhấn nút trên điều khiển.

02 Đi tới → **Cài đặt chung** → **Quản lý tài khoản** để đăng nhập.

Thông tin cá nhân

Bạn có thể xem hoặc chỉnh sửa thông tin của tài khoản hiện đang đăng nhập.
Bạn có thể thay đổi mật khẩu hoặc nhấn **Sửa** để chỉnh sửa thông tin cá nhân của bạn.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Giới thiệu về Hướng dẫn sử dụng

Giới thiệu về Hướng dẫn sử dụng

Để biết thông tin về mỗi tính năng của LG webOS TV, hãy tham khảo **Hướng dẫn sử dụng** hiện có trên TV.
Nếu bạn nhấn ở phía phải trên cùng của màn hình, một hướng dẫn sử dụng ngắn ngọn được hiển thị.
Nếu màn hình mô tả chức năng của **Hướng dẫn sử dụng** có , nhấn để chuyển thẳng đến chức năng hoặc cài đặt tương ứng.
Màu văn bản trong Hướng dẫn sử dụng này được sử dụng để thể hiện những nội dung sau:

- Đỏ : tên của các nút trên điều khiển từ xa.
- Vàng : các nút và văn bản cần hiển thị trên màn hình TV.
- Lục : Tên các đầu kết nối vào TV.

- Hình ảnh và thông tin trong **Hướng dẫn sử dụng** có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và môi trường hoạt động.
- Các thông số kỹ thuật của sản phẩm có thể thay đổi mà không thông báo trước do quá trình nâng cấp chức năng sản phẩm.

Cách sử dụng TV

Ghép nối Điều khiển từ xa thông minh

Tìm hiểu thêm về Magic Remote



Bạn có thể chọn các chức năng bạn muốn một cách dễ dàng và thuận tiện bằng cách di chuyển và nhấp con trỏ trên màn hình TV, giống như khi bạn sử dụng chuột trên màn hình máy tính.

- Bạn có thể mua riêng điều khiển từ xa thông minh nếu không được cung cấp.

Ghép nối Điều khiển từ xa thông minh

Bạn phải ghép nối Điều khiển từ xa thông minh với LG webOS TV để sử dụng điều khiển.
Ghép nối Điều khiển từ xa thông minh để sử dụng như sau:

01 Bật TV. Sau khoảng 20 giây, trỏ điều khiển từ xa về phía TV rồi sau đó nhấn **Bánh lăn (OK)**.

02 Điều khiển từ xa sẽ tự động được đăng ký và thông báo hoàn thành kết nối sẽ được hiển thị trên màn hình TV.

- Nếu bạn không đăng ký được Điều khiển từ xa thông minh, hãy tắt TV và thử lại.

Đăng ký lại Điều khiển từ xa thông minh

Nếu con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh không xuất hiện trên TV, bạn phải đăng ký lại.

01 Hướng điều khiển từ xa về phía TV và nhấn giữ nút **GUIDE** cho đến khi hướng dẫn xuất hiện.

02 Điều khiển từ xa đã được đăng ký trước đây được đăng ký lại rồi đăng ký lại lần nữa.

Sử dụng điều khiển từ xa thông minh

Sử dụng Nút trên điều khiển từ xa

Nhấn rồi thả nút trên điều khiển từ xa hoặc nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa để truy cập các chức năng khác nhau.



Đối với các nút có #, vui lòng nhấn và giữ (giữ lâu hơn một giây).

- : Bạn có thể bật/tắt nguồn của đầu thu số.
- **9** # : Khởi động **Trợ giúp nhanh**.
- **LIST** : Kiểm tra các kênh đã lưu.
- **0** # : Màn hình chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH** xuất hiện.
- ••• : Nút này sẽ hiển thị thêm các nút trên điều khiển.
  ••• # : Mô tả rõ ràng nội dung trên màn hình. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- : Nút điều chỉnh mức âm lượng.
- : Chọn để tắt âm thanh từ TV.
  # : Đi đến menu **K.năng tr.cập**.
- : Bạn có thể thay đổi kênh.
- : Hãy xem các nội dung đề xuất. (Dịch vụ đề xuất có thể không dùng được, tùy thuộc vào quốc gia của bạn.)
  Nhấn và giữ nút trong khi nói để sử dụng tính năng nhận dạng giọng nói.
- : Hiển thị menu Màn hình chủ.
  # : Hiển thị danh sách đã sử dụng trước đó.
- : Đi đến menu Cài đặt Nhanh.
  # : Đi đến menu Tất cả Cài đặt.
- : Quay về bước trước.
  # : Đóng menu.
- **GUIDE** : Bạn có thể kiểm tra chương trình phát sóng.
- **RECENTS** : Hiển thị danh sách đã sử dụng trước đó. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- : Chọn một nguồn đầu vào.
  # : Vào **Bảng điều khiển nhà**.
- **STB MENU** : Ứng dụng sẽ hiển thị menu của đầu thu số. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- # : Khởi chạy **Ghi**.

- Dấu và vị trí của các nút trên điều khiển có thể thay đổi tùy theo model.

Sử dụng điều khiển từ xa thông minh

01 Nếu bạn lắc Điều khiển thông minh sang trái và phải hoặc xoay bánh xe trên điều khiển trong khi trỏ về phía TV, con trỏ sẽ xuất hiện trên màn hình TV.

Nếu bạn di chuyển điều khiển từ xa theo hướng bạn muốn, con trỏ sẽ đi theo hướng di chuyển.

02 Di chuyển con trỏ đến vị trí bạn muốn và nhấn nút **Bánh lăn (OK)** để thực hiện chức năng.

03 Nếu không được sử dụng trong một khoảng thời gian, con trỏ sẽ biến mất. Khi con trỏ biến mất trên màn hình, lắc điều khiển từ xa thông minh sang bên phải và trái. Con trỏ sẽ xuất hiện lại.
Con trỏ sẽ biến mất nếu bạn nhấn các nút lên, xuống, bên trái hoặc phải và điều khiển sẽ hoạt động như một điều khiển từ xa thông thường.

- Nếu con trỏ không phản ứng mượt mà, bạn có thể đặt lại con trỏ bằng cách di chuyển đến cạnh màn hình.
- Sử dụng điều khiển từ xa trong phạm vi được chỉ định (trong vòng 10 mét). Thiết bị có thể hoạt động không ổn định khi nằm ngoài phạm vi hoạt động hoặc khi có chướng ngại vật cản đường truyền tín hiệu.
- Có thể xảy ra lỗi giao tiếp, tùy thuộc vào các thiết bị ngoại vi (bộ định tuyến không dây, lò vi sóng, v.v.).
- Những ảnh hưởng này có thể làm Điều khiển từ xa thông minh hoạt động sai.
- Chú ý để không va vào đồ vật, thiết bị điện tử hoặc người khác ở xung quanh khi đang sử dụng Điều khiển từ xa thông minh.
- Để biết chi tiết về việc cài đặt cấu hình con trỏ Điều khiển thông minh, hãy xem **Hướng dẫn sử dụng** → **Cài đặt** → **Cài đặt chung** → **Tùy chọn Con trỏ**.

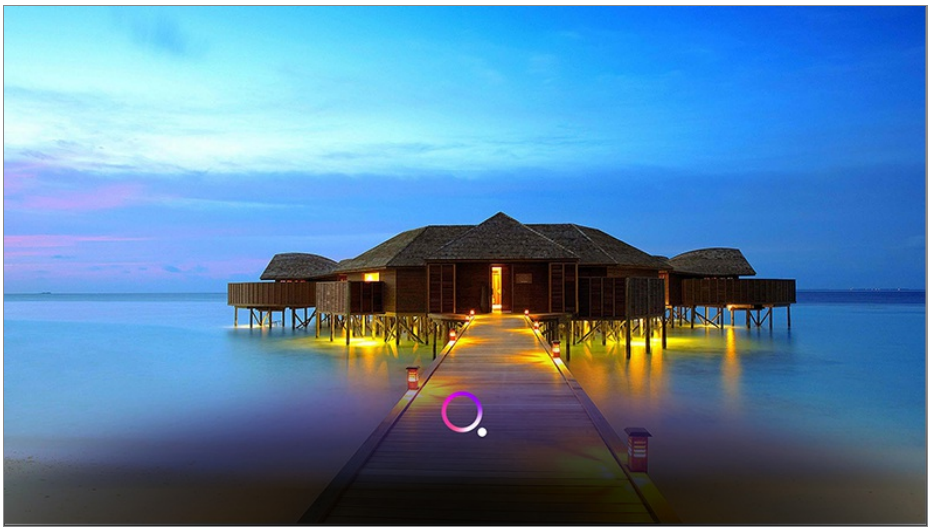
Dùng các tính năng của TV với Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay

Dùng các tính năng của TV với Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay

Bạn có thể dùng nhiều tính năng của TV với Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay.

01 Nói “Hi LG” trong khoảng cách bạn xem TV.

02 Màn hình nhận dạng giọng nói xuất hiện.



03 Nói tính năng bạn muốn.
Ví dụ: Tìm nội dung nào đó để xem/Số kênh OO/Tăng âm lượng/Bật OOO/Thời tiết hôm nay thế nào?/Trợ giúp nhận dạng giọng nói, v.v.

Bật TV bằng Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay

01 Nếu nói “Hi LG” với TV, bạn sẽ nghe thấy âm thông báo từ TV.

02 Nói “Bật TV” sau âm đó.
Tuy nhiên, khi TV đang tắt, tính năng nhận dạng giọng nói sẽ chỉ nhận câu lệnh “Bật TV”.

- Nếu Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay không hoạt động, hãy đặt **Sử dụng Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay** thành **Bật** trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Nhận diện giọng nói** → **Cài đặt Nhận dạng giọng nói**.
- Tính năng bật TV bằng Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay chỉ hoạt động nếu bạn đặt ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Khởi động Nhanh+** thành **Bật**.
- Ngay cả khi tính năng **Khởi động Nhanh+** đang bật, nhưng trong một số trường hợp tính năng bật TV bằng Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay có thể không được hỗ trợ.
  - Nếu đang trong quá trình cập nhật phần mềm
  - Khi đặt thành chế độ lưu trữ
  - Nếu TV chưa được bật trong hơn 96 giờ

Cẩn trọng khi dùng Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay

- Một số mẫu không hỗ trợ chức năng này.
- Hoạt động có thể bị giới hạn tùy thuộc vào cài đặt quốc gia và ngôn ngữ.
- Chức năng này chỉ hoạt động khi TV được kết nối Internet.
- Khi cập nhật TV, các chức năng hoặc thao tác hiện tại bạn đang dùng có thể thay đổi.

- Chức năng Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay giúp cho phần thân của TV nhận dạng được giọng nói của người dùng. Để thực hiện thao tác mượt mà hơn, hãy dùng chức năng này ở khoảng cách với TV trong vòng 3 mét.
- Tùy vào trường hợp mà biểu tượng, số hoặc ký tự đặc biệt có thể không được nhận diện.
- Trường hợp này có thể bị tác động bởi môi trường, chẳng hạn như tông hoặc âm lượng giọng nói, phát âm không rõ ràng và tiếng ồn xung quanh.
- Khi bạn sử dụng loa ngoài được kết nối với TV, đầu ra âm thanh từ loa ngoài như vậy có thể được nhận dạng là tiếng ồn. Bạn nên dùng chức năng nhận dạng giọng nói có Magic Remote.
- Nếu chức năng Điều khiển bằng giọng nói ở chế độ rảnh tay hoạt động ngoài ý muốn, hãy thử giảm độ nhạy bằng cách đi tới → → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Nhận diện giọng nói** → **Cài đặt Nhận dạng giọng nói** → **Đặt độ nhạy**.
- Để dùng tính năng nhận dạng giọng nói bằng điều khiển từ xa, hãy xem **Cách sử dụng TV** → **Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

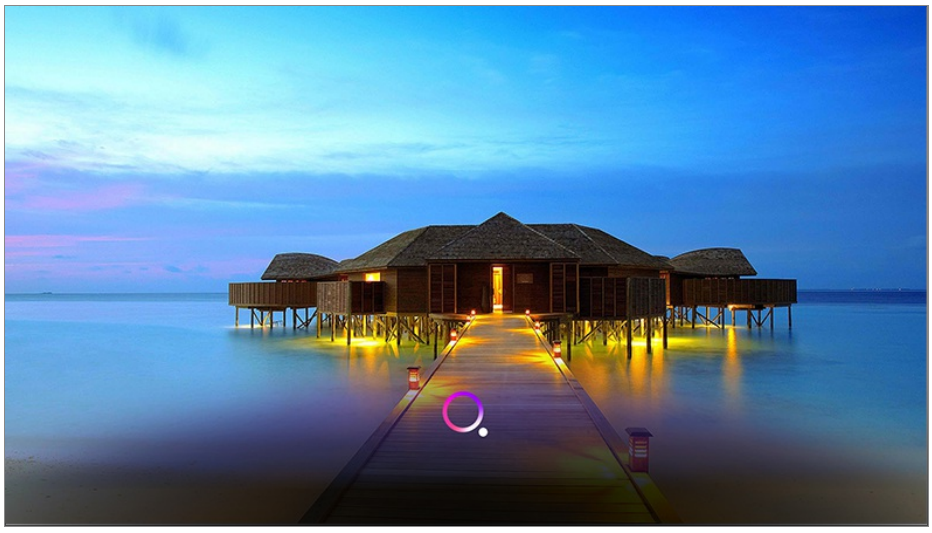
Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói

Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói

Bạn có thể truy cập các chức năng khác nhau của TV một cách dễ dàng và nhanh chóng bằng chức năng nhận diện giọng nói.

01 Nhấn và giữ nút trên điều khiển thông minh rồi đọc to chức năng bạn muốn khởi chạy hoặc từ khóa bạn muốn sử dụng cho tìm kiếm.

02 Khi thả nút sau khi bạn nhập liệu bằng giọng nói, chức năng tương ứng sẽ khởi chạy.



- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- **Vị trí** của bạn phải tương ứng với ngôn ngữ để có kết quả tìm kiếm chính xác. Một số chức năng có thể không hoạt động nếu cài đặt địa điểm và cài đặt ngôn ngữ khác nhau.
- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Ngôn ngữ (Language)** → **Ngôn ngữ menu (Menu Language)**.
- Các ngôn ngữ sử dụng được tính năng nhận dạng giọng nói có thể thay đổi tuân theo Chính sách vận hành dịch vụ.
- Thông tin chi tiết về dịch vụ có thể thay đổi tùy theo model.
- Xin hãy lưu ý rằng các dịch vụ cho phép điều khiển giọng nói, nhận diện giọng nói và những chức năng thông minh khác có thể bị thay đổi, gỡ bỏ hoặc chấm dứt mà không có bất kỳ thông báo nào bởi LGE hay nhà cung cấp thuộc bên thứ 3.
- Bạn có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến giọng nói hoặc xem các tính năng có thể dùng với giọng nói trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Nhận diện giọng nói** → **Cài đặt Nhận dạng giọng nói**/**Trợ giúp nhận dạng giọng nói**.

Cảnh báo đối với Nhận diện Giọng nói

- Nhận diện giọng nói yêu cầu Điều khiển từ xa Ma thuật, thiết bị này có thể không được hỗ trợ ở một số kiểu máy nhất định.
- Để sử dụng tất cả các tính năng nhận dạng giọng nói, bạn cần phải đặt kênh, khu vực, v.v. Nếu không, bạn sẽ không thể sử dụng một số tính năng.
- Bạn phải có kết nối mạng để sử dụng tính năng nhận dạng giọng nói.
- Nếu bạn có kết nối mạng, bạn cần phải chấp nhận các điều khoản và điều kiện để sử dụng nhận diện giọng nói.
- Để điều khiển hộp giải mã tín hiệu được kết nối với TV bằng tính năng nhận dạng giọng nói, hãy chọn ⚙ → ⋮ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối thiết bị** → **Cài đặt điều khiển từ xa** để thiết lập Điều khiển đa năng.
- Bạn nên hướng Điều khiển thông minh về phía hộp giải mã tín hiệu sau khi nói.
- Tốc độ nhận diện giọng nói có thể khác nhau tùy theo các nét đặc trưng ở người dùng (âm lượng giọng nói, phát âm, giọng và tốc độ nói) và môi trường xung quanh (tiếng ồn và âm lượng TV).
- Để việc nhận diện giọng nói của bạn được chuẩn xác nhất, bạn phải phát âm các từ chậm và chuẩn xác cùng âm lượng giọng nói vừa phải, cách micrô của Điều khiển từ xa thông minh khoảng 10 cm.
- Nếu giọng nói của bạn không được nhận diện đúng, nhận diện giọng nói có thể hoạt động khác so với dự định ban đầu của bạn.

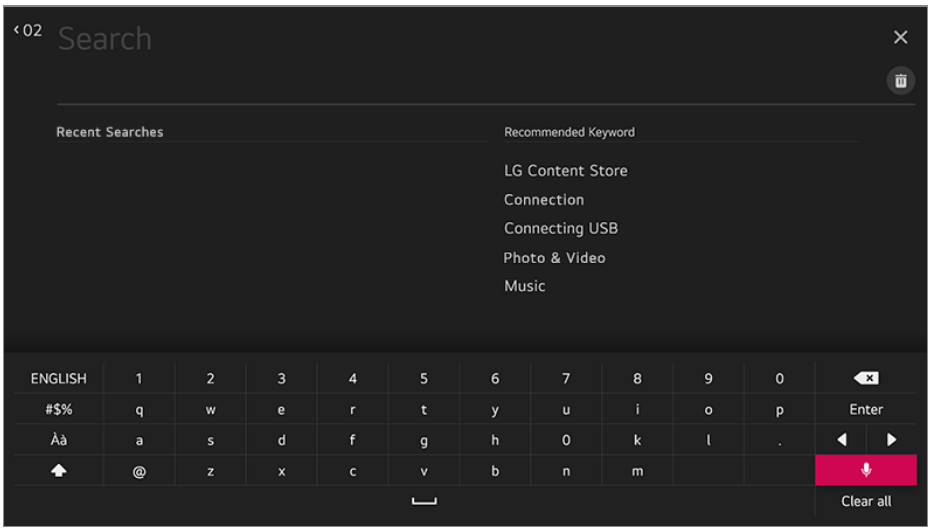
Lời nói sang văn bản

Nhập văn bản bằng giọng nói

Bạn có thể nhập văn bản vào ô văn bản bằng chức năng nhận diện giọng nói.
Chọn nút trên màn hình bàn phím để chuyển sang chế độ nhập liệu bằng giọng nói.

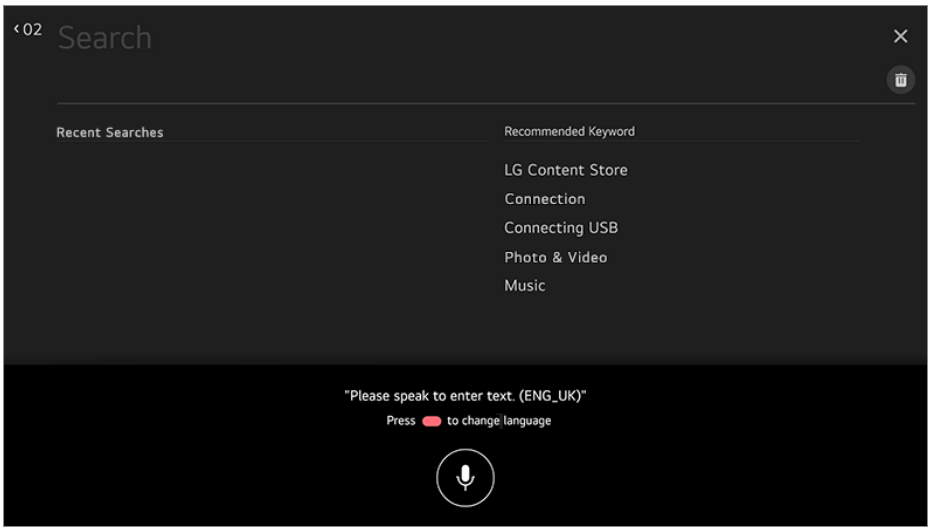
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

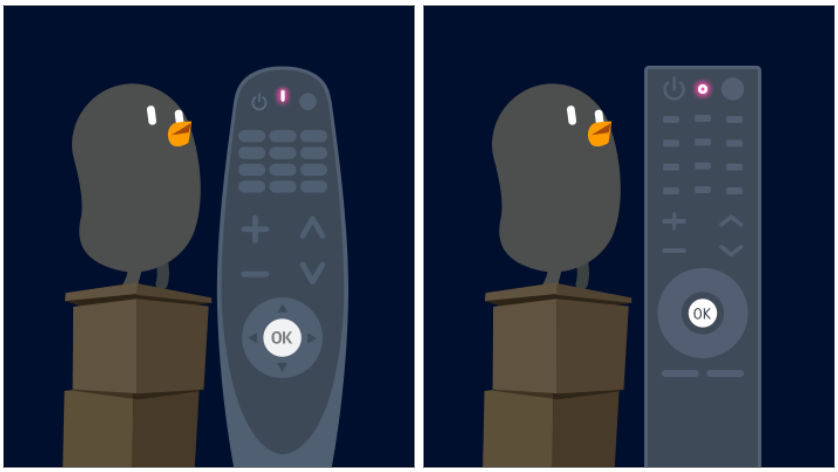
01 Di chuyển con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh trong ô văn bản để mở bàn phím ảo.



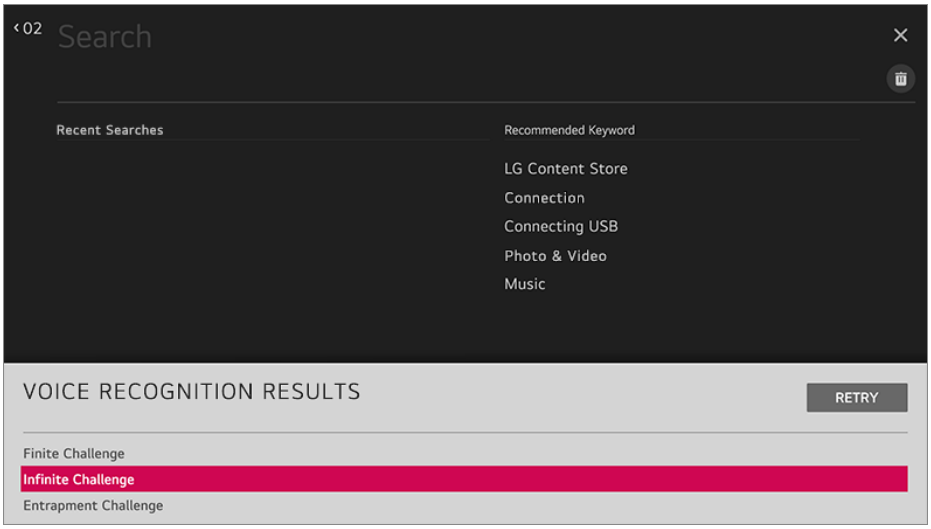
02 Nhấn nút trên bàn phím ảo. Hoặc nhấn nút trên điều khiển từ xa.

03 Sau khi cửa sổ thông tin nhận diện giọng nói hiển thị như bên dưới, hãy nói vào micrô trên điều khiển từ xa chậm rãi và rõ ràng.





04 Nếu có những từ tương tự như những từ bạn đọc to, bạn có thể xem danh sách nhiều kết quả hiển thị như hình bên dưới. Nếu bạn không nhận được kết quả mong muốn, nhấn vào **THỬ LẠI** để thử lại. Chọn một kết quả và nó sẽ được hiển thị trên ô văn bản.



Lưu ý khi nhập văn bản bằng giọng nói

- Kiểm tra kết nối mạng trước khi sử dụng chức năng Chuyển giọng nói thành văn bản.
- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Ngôn ngữ (Language)** → **Ngôn ngữ menu (Menu Language)**. Để tạm thời chuyển sang ngôn ngữ nhận diện giọng nói khác, nhấn nút trong cửa sổ hiển thị thông tin nhận diện giọng nói.
- Bạn có thể sử dụng chức năng này chỉ nhằm chấp thuận các điều khoản nhận dạng giọng nói.
- Tốc độ Chuyển giọng nói thành văn bản có thể thay đổi tùy theo đặc điểm của người dùng (giọng nói, phát âm, ngữ âm và tốc độ) và môi trường (tiếng ồn và âm lượng TV).
- Để cải thiện độ chính xác của Chuyển giọng nói sang văn bản, bạn phải nói rõ ràng và to cách micrô Điều khiển từ xa thông minh khoảng 10 cm.
- Nhận dạng giọng nói không khả dụng trong bất kỳ trường nhập mật khẩu cũng như thanh địa chỉ nào của **Trình duyệt web** của bạn (loại trừ tìm kiếm chung).

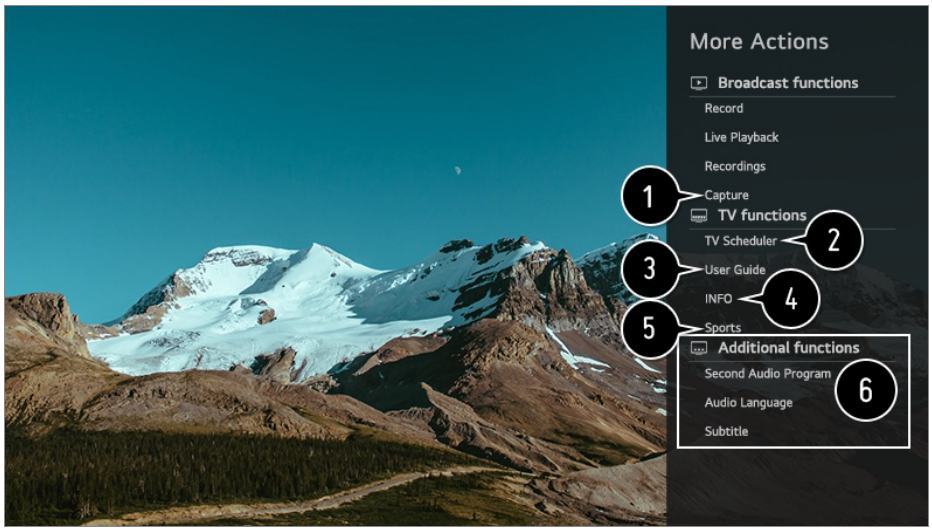
Tính năng xem thêm của điều khiển

Tính năng xem thêm của điều khiển

Bạn có thể điều khiển nhiều tính năng hoặc thiết bị ngoại vi được kết nối với TV hơn bằng các nút hiển thị trên màn hình TV.

01 Nhấn nút ••• trên điều khiển.

02 Khi sử dụng điều khiển, hãy chọn nút mong muốn của bạn trên **Hành động khác** hiển thị trên màn hình TV.



❶ Bạn có thể chụp lại màn hình TV của mình.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn có thể xem/xóa hình ảnh chụp màn hình trong ứng dụng **Ảnh & Video**.
- Bạn có thể sao chép các ảnh chụp màn hình vào thiết bị lưu trữ USB trong ứng dụng **Ảnh & Video**.
  (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)

❷ Khởi chạy **Ứng dụng lập lịch ghi**.

❸ Kết nối với **Hướng dẫn sử dụng**.
Chọn **Hướng dẫn sử dụng** trong một số mục cài đặt TV để xem Hướng dẫn sử dụng của mục đó.

❹ Thông tin của chương trình TV bạn đang xem và đầu vào bên ngoài được hiển thị trên màn hình.

❺ Bạn có thể đặt chế độ hình ảnh/chế độ âm thanh để xem các trận đấu thể thao.

❻ Bạn có thể đặt các tính năng liên quan đến chương trình đang xem.

- Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.

- Loại nút xuất hiện trên **Hành động khác** có thể thay đổi tùy theo vùng miền và loại thiết bị được kết nối.

Đang dùng điều khiển từ xa đa năng

Tự động cài đặt điều khiển đa năng

Khi thiết lập điều khiển từ xa đa năng, bạn có thể điều khiển các thiết bị ngoại vi (đầu phát Blu-ray/DVD, phòng chiếu phim gia đình, đầu thu số, v.v.) bằng điều khiển thông minh thay vì dùng điều khiển từ xa riêng của thiết bị ngoại vi.

Kết nối thiết bị để đặt thành **HDMI IN** của TV và bật nguồn của thiết bị.
TV sẽ nhận dạng thiết bị được kết nối để tự động đặt điều khiển từ xa đa năng mà không cần cài đặt thủ công.

- Sau khi cài đặt điều khiển đa năng, bạn có thể cần thực hiện thêm một số cài đặt dành cho người dùng.
- Việc hoàn tất cài đặt cho điều khiển đa năng có thể mất vài giây.
- Đối với một số model, bạn chỉ có thể cài đặt điều khiển đa năng sau khi chuyển đổi sang đầu vào của thiết bị được kết nối.
- Tùy theo thiết bị đã kết nối, tính năng cài đặt tự động cho điều khiển từ xa đa năng (kết nối thiết bị tự động) có thể không được hỗ trợ.

Cài đặt điều khiển đa năng theo cách thủ công

Nếu điều khiển đa năng không được cài đặt tự động hoặc được kết nối với **AV IN/COMPONENT IN**, thì bạn có thể cài đặt điều khiển theo cách thủ công.

01 Chọn ⚙ → ⋮ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối thiết bị** → **Cài đặt điều khiển từ xa**.

02 Chọn loại thiết bị bạn muốn cài đặt.

03 Hoàn tất cài đặt cho điều khiển đa năng theo hướng dẫn trên màn hình.
Bạn có thể thay đổi hoặc hủy cài đặt điều khiển đa năng.

- Tính năng này chỉ có thể sử dụng với Điều khiển từ xa thông minh
- Bạn có thể mua riêng điều khiển từ xa thông minh nếu không được cung cấp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Các cổng **AV IN/COMPONENT IN** chỉ có trên một số kiểu máy.

- Khi thay đổi mục cài đặt trên thiết bị, trước tiên, hãy đảm bảo rằng thiết bị đang bật nguồn.
- Sau khi kết nối mạng, bạn có thể thiết lập điều khiển từ xa đa năng bằng thông tin cập nhật mới nhất.
- Máy chơi game không hỗ trợ tính năng cài đặt thủ công cho điều khiển từ xa đa năng.
- Một số nút có thể không hoạt động tùy thuộc vào kiểu thiết bị bên ngoài.
- Để điều khiển thiết bị mà bạn muốn điều khiển, hãy hướng Điều khiển thông minh vào thiết bị đó. Đảm bảo rằng không có đồ vật nào trước thiết bị để thiết bị có thể dễ dàng nhận tín hiệu của điều khiển từ xa.

Chạy ứng dụng qua TRUY CẬP NHANH

Sử dụng ứng dụng nhanh chóng và dễ dàng với TRUY CẬP NHANH

Nhấn và giữ nút số trên điều khiển từ xa để mở ứng dụng hoặc kích hoạt đầu vào ngoài đã đăng ký với nút.

Cài đặt TRUY CẬP NHANH

01 Khởi động ứng dụng hoặc chọn kênh hoặc đầu vào bạn muốn gán.

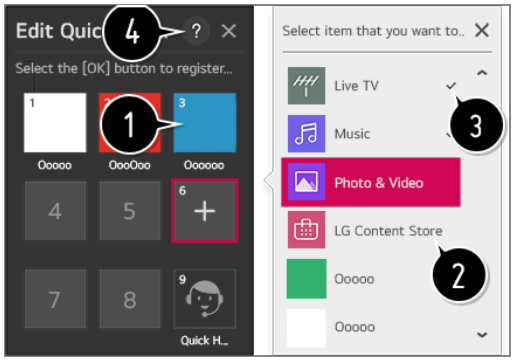
02 Nhấn và giữ nút số (**1**~**8**) nếu bạn muốn đăng ký.
Số **9** được cố định cho **Trợ giúp nhanh**.

03 Khi cửa sổ đăng ký xuất hiện, chọn **Có**.

- Nếu bạn đã nhấn và giữ nút số đã được đăng ký, chức năng đã đăng ký sẽ thực thi.
- Để xem mục nào có thể đăng ký, hãy chọn số chưa đăng ký trong chế độ chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH**.
- Nếu bạn đang ở trong chế độ không chạy được **TRUY CẬP NHANH**, thì không hành động nào được thực thi.
- Nếu bạn xóa ứng dụng đã đăng ký, **TRUY CẬP NHANH** cũng sẽ bị hủy đăng ký.

Kiểm tra và chỉnh sửa TRUY CẬP NHANH

Nhấn và giữ nút số **0** trên điều khiển từ xa.
Màn hình chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH** xuất hiện.



❶ Chọn số đã được đăng ký cho phép hủy đăng ký số đó.

❷ Khi bạn chọn số chưa được đăng ký, các mục có thể đăng ký sẽ hiển thị.

❸ Một mục đã được đăng ký với một số khác được biểu thị bằng dấu kiểm.

❹ Bạn có thể xem hướng dẫn nhanh cho chức năng này.

Đang kết nối với SIMPLINK (HDMI-CEC)

Sử dụng SIMPLINK

Bằng một chiếc điều khiển từ xa, bạn có thể dễ dàng quản lý nhiều thiết bị, chẳng hạn như dàn âm thanh hoặc đầu thu số được kết nối với TV bằng HDMI.

- Bạn có thể kết nối và sử dụng đồng thời tối đa ba thiết bị.

01 Kết nối cổng Đầu ra SIMPLINK HDMI với cổng **HDMI IN** của TV bằng cáp HDMI.

02 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

03 Chọn ⋮ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối thiết bị**.

04 Đặt **SIMPLINK (HDMI-CEC)** thành **Bật**.

05 Cấu hình cài đặt **Tự động đồng bộ hóa nguồn** thành **Bật** hoặc **Tắt**. (Nếu chức năng Tự động đồng bộ nguồn được đặt thành **Bật** thì bật một thiết bị kết nối SIMPLINK cũng sẽ bật TV. Khi bạn tắt TV, thiết bị cũng sẽ tắt.)

06 Bật thiết bị đã kết nối. Khi TV tự động kết nối tới thiết bị, đầu vào sẽ bật. Nếu thiết bị không tự động kết nối với TV, nhấp vào nút Đầu vào.

- Tính năng này chỉ hoạt động với thiết bị có logo SIMPLINK. Kiểm tra logo SIMPLINK trên thiết bị ngoài.
  Sử dụng bất kỳ sản phẩm nào ngoài các sản phẩm được chỉ định đều có thể gây ra sự cố trong quá trình thao tác.

- Để sử dụng Simplink, bạn cần dùng cáp HDMI® tốc độ cao có chức năng CEC (Consumer Electronics Control). Cáp HDMI® tốc độ cao có chân cắm 13 hỗ trợ trao đổi thông tin giữa các thiết bị.
- Nếu bạn muốn truyền âm thanh đến thiết bị âm thanh bên ngoài được kết nối bằng cáp HDMI, đặt **SIMPLINK (HDMI-CEC)** thành **Bật**.

Chức năng SIMPLINK được hỗ trợ

Phát tức thì

Khi bạn khởi động một thiết bị đa phương tiện, bạn có thể ngay lập tức xem nội dung từ thiết bị trên TV mà không phải điều khiển.

Điều khiển thiết bị bằng điều khiển từ xa của TV

Cho phép người dùng điều khiển thiết bị đa phương tiện bằng điều khiển từ xa của TV để xem nội dung.

- Chức năng con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh có thể bị hạn chế.

Tắt nguồn điện

Nếu bạn đặt **Tự động đồng bộ hóa nguồn** thành **Bật** trong **Cài đặt Kết nối thiết bị** và tắt TV, thì thiết bị đã kết nối với TV qua SIMPLINK sẽ tắt.

- Tính năng này chỉ có trên một số thiết bị nhất định.

Bật nguồn điện

Nếu đặt **Tự động đồng bộ hóa nguồn** thành **Bật** trong **Cài đặt Kết nối thiết bị**; thì việc bật thiết bị đã liên kết với SIMPLINK sẽ bật TV.

- Nếu **SIMPLINK (HDMI-CEC)** được đặt thành **Tắt**, **Tự động đồng bộ hóa nguồn** không thể đặt thành **Bật**.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Lối tắt K.năng tr.cập

Lối tắt K.năng tr.cập

Bạn có thể truy cập trực tiếp **K.năng tr.cập** mà không cần vào menu Cài đặt nâng cao.

Nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa.

Bạn có thể đặt **Độ tương phản cao**, **Thang xám**, **Đảo màu**, v.v.

Kết nối thiết bị đầu vào với USB

Sử dụng chuột có dây/không dây USB

Kết nối chuột với cổng USB. Sử dụng chuột để di chuyển con trỏ trên màn hình TV và chọn menu bạn mong muốn.

- Nút bên phải và các nút đặc biệt trên chuột không hoạt động.
- Khi sử dụng chuột/bàn phím USB không dây, có thể gặp phải tình trạng bị ảnh hưởng do khoảng cách và điều kiện không dây.

Sử dụng bàn phím USB có dây/không dây

Kết nối bàn phím với cổng USB. Bạn có thể nhập văn bản bằng thiết bị bàn phím được kết nối.

- Không thể nhập được văn bản trên một số màn hình.
- Bạn nên sử dụng sản phẩm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG. Logitech K360, Logitech K400, Logitech K750, LG Electronics MKS-1200
- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ nhập bằng cách nhấn phím chuyển ngôn ngữ hoặc phím Alt phải và bạn cũng có thể thay đổi bằng cách nhấn đồng thời phím Ctrl và phím Space.
- Bàn phím USB không dây có thể bị ảnh hưởng bởi phạm vi sử dụng và môi trường không dây.
- Để nhập văn bản vào trường văn bản, hãy sử dụng bàn phím ảo trên màn hình TV hoặc bàn phím USB.

Sử dụng tay cầm

Kết nối tay cầm (gamepad) với cổng USB trên TV nếu trò chơi yêu cầu tay cầm.

- Bạn nên sử dụng tay cầm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG. Logitech F310, Logitech F510, Logitech F710, Logitech Rumblepad 2, Rumblepad không dây của Logitech 2, Tay cầm hoạt động kép của Logitech, Bộ điều khiển MICROSOFT Xbox 360 (dây cáp), Bộ điều khiển SONY Playstation(R)3

Tận hưởng Live TV

Đang dùng Menu trực tiếp

Sử dụng Menu trực tiếp

Bạn có thể dễ dàng sử dụng các tính năng liên quan khi xem các chương trình truyền hình trên TV.
Nhấn nút **LIST** trên điều khiển từ xa.
Hoặc nhấn nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa rồi chọn **Kênh**.



1. **Kênh** : Xem danh sách nội dung chương trình truyền hình hiện đang được phát sóng.
2. **Hướng dẫn** : Bạn có thể xem các chương trình và lịch chiếu của mỗi chương trình.
   Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **Đang xem Hướng dẫn** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
3. **Ứng dụng lập lịch ghi** : Bạn có thể nhập thời gian và ngày của chương trình để lên lịch xem hoặc ghi vào thời gian đã đặt.
   Để xem chi tiết, chọn **Tận hưởng Live TV** → **Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
4. **Bản ghi** : Bạn có thể kiểm tra các bản ghi được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ và phát bản ghi.
   Để xem chi tiết, nhấn vào **Tận hưởng Live TV** → **Phát chương trình TV đã ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

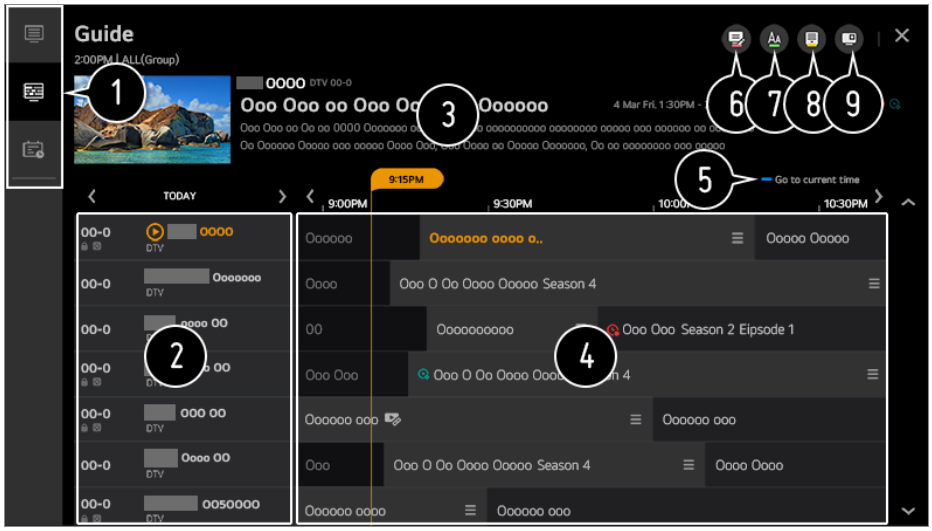
   - Menu chỉ xuất hiện khi thiết bị lưu trữ bên ngoài kết nối và video được ghi có thể xem được.

- Các kênh được hiển thị trong Danh sách kênh là cấu hình của các kênh được nhà cung cấp dịch vụ truyền hình cung cấp. Ngoài ra, nếu nhà cung cấp dịch vụ truyền hình thay đổi cấu hình kênh của mình mà không có thông báo, các kênh được hiển thị trong Danh sách kênh có thể sẽ khác với các kênh TV thực.
- Vì thông tin kênh được hiển thị trong Danh sách kênh gồm thông tin được các nhà cung cấp Hướng dẫn kênh điện tử (EPG) bên ngoài cung cấp, nên các thông tin này có thể sẽ khác với các kênh TV thực.
- Bạn phải hoàn tất cài đặt mạng, cài đặt khu vực và cài đặt kênh tự động để nhận dịch vụ phát sóng trực tuyến thông thường.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Đang xem Hướng dẫn

Đang xem Hướng dẫn

Bạn có thể xem các chương trình và lịch chiếu của mỗi chương trình.
Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Hướng dẫn** ở bên trái màn hình.



1. Nhấp vào từng vùng là bạn có thể chuyển đến ứng dụng.
2. Bạn có thể xem thông tin về kênh và đài truyền hình.
3. Bạn có thể xem thông tin về chương trình mà bạn đang xem cũng như thông tin chương trình được tô sáng.
4. Chọn nút ☰ hoặc tiêu đề của chương trình mong muốn. Bạn có thể xem thêm thông tin về chương trình và thực hiện **Xem**/**Ghi** (chỉ khả dụng trên một số model nhất định) hoặc **Lời nhắc**/**Bản ghi theo lịch** (chỉ khả dụng trên một số model nhất định), v.v.
5. Bạn sẽ được chuyển đến danh sách chương trình cho ngày và giờ hiện tại.

❻ Khởi chạy **Trình quản lý kênh**.

❼ Bạn có thể thay đổi kích thước danh sách chương trình để điều chỉnh số lượng kênh được hiển thị trên màn hình.

❽ Đặt bộ lọc.

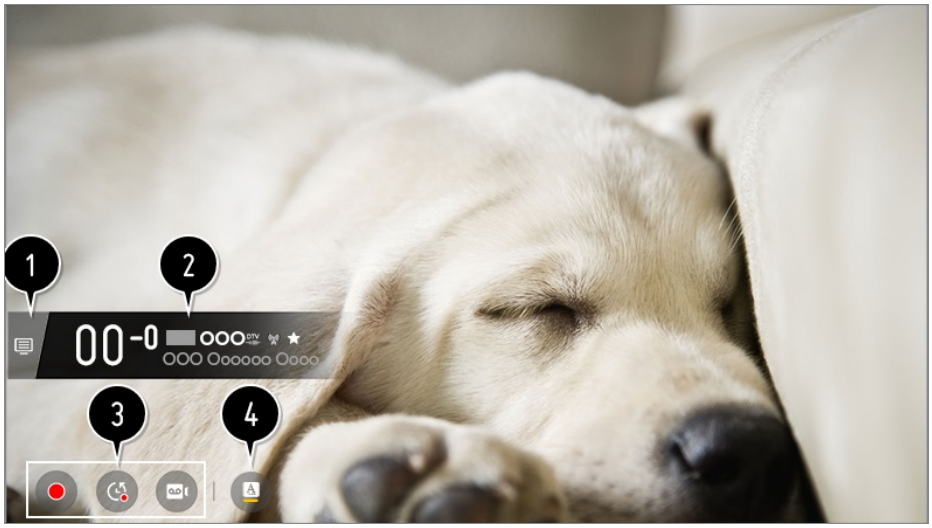
❾ Bạn có thể bật/tắt Mini TV.

- Thông tin chương trình sẽ không hiển thị cho những kênh không có thông tin phát sóng được cung cấp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Kiểm tra thông tin chương trình

Xem Thông tin chương trình

Trong khi xem Phát sóng trực tiếp, nhấn nút **Bánh lăn (OK)**. Biểu ngữ kênh xuất hiện.



❶ Chuyển đến **Kênh**.
Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **Đang dùng Menu trực tiếp** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❷ Menu sẽ hiển thị thông tin về chương trình bạn đang xem. Chọn biểu ngữ kênh để vào cửa sổ bật lên có thông tin chi tiết về chương trình hoặc chạy các tính năng bổ sung liên quan đến biểu ngữ.

Bạn có thể xem thông tin phát sóng về các kênh khác bằng cách sử dụng các nút ▲/▼.

Bạn có thể xem thông tin phát sóng về kênh mà bạn đang xem bằng cách sử dụng các

nút ◀/▶.

Nhấn vào nút ⬭ trên điều khiển từ xa để di chuyển vị trí của biểu ngữ.

- Chỉ có thể điều khiển những tính năng này trong cửa sổ bật lên chứa thông tin chi tiết.

❸ Menu còn hiển thị nội dung liên quan đến Ghi lại chương trình đã phát/Live Playback (Xem lại chương trình trực tiếp).
Để xem chi tiết, chọn **Tận hưởng Live TV** → **Live Playback** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❹ Nếu chương trình bạn đang xem có các thông tin như **Phụ đề** hoặc **Ngôn ngữ âm thanh**, thì bạn có thể đặt các tính năng này.

- : Bạn có thể đặt **Phụ đề**.
- : Bạn có thể đặt **Ngôn ngữ âm thanh**.
  - Chỉ khả dụng với truyền hình kỹ thuật số.
- : Bạn có thể đặt **Đa âm thanh**.
  - Chỉ khả dụng với Truyền hình tương tự.

- Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.

Live Playback

Sử dụng Live Playback (Phát lại trong thời gian thực)

Đây là chức năng bạn có thể sử dụng để tạm thời lưu chương trình bạn đang xem vào thiết bị USB, để bạn có thể phát lại bất kỳ cảnh nào bạn có thể đã bỏ lỡ khi xem TV. Chức năng này cho phép bạn tiếp tục xem từ vị trí bạn đã xem trước đó nếu bạn phải đi ra ngoài trong chốc lát.

01 Kết nối HDD bên ngoài vào cổng USB.

02 Nhấn nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa.

03 Nhấn nút **Khởi động Live Playback** ở cuối màn hình.

04 Trong khi xem phát sóng trực tiếp, hãy chọn một điểm trên thanh tiến trình mà bạn muốn bằng con trỏ. Bạn cũng có thể nhấn các nút ◀/▶ trên Điều khiển từ xa để sử dụng tính năng này.
Chọn một điểm trước điểm hiện tại trên thanh tiến trình.



- Chức năng Live Playback chỉ được dùng cho các kênh phát sóng mà bạn đã xem thông qua điểm đầu vào của ăng-ten. Tuy nhiên, bạn không thể sử dụng tùy chọn này trong khi đang nghe chương trình radio.
- Chọn một thiết bị để sử dụng với Live Playback khi có hai thiết bị HDD trở lên được kết nối với TV.
- Bạn không thể sử dụng thẻ nhớ USB. Kết nối USB HDD có dung lượng từ 80 GB trở lên.
- Nếu không có đủ dung lượng còn lại trên thiết bị lưu trữ HDD USB, Live Playback có thể không hoạt động. Để sử dụng chức năng Live Playback, bạn cần HDD USB có ít nhất 2.3 GB.
- Với chức năng Phát lại trực tiếp, bạn có thể phát lại chương trình tới 2 tiếng tùy theo dung lượng USB HDD còn lại. Thời gian này có thể thay đổi tùy thuộc vào vùng của bạn.
- Các video được lưu trong chế độ Live Playback bị xóa nếu bạn tắt TV mà không ghi chúng.
- Nếu bạn chuyển giữa các kênh khi đang dùng Live Playback, thì dữ liệu của kênh trước sẽ bị xóa.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Đang ghi

Sử dụng các Chức năng ghi

Với LG webOS TV, bạn có thể sử dụng các chức năng ghi.

Sử dụng chức năng Ghi nhanh

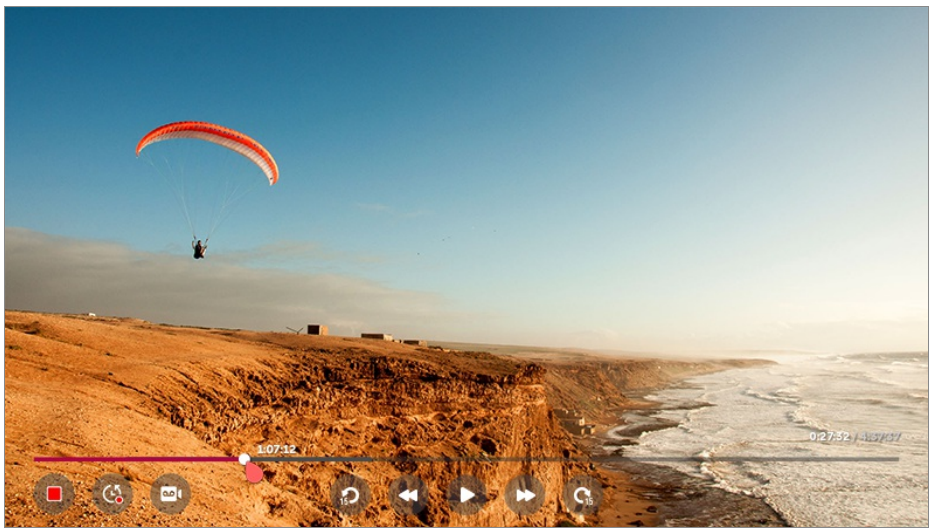
01 Kết nối USB HDD hoặc thẻ nhớ USB với cổng USB.

Bạn nên ghi vào USB HDD.

02 Trong khi xem Phát sóng trực tiếp, nhấn nút **Bánh lăn (OK)**.

03 Nhấn nút ● ở cuối màn hình.

04 Nếu bạn muốn dừng ghi, nhấn nút ■.



Các vấn đề cần chú ý khi ghi

- Khi đang ghi, nhấn nút **Bánh lăn (OK)** để hiển thị thông tin về chương trình ghi.
- Có thể đặt thời lượng ghi trước khi bắt đầu ghi.
- Nếu nhiều thiết bị lưu trữ USB được kết nối, thiết bị lưu trữ được ghi lần cuối cùng sẽ được chọn tự động.
- Dung lượng khả dụng của phân vùng USB HDD phải tối thiểu 1GB.
- Dung lượng phân vùng trên thẻ nhớ USB phải còn ít nhất 4 GB.
- Thời gian ghi có thể khác nhau tùy theo dung lượng của thiết bị lưu trữ USB.
- Trong lần đầu tiên ghi vào bộ nhớ USB, TV sẽ thực hiện kiểm tra hiệu suất. Hãy bắt đầu ghi sau khi hoàn thành bài kiểm tra bình thường.
- Vì sử dụng công nghệ bảo vệ nội dung nên không thể phát video đã quay trên máy tính hoặc các kiểu TV khác. Đồng thời, không thể phát video nếu đã thay mạch video của TV.
- Không rút cáp USB khi đang ghi.
- Nếu bạn tắt TV cưỡng bức trong khi ghi, nội dung ghi có thể không được lưu. Tốt nhất, bạn nên dừng ghi và kiểm tra xem chương trình đã được ghi chưa trước khi tắt TV.
- Chất lượng ghi tùy thuộc vào hiệu suất của thiết bị lưu trữ USB.
- Nếu thiết bị lưu trữ USB bị lỗi, việc ghi chương trình có thể không được hoàn tất đúng cách.
- Thiết bị USB có thể không hoạt động hoặc không hoạt động đúng khi sử dụng USB hub hoặc cáp mở rộng.
- Ghi âm có thể bị gián đoạn nếu dung lượng lưu trữ còn lại không đủ. Bạn nên sử dụng

thiết bị lưu trữ có đủ dung lượng để ghi chương trình.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Một số chức năng có thể không có sẵn khi ghi đang diễn ra.
- Chỉ các kênh phát sóng mà bạn đã xem thông qua điểm đầu vào ăng-ten mới có thể thu âm được.
- Bluetooth và cổng USB có thể không hoạt động chính xác khi ghi hình bằng thiết bị USB.
- Các bản ghi dưới 10 giây sẽ không được lưu.
- Bạn có thể lưu tới 600 đoạn nội dung trên một ổ đĩa.

Music Catch

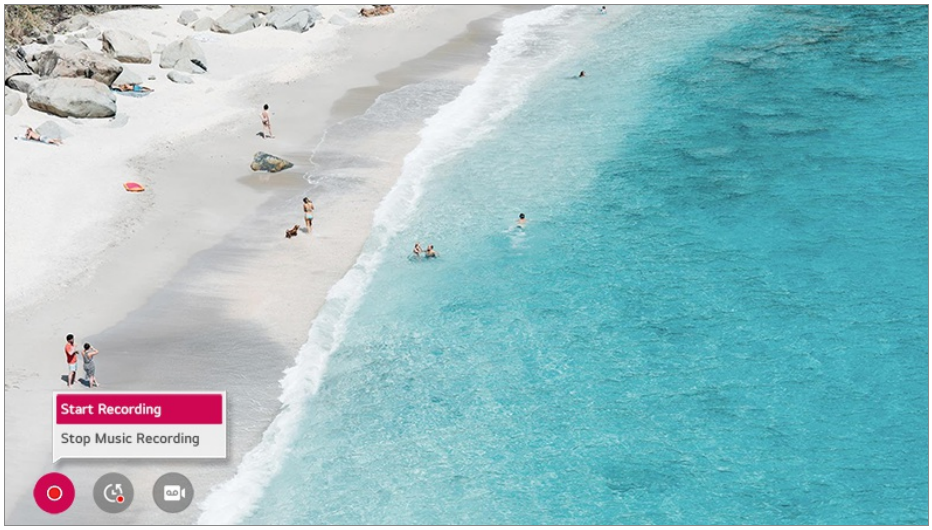
Sử dụng Music Catch

Đây là một chức năng mà bạn có thể sử dụng để ghi nhạc từ TV bất kỳ lúc nào.

01 Trong khi xem Phát sóng trực tiếp, nhấn nút **Bánh lăn (OK)**.

02 Nhấn nút ● ở góc dưới bên trái của màn hình.

03 Nhấn nút **Bắt đầu ghi nhạc**.



- Chọn một thiết bị sử dụng để ghi nhạc khi HDD USB được kết nối với TV.
- Nếu không có đủ dung lượng còn lại trên thiết bị lưu trữ HDD USB, Music Catch có thể không hoạt động. Để sử dụng chức năng Music Catch, bạn cần HDD USB có ít nhất 100 MB.
- Bạn có thể xem các tệp đã lưu trữ trong ứng dụng **Âm nhạc** và có thể mở các tệp này trên máy tính hoặc các thiết bị di động.
- Các tệp đã ghi được lưu trữ ở định dạng aac hoặc mp3. (Định dạng bộ nhớ sẽ khác nhau

tùy theo kiểu TV).

- Nếu bạn chuyển ứng dụng hoặc đầu vào trong khi ghi, quá trình ghi sẽ tự động kết thúc và các tệp đã ghi sẽ được lưu.
- Chỉ khả dụng với Truyền hình tương tự.
- Với chức năng Music Catch, bạn có thể phát lại một chương trình trong tối đa hai giờ.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

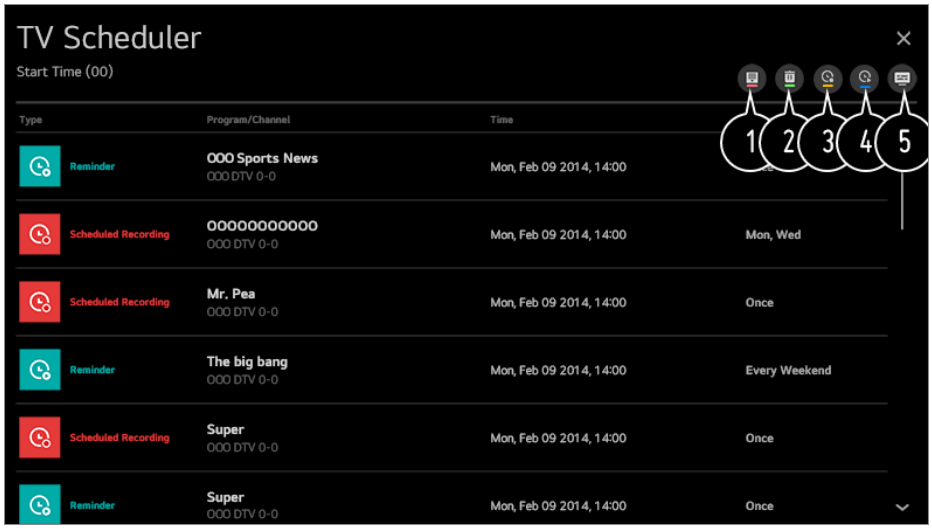
Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi

Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi

Bạn có thể nhập thời gian và ngày của chương trình để lên lịch xem hoặc ghi vào thời gian đã đặt.

01 Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Ứng dụng lập lịch ghi** ở bên trái màn hình.

02 Chọn ở trên cùng bên phải.



❶ Bạn có thể thay đổi thứ tự căn chỉnh hoặc áp dụng bộ lọc.

❷ Bạn có thể đặt Chế độ xóa.

❸ Bạn có thể đặt Ghi theo lịch mới

❹ Bạn có thể đặt Nhắc nhở mới

❺ Khởi chạy **Hướng dẫn**.

Lên lịch chương trình

Bạn có thể chọn một chương trình chiếu để lên lịch xem hoặc ghi.

01 Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Hướng dẫn** ở bên trái màn hình.

02 Chọn kênh bạn muốn.
Nếu bạn muốn ghi chương trình phát sóng trực tiếp, hãy bấm vào nút **Ghi** hoặc **Xem**.
Trong trường hợp chương trình sắp phát sóng, hãy bấm nút **Bản ghi theo lịch** hoặc **Lời nhắc**.

- Ghi theo lịch trình không đảm bảo thời gian ghi chương trình chính xác vì chương trình sẽ được ghi dưới dạng thông tin của phát thanh viên.
- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Lên lịch thủ công

Bạn có thể chọn ngày, giờ và chương trình để xem hoặc ghi chương trình.

01 Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Ứng dụng lập lịch ghi** ở bên trái màn hình.

02 Chọn ở trên cùng bên phải.

03 Chọn hoặc ở trên cùng bên phải.

04 Chọn **TẠO THỦ CÔNG**.

05 Đặt ngày, giờ và kênh để ghi hoặc xem.

- Thời lượng ghi theo lịch cần dài ít nhất 1 phút.

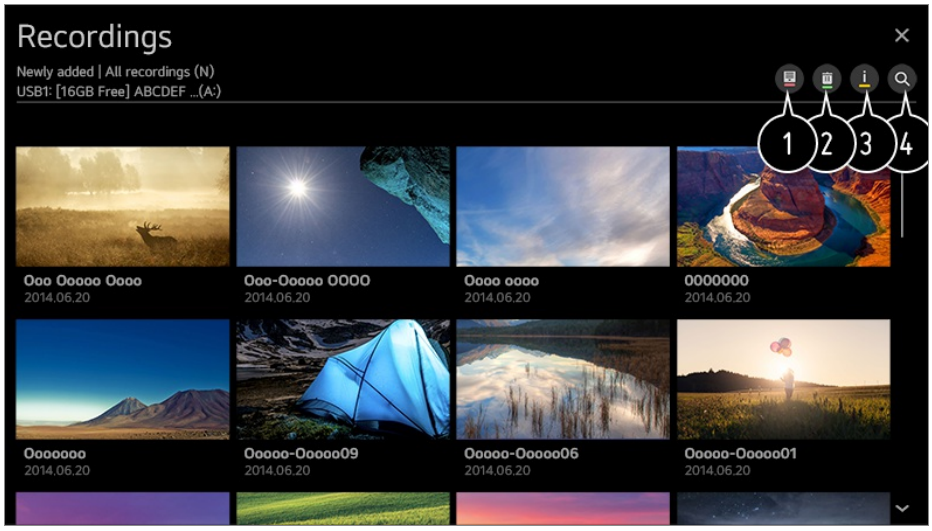
Phát chương trình TV đã ghi

Quản lý Chương trình ghi

Bạn có thể xem và phát các bản ghi đã lưu trữ trên thiết bị lưu trữ bằng cách sử dụng ứng dụng **Bản ghi**.

01 Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Bản ghi** ở bên trái màn hình.

02 Chọn ở trên cùng bên phải.



❶ Chọn thiết bị lưu trữ để phát, loại bản ghi, phương pháp sắp xếp và kiểu xem.

❷ Chọn và xóa nội dung mong muốn.

❸ Hiển thị thông tin chi tiết về nội dung.
Bạn có thể thay đổi tiêu đề của nội dung trong cửa sổ bật lên chứa thông tin chi tiết.

❹ Khởi chạy **Tìm kiếm**.

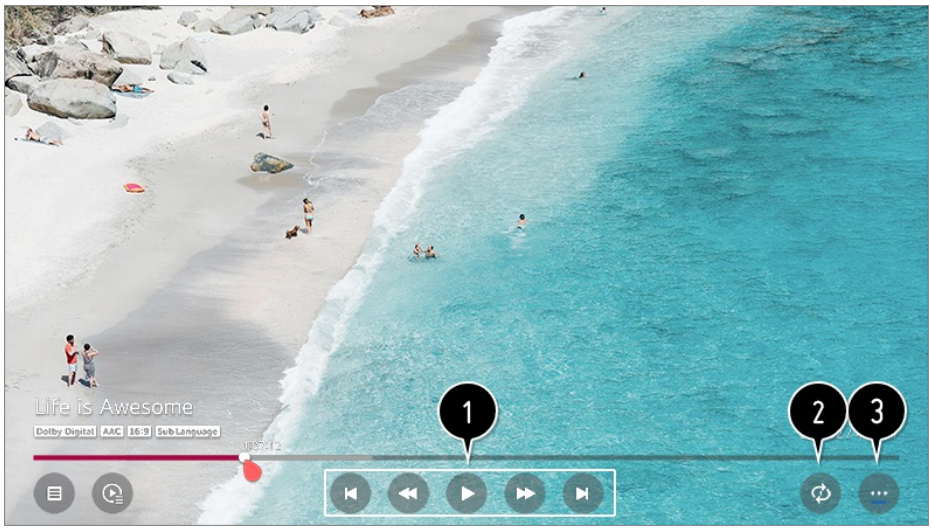
- Bạn chỉ có thể phát các bản ghi hình đã thực hiện trên TV hiện tại trong **Bản ghi**.

Phát các bản ghi

Bạn có thể truy cập và vận hành các tính năng cơ bản, chẳng hạn như phát lại và tạm dừng trên màn hình phát lại.

01 Chọn bản ghi mong muốn từ ứng dụng **Bản ghi**.

02 Bạn có thể điều khiển việc phát lại đoạn video mong muốn của mình bằng cách nhấn vào nút **Bánh lăn (OK)** khi phát lại.



❶ Bạn có thể vận hành các tính năng liên quan tới phát lại cơ bản.

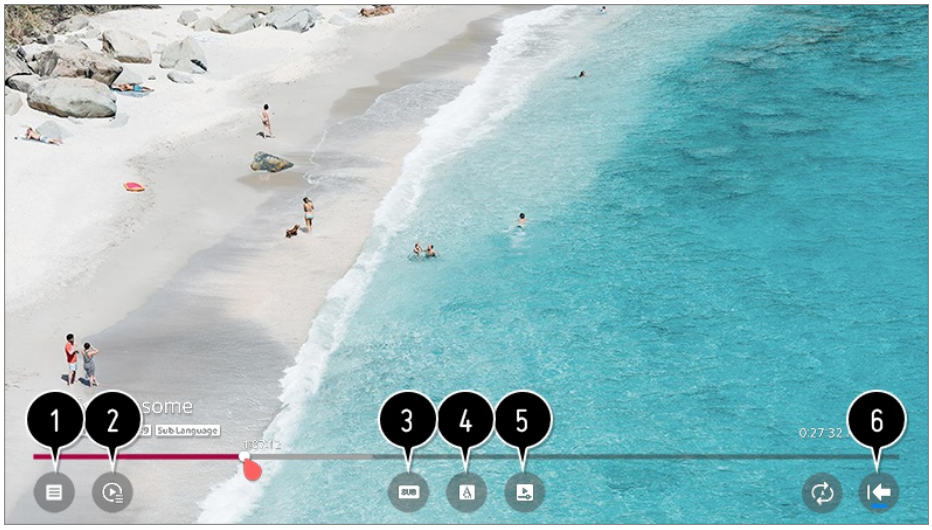
❷ Bạn có thể thực hiện các tùy chọn cài đặt phát lại video.

❸ Nút này sẽ đưa bạn tới màn hình thiết lập các tính năng bổ sung.

Thiết lập Tính năng bổ sung

01 Nhấn nút **Bánh lăn (OK)** trong khi phát lại bản ghi mong muốn.

02 Chọn ••• trên màn hình.



❶ Quay lại **Bản ghi**.

❷ Hiển thị danh sách bản ghi bên dưới hình thu nhỏ khi phát lại bản ghi.

❸ Bật hoặc tắt phụ đề.

❹ Chọn ngôn ngữ âm thanh có thể xuất ra.

❺ Bạn có thể đặt tiếp tục xem để tiếp tục phát từ cảnh đã xem cuối cùng.

❻ Quay lại màn hình thao tác cơ bản.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

TELETEXT

Để sử dụng Teletext

Văn bản từ xa là dịch vụ miễn phí của đài truyền hình, dịch vụ này cung cấp thông tin bằng văn bản về các chương trình TV, tin tức và thời tiết.

Bộ giải mã văn bản từ xa của TV này có thể hỗ trợ các hệ SIMPLE, TOP và FASTEXT.

01 Nhấn nút ••• trên điều khiển.

02 Chọn **Teletext**.

03 Cửa sổ TELETEXT xuất hiện.

04 Để xem đồng thời chương trình phát sóng trên TV và TELETEXT, hãy nhấn nút ••• trên điều khiển từ xa và chọn **Teletext**.

Nút màu

Để chọn trang trước hoặc sau.

Nút số

Nhập số trang để chuyển đến.

Nút **(Kênh)** ∧/∨

Để chọn trang trước hoặc sau.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Chức năng Văn bản từ xa đặc biệt

01 Nhấn nút ••• trên điều khiển.

02 Chọn **Tùy chọn Teletext**.

03 Chọn menu **TELETEXT**.

Bảng thông số

Chọn từng trang bảng thông số.

Giờ

Khi xem chương trình TV, chọn menu này để hiển thị thời gian ở góc trên cùng bên phải màn hình. Ở chế độ văn bản từ xa, nhấn nút này để chọn số trang phụ. Số trang phụ được hiển thị ở dưới cùng của màn hình. Để giữ lại hoặc thay đổi trang phụ, hãy nhấn nút 🔴/🟢, ◀/▶ hoặc các nút số.

Giữ

Dừng tự động thay trang, chức năng sẽ được sử dụng nếu trang văn bản từ xa có từ 2 trang phụ trở lên. Số trang phụ và trang phụ được hiển thị thường xuất hiện trên

màn hình bên dưới thời gian. Khi chọn menu này, biểu tượng dừng được hiển thị ở góc trên cùng bên trái màn hình và chức năng tự động thay trang sẽ bị vô hiệu hóa.

Tiết lộ

Chọn menu này để hiển thị thông tin bí mật như lời giải cho câu đố.

Bản cập nhật

Hiển thị hình ảnh TV trên màn hình trong khi chờ đợi trang teletext mới. Hình ảnh hiển thị sẽ xuất hiện ở góc trên cùng bên trái màn hình. Khi trang cập nhật khả dụng thì hình ảnh hiển thị sẽ chuyển sang số trang. Chọn lại menu này để xem trang văn bản từ xa cập nhật.

Ngôn ngữ

Đặt ngôn ngữ văn bản từ xa.

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số

Cài đặt ngôn ngữ teletext

Sử dụng chức năng ngôn ngữ teletext phụ khi có hai hay nhiêu ngôn ngữ teletext được phát sóng.

01 Nhấn nút trên điều khiển.

02 Chọn → **Cài đặt chung** → **Ngôn ngữ (Language)** → **Ngôn ngữ Teletext Chính**/**Ngôn ngữ teletext phụ**.

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số
- Nếu dữ liệu teletext trong ngôn ngữ được chọn không được phát thì ngôn ngữ mặc định sẽ được hiển thị.
- Nếu bạn chọn sai nước sở tại, teletext có thể không xuất hiện đúng trên màn hình và một số vấn đề có thể xảy ra trong thao tác hoạt động teletext.

HbbTV

Tìm hiểu thêm về HbbTV

HbbTV (Truyền hình lai ghép phát rộng và băng rộng) là một chuẩn phát rộng mới kích

hoạt các dịch vụ loại siêu điện báo văn bản, được truyền tải bằng chương trình TV phát rộng, được tích hợp hoặc liên kết với các dịch vụ trực tuyến được truyền tải trên băng rộng tới một Smart TV được kết nối. Nhờ vậy, người dùng có thể truy cập nhiều dịch vụ trực tuyến khác nhau như xem chương trình TV đã phát theo yêu cầu, Video theo yêu cầu (VOD), các ứng dụng liên quan đến chương trình và các dịch vụ thông tin phong phú khác bên cạnh các dịch vụ điện báo văn bản kỹ thuật số truyền thống, tất cả có ngay trên TV với một trải nghiệm thật mượt mà. Có thể kích hoạt các dịch vụ HbbTV bằng một số cách, cách phổ biến nhất là nhấn 🔴. Người dùng thường khám phá các dịch vụ bằng các phím điều hướng truyền thống (trong đó có nút OK và 🔴, 🟢, 🟡, 🔵). Phiên bản thông số kỹ thuật hiện tại của HbbTV cũng có hỗ trợ video “phát trực tuyến tương thích” qua kết nối băng rộng, nhờ đó đảm bảo chất lượng hình ảnh đẹp nhất có thể cho trình xem. Để biết thêm thông tin về HbbTV, hãy truy cập www.hbbtv.org

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Để sử dụng HbbTV

⚙ → ⋮ → **Kênh** → **HbbTV**

Đặt HbbTV thành Bật.
Thưởng thức nội dung phong phú đa dạng từ các dịch vụ được kích hoạt của HbbTV.

- Các tính năng của dịch vụ có thể bị giới hạn khi TV không được kết nối với internet.
- Tính năng và chất lượng của dịch vụ HbbTV có thể khác nhau tùy thuộc vào chất lượng kết nối băng rộng của bạn.
- Các dịch vụ HbbTV không được đảm bảo sẵn có cho tất cả các kênh - mà chỉ có các kênh được nhà cung cấp dịch vụ phát sóng của bạn chọn để hỗ trợ.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Khi Live Playback đang hoạt động, HbbTV sẽ bị tắt.
- Trong khi sử dụng dịch vụ này, các phím điều hướng và nút **Bánh lăn (OK)** có thể bị tắt nếu con trỏ của Điều khiển thông minh được kích hoạt trên màn hình. Trong trường hợp này, nhấn các phím trái, phải, lên và xuống để hủy kích hoạt con trỏ. (Điều này chỉ áp dụng cho các kiểu máy hỗ trợ Điều khiển từ xa thông minh.)

Đang thưởng thức LG Content Store

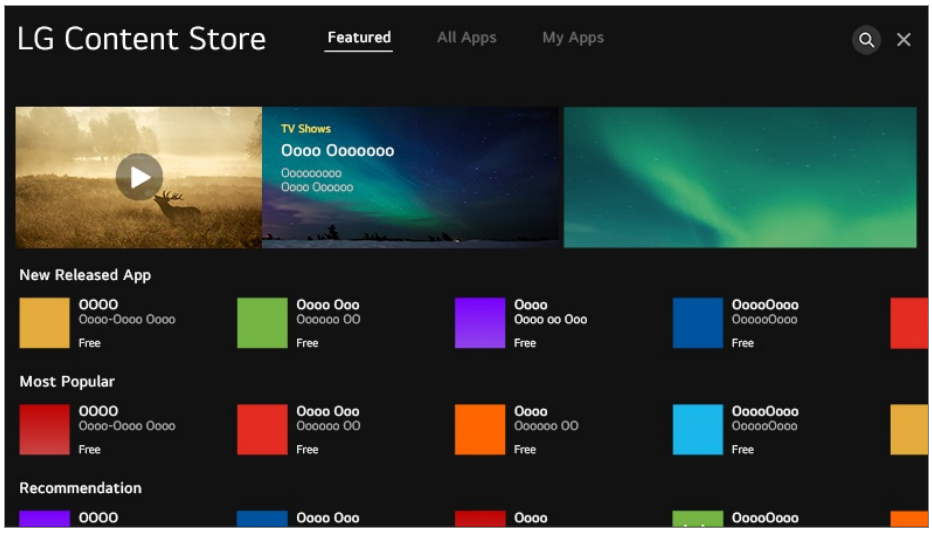
Đang duyệt xem LG Content Store

Sử dụng LG Content Store

Bạn cũng có thể tải xuống và dùng các ứng dụng thuộc các thể loại khác nhau như giáo dục, giải trí, lối sống, tin tức và trò chơi.

01 Nhấn nút trên điều khiển từ xa.

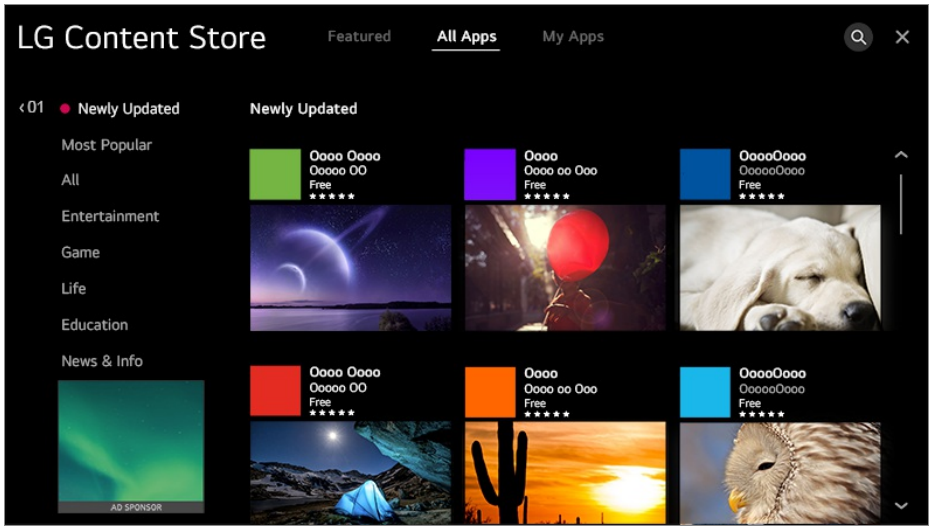
02 Khởi chạy **LG Content Store**.



- Tùy thuộc vào kiểu máy, nội dung được cung cấp có thể khác nhau hoặc một số tính năng có thể bị giới hạn.
- Cần lưu ý khi trẻ em sử dụng. Trẻ em có thể có quyền truy cập vào nội dung trực tuyến không phù hợp thông qua sản phẩm này. Bạn có thể chặn nội dung trực tuyến không phù hợp bằng cách hạn chế quyền truy cập một số ứng dụng.
  Cài đặt cấu hình ở → → **Cài đặt chung** → **An toàn** → **Khóa ứng dụng**.

Cài đặt ứng dụng

Bạn có thể cài đặt các ứng dụng khác nhau trên TV từ **LG Content Store**.



01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Khởi chạy **LG Content Store**.

03 Chọn danh mục **Tất cả ứng dụng** ở phía trên cùng của màn hình.
Danh sách các ứng dụng có sẵn trong thể loại đã chọn sẽ hiển thị.

04 Chọn một ứng dụng để thiết lập từ danh sách.

05 Đọc chi tiết của ứng dụng rồi nhấn **Cài đặt**.

06 Khi hoàn tất việc cài đặt, bạn có thể chạy ứng dụng ngay.

- Các thể loại có sẵn có thể khác nhau tùy theo quốc gia hoặc tình trạng dịch vụ.
- Nếu bộ nhớ trên TV của bạn không đủ, bạn có thể cài đặt ứng dụng bằng cách kết nối với một thiết bị lưu trữ bên ngoài.
- Một số thiết bị USB có thể không được hỗ trợ hoặc có thể hoạt động không chính xác.
- Bạn có thể không sử dụng được thẻ nhớ USB có chứa các ứng dụng từ các TV khác.
- Bạn có thể xóa ứng dụng đã tải về trong **Ứng dụng của tôi**.

Đề xuất nội dung

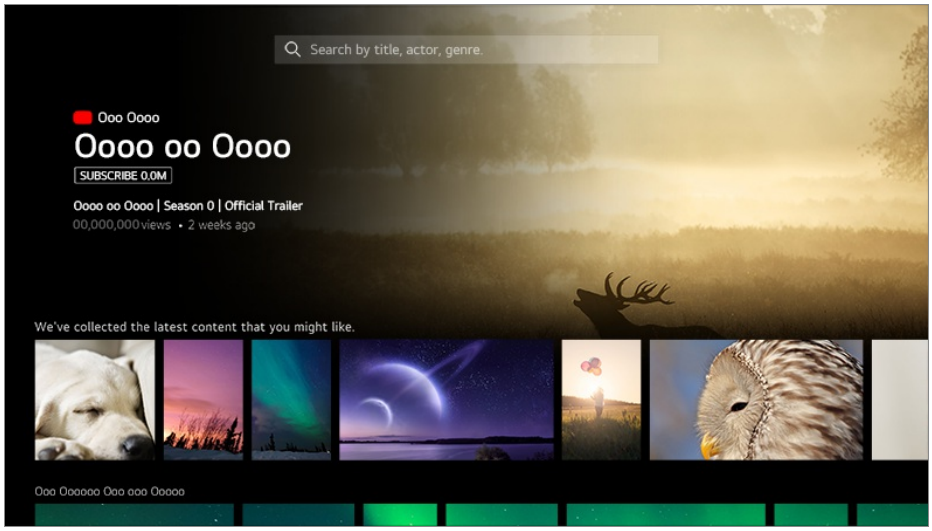
Đề xuất nội dung

Bạn có thể nhận đề xuất nội dung dựa trên chương trình đang xem hoặc thói quen xem TV.
Nếu đang xem TV bằng đầu thu số, bạn phải hoàn tất quá trình thiết lập điều khiển từ xa đa năng để dùng tính năng đề xuất bình thường. Để biết thêm thông tin, hãy xem **Cách sử dụng TV** → **Đang dùng điều khiển từ xa đa năng** trong **Hướng dẫn sử**

dụng.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Khởi chạy 🔍.



- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn phải kết nối mạng để dùng tính năng đề xuất.
- Các dịch vụ thay đổi tùy theo quốc gia nên đề xuất do hệ thống cung cấp có thể khác nhau.
- Danh sách đề xuất có thể ít liên quan hơn hoặc không liên quan, tùy thuộc vào thông tin của chương trình mà bạn đang xem.

Tìm kiếm nội dung

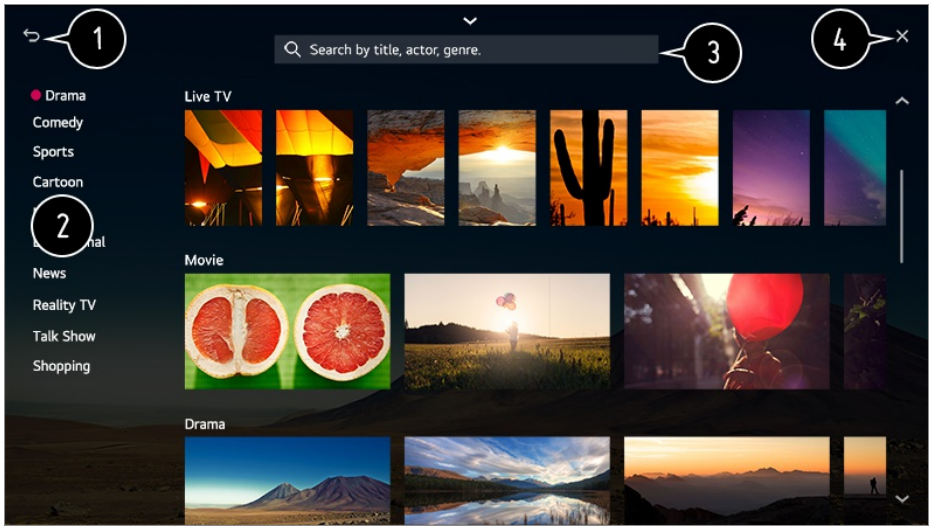
Tìm kiếm nội dung

Bạn có thể nhận đề xuất cho nội dung dựa trên thói quen xem hoặc tự tìm kiếm để xem nội dung bạn muốn.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Khởi chạy 🔍.

03 Tìm các nội dung và thông tin phong phú bằng cách sử dụng các cụm từ tìm kiếm mong muốn.



1. Quay lại màn hình trước.
2. Tính năng này cung cấp danh sách nội dung cho các thể loại đã chọn.
3. Nhập một cụm từ tìm kiếm.
4. Thoát Tìm kiếm.

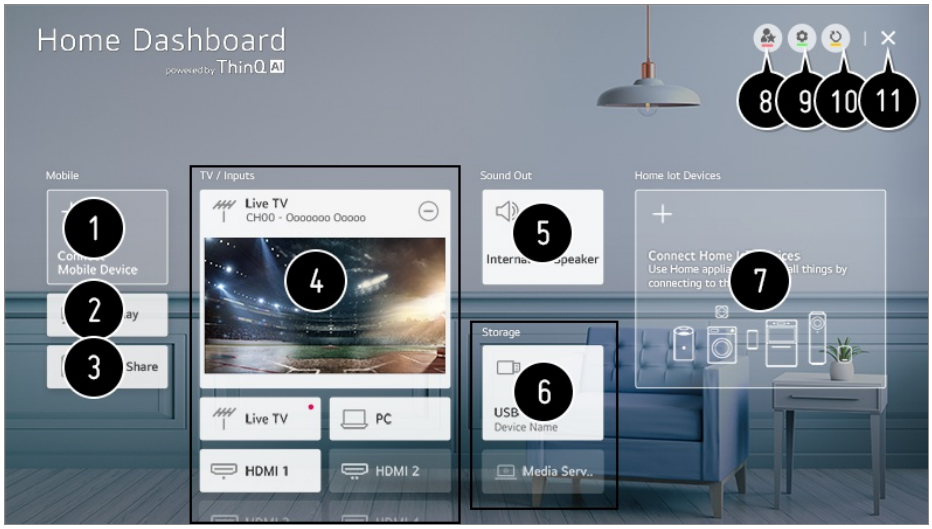
- Bạn phải kết nối mạng để dùng tính năng tìm kiếm.
- Kết quả tìm kiếm có thể thay đổi tùy theo kênh, khu vực, cài đặt mạng và việc bạn có đồng ý với các điều khoản và điều kiện hay không.

Đang kết nối các thiết bị ngoài

Sử dụng Bảng điều khiển nhà

Sử dụng Bảng điều khiển nhà

Bạn có thể chọn hoặc điều khiển thiết bị (thiết bị di động, thiết bị ngoại vi, Màn hình chính Thiết bị IoT, v.v.) được kết nối với TV.
Nhấn nút ⌂ trên điều khiển rồi chọn **Bảng điều khiển nhà**.
Bạn cũng có thể nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa.



❶ Bạn có thể kiểm tra và chọn thiết bị thông minh kết nối với ứng dụng LG ThinQ.
Hãy tham khảo **Đang kết nối các thiết bị ngoài → Đang kết nối thiết bị thông minh** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao tác.

❷ Sử dụng AirPlay/HomeKit để điều khiển TV và xem nội dung trong iPad hoặc máy Mac của bạn trên màn hình TV.

- Tính khả dụng và quyền truy cập vào Nội dung và Dịch vụ trong Thiết bị LGE có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không thông báo trước.

❸ Bạn có thể phát âm thanh từ thiết bị thông minh được kết nối qua Bluetooth.
Hãy tham khảo **Đang kết nối các thiết bị ngoài → Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao tác.

❹ Bạn có thể kiểm tra và chọn thiết bị ngoại vi được kết nối qua cổng hoặc mạng đầu vào bên ngoài.

❺ Loa đầu ra hiện được chọn đã hiển thị và bạn có thể chuyển đến màn hình cài đặt loa đầu ra.

❻ Bạn có thể xem và chọn thiết bị lưu trữ được kết nối.

❼ Bạn có thể kiểm tra và điều khiển thiết bị được kết nối thông qua Home IoT.
Hãy tham khảo **Đang kết nối các thiết bị ngoài → Đang kết nối Màn hình chính Thiết bị IoT** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao tác.

❽ Bạn có thể dễ dàng điều khiển thiết bị bằng cách cài đặt trước các hoạt động mong muốn.

❾ **Đăng nhập** : Bạn có thể đăng nhập/đăng xuất khỏi tài khoản LG ThinQ đã tạo trên thiết bị di động.
Sửa : Bạn có thể chỉnh sửa tên thiết bị kết nối với **Đầu vào** hoặc **Màn hình chính Thiết bị IoT** hay áp dụng các cài đặt liên quan.
Liên kết với Loa thông minh : Bạn có thể điều khiển TV bằng cách kết nối với Loa thông minh bên ngoài.

❿ Thao tác này sẽ làm mới danh sách thiết bị.

⓫ Thoát **Bảng điều khiển nhà**.

- Các mục có thể được đặt khác nhau tùy theo sản phẩm và khu vực.

Đang kết nối Màn hình chính Thiết bị IoT

Đang kết nối Màn hình chính Thiết bị IoT

Bạn có thể kiểm tra và điều khiển trạng thái của Màn hình chính Thiết bị IoT được kết nối.

01 Cài đặt ứng dụng LG ThinQ trên điện thoại thông minh của bạn.

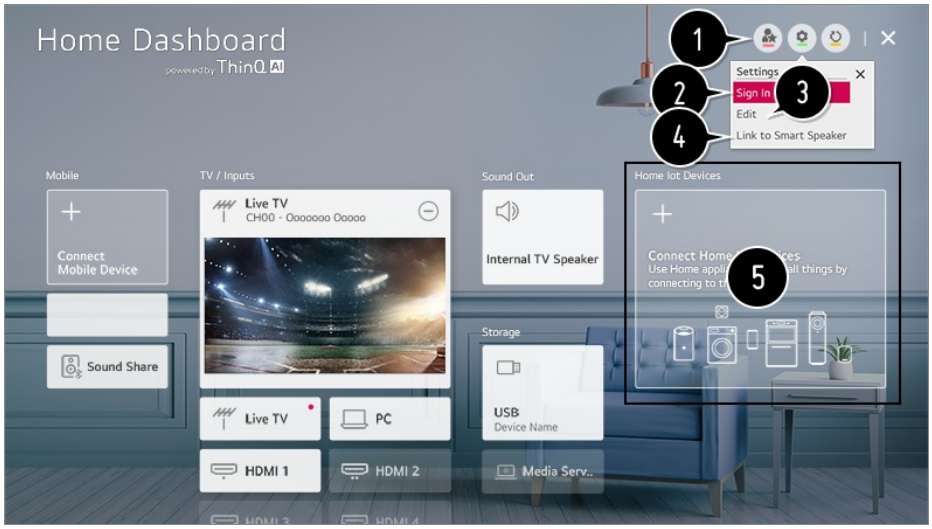
02 Đăng nhập vào tài khoản LG ThinQ và đăng ký thiết bị LG ThinQ của chính bạn.

03 Nhấn nút trên điều khiển rồi chọn **Bảng điều khiển nhà**.

04 Nhấn ở trên cùng bên phải để chọn **Đăng nhập**.

05 Đăng nhập vào tài khoản LG ThinQ của bạn. Một danh sách các thiết bị LG ThinQ đã đăng ký sẽ xuất hiện.

- Nếu bạn đang ở nơi mà ứng dụng LG ThinQ không hoạt động, thì hoạt động kết nối thiết bị LG ThinQ sẽ không được hỗ trợ.
- Để đăng ký Thiết bị hỗ trợ OCF (Open Connectivity Foundation)[1] hoặc thiết bị IoT khác, hãy chọn **Kết nối thiết bị IoT trong nhà** rồi thực hiện theo hướng dẫn để áp dụng cài đặt.
  1) Thiết bị hỗ trợ OCF (Open Connectivity Foundation): Các thiết bị được chứng nhận bởi tổ chức phát triển tiêu chuẩn về Internet kết nối vạn vật
- Nếu đang điều khiển thiết bị bên ngoài từ ứng dụng dành cho thiết bị di động, bạn có thể không điều khiển được thiết bị từ TV của mình. Thoát ứng dụng dành cho thiết bị di động để điều khiển thiết bị đó từ TV của mình.



❶ Bạn có thể dễ dàng điều khiển thiết bị bằng cách cài đặt trước các hoạt động mong muốn.

❷ Bạn có thể đăng nhập/đăng xuất khỏi tài khoản LG ThinQ đã tạo trên thiết bị di động.

❸ **Chỉnh sửa danh sách** : Bạn có thể đổi tên, **Hiển thị**/**Ẩn** hoặc thay đổi thứ tự của thiết bị kết nối với **Màn hình chính Thiết bị IoT**.
Thông báo : Nếu bạn **Bật** ứng dụng, thì bạn có thể nhận được thông báo về trạng thái của Màn hình chính Thiết bị IoT.
Xóa : Bạn có thể xóa thiết bị được kết nối. Bạn chỉ có thể xóa một số thiết bị nhất định khỏi TV.

❹ Bạn có thể điều khiển TV bằng cách kết nối với Loa thông minh bên ngoài.

❺ Bạn có thể kiểm tra hướng dẫn kết nối cho từng loại **Màn hình chính Thiết bị IoT**. Bạn có thể kết nối và hiển thị thiết bị đã đăng ký với tài khoản LG ThinQ, Thiết bị hỗ trợ OCF (Open Connectivity Foundation) và các thiết bị IoT khác.
Sau khi thiết bị kết nối, thẻ sẽ chuyển thành kích cỡ nhỏ hơn và hiển thị ở cuối danh sách kết nối thiết bị.

- Các mục có thể được đặt khác nhau tùy theo sản phẩm và khu vực.
- Chỉ vài Thiết bị hỗ trợ OCF (Open Connectivity Foundation) là OCF v1.3 được chứng nhận mới có thể kết nối được.
- Các thiết bị IoT kết nối được với TV có thể thay đổi mà không được thông báo trước.
- Các thiết bị LG ThinQ có thể kết nối và các chức năng sử dụng được có thể khác nhau giữa di động và TV.
- Khi cài đặt lại TV, bạn cũng cần phải cài đặt lại Thiết bị hỗ trợ OCF (Open Connectivity Foundation) được kết nối với thiết bị.

Đang kết nối thiết bị thông minh

Đang kết nối thiết bị thông minh

Bạn có thể sử dụng nhiều tính năng khác nhau bằng cách kết nối TV với thiết bị thông minh.

Kết nối Thiết bị thông minh của bạn với TV bằng Ứng dụng LG ThinQ

01 Tải xuống ứng dụng LG ThinQ từ cửa hàng ứng dụng của thiết bị thông minh.
Bạn có thể dễ dàng tải xuống ứng dụng bằng cách quét mã QR.

- Android

- iOS

02 Kết nối TV và thiết bị thông minh của bạn vào cùng một mạng Wi-Fi.
Bạn có thể kiểm tra mạng Wi-Fi của TV tại → ⋮ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối mạng** → **Kết nối Wi-Fi**.

03 Chạy ứng dụng LG ThinQ đã được cài đặt trên thiết bị thông minh.

04 Làm theo hướng dẫn từ ứng dụng LG ThinQ để kết nối thiết bị thông minh của bạn với TV.
Khi thông tin tài khoản của LG ThinQ liên kết với TV, bạn có thể quản lý các thiết bị IoT liên kết với tài khoản của mình bằng **Bảng điều khiển nhà** của TV.

- Nếu đăng ký LG ThinQ trong ứng dụng của Loa thông minh mà bạn muốn dùng, bạn cũng có thể dùng tính năng này với lệnh thoại thông qua Loa thông minh.

Điều khiển TV của bạn bằng Ứng dụng LG ThinQ

Bạn có thể chạm vào các nút trên màn hình của thiết bị thông minh để điều khiển TV.

- Một số điều khiển có thể bị hạn chế trong chế độ nhập ngoài.
- Màn hình và chức năng của ứng dụng có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy theo quốc gia và OS của bạn.

Đang theo dõi màn hình thiết bị thông minh trên TV

Đang theo dõi màn hình thiết bị thông minh trên TV

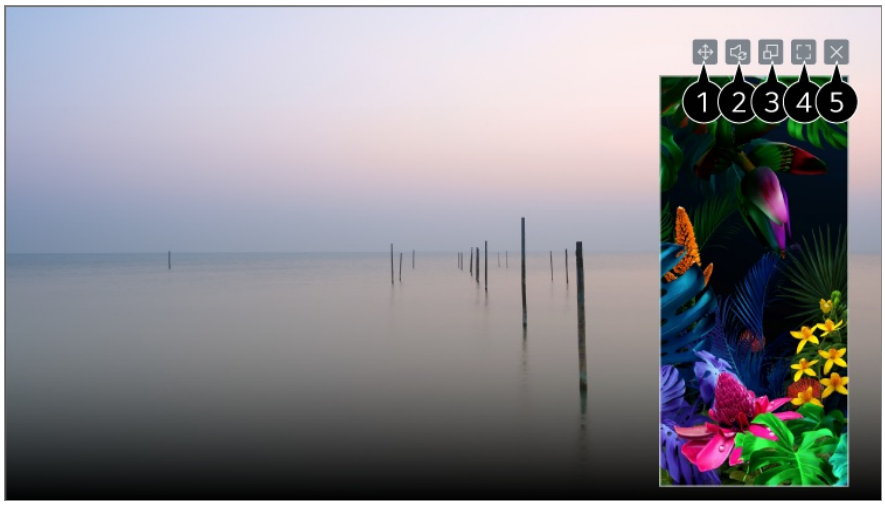
01 Bật chế độ Screen Share trên thiết bị thông minh.

02 TV của bạn sẽ được hiển thị trong danh sách các thiết bị sẵn có.

03 Chọn TV và yêu cầu kết nối.

04 Chọn **Chấp nhận** trong cửa sổ yêu cầu kết nối bật lên.

05 Sau khi thiết lập được kết nối, TV sẽ hiển thị màn hình của thiết bị được kết nối.



❶ Thay đổi vị trí của màn hình thiết bị thông minh.

❷ Chuyển đổi giữa âm thanh từ TV và thiết bị thông minh.

❸ Bạn có thể thay đổi kích thước màn hình trên thiết bị thông minh.

❹ Hiển thị màn hình thiết bị thông minh ở chế độ toàn màn hình.

❺ Thoát **Screen Share**.

- Trong lần đầu tiên bạn kết nối với **Screen Share**, một cửa sổ bật lên sẽ xuất hiện để cho bạn chọn **Từ chối**, **Chấp nhận** hoặc **Chặn**.

- **Từ chối** : Không kết nối thiết bị. Nếu bạn cố gắng kết nối lần nữa, cửa sổ thông báo sẽ xuất hiện.
- **Chấp nhận** : Bạn có thể kết nối thiết bị. Cửa sổ thông báo kết nối sẽ không xuất hiện từ lần thứ hai.
- **Chặn** : Không kết nối thiết bị. Ngay cả khi bạn cố gắng kết nối lần nữa, cửa sổ thông báo cũng sẽ không xuất hiện và kết nối sẽ không hoạt động.
  Để hủy **Chặn**, hãy chuyển tới ⚙ → ⋮ → **Kết nối** → **Quản lý kết nối di động** → **Screen Share**.

- Việc sử dụng Chế độ lớp phủ có thể bị hạn chế tùy thuộc vào ứng dụng hoặc video.
- Bạn nên luôn cập nhật thiết bị được kết nối với TV lên phiên bản OS mới nhất để có kết nối tin cậy.
- Thiết bị không phải của LGE có thể không kết nối thậm chí cả khi đã được phát hiện.
- Bạn nên kết nối thiết bị với bộ định tuyến 5 GHz do hiệu suất có thể bị ảnh hưởng bởi môi trường không dây.
- Tốc độ phản hồi có thể khác nhau tùy theo môi trường của người dùng.
- Điều này khác nhau giữa các thiết bị. Để biết thêm thông tin về thiết bị bạn muốn kết nối, hãy xem hướng dẫn sử dụng.
- Nếu mất kết nối liên tục, hãy tắt TV và thiết bị mà bạn muốn kết nối, rồi bật lại và thử lại.

Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV

Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV

Kết nối thiết bị thông minh với TV thông qua Bluetooth để phát âm thanh từ thiết bị thông minh thông qua loa của TV.

01 Bật Bluetooth của thiết bị thông minh, sau đó chọn TV từ danh sách thiết bị.

02 TV sẽ được kết nối với thiết bị thông minh.

- Nếu loa bên ngoài được đặt thành **Bluetooth** hoặc có lịch sử thiết lập, thì TV có thể không được phát hiện trong danh sách thiết bị thông minh.
- Nếu bạn đặt loa đầu ra thành **Bluetooth**, hãy nhấn vào giữ nút trên điều khiển từ xa để khởi chạy **Bảng điều khiển nhà** rồi chọn **Chia sẻ âm thanh** trong vùng **Di động** để kết nối.

Kết nối USB

Kết nối USB

Kết nối thiết bị lưu trữ USB (USB HDD, thẻ nhớ USB) vào cổng USB trên TV để xem các tệp nội dung đã lưu trữ trên thiết bị lưu trữ USB trên TV của bạn.

Mẹo sử dụng thiết bị USB

- Một thiết bị USB mà có chương trình nhận dạng tự động được tích hợp sẵn hoặc sử dụng trình điều khiển riêng có thể sẽ không nhận ra được.
- Một số thiết bị USB có thể không được hỗ trợ hoặc có thể hoạt động không chính xác.
- Nếu bạn sử dụng cáp kéo dài USB, thiết bị USB có thể không được nhận dạng hoặc không hoạt động chính xác.
- Vui lòng chỉ sử dụng thiết bị USB được định dạng bằng FAT32 hoặc hệ thống tệp NTFS của Hệ điều hành Windows.
- Bạn nên sử dụng một ổ cứng USB ngoài có điện thế định mức từ 5 V trở xuống và dòng điện định mức từ 500 mA trở xuống. Nếu bạn dùng thiết bị sử dụng nhiều điện áp/dòng điện hơn điện áp/dòng điện định mức, thiết bị có thể không hoạt động đúng cách do thiếu dòng điện.
- Bạn nên dùng hub USB hoặc thiết bị lưu trữ USB có nguồn cấp điện.
- Bạn nên dùng thiết bị lưu trữ có dung lượng 32 GB đối với thẻ nhớ USB và 2 TB hoặc ít hơn đối với ổ cứng USB.
- Nếu một ổ cứng ngoài USB có chức năng tiết kiệm nguồn điện không hoạt động, hãy tắt ổ cứng và bật lại để ổ cứng hoạt động đúng. Xem hướng dẫn sử dụng cho ổ cứng USB để biết thêm thông tin.
- Dữ liệu trên USB có thể bị hỏng, vì vậy bạn nên sao lưu dự phòng bất cứ tệp nào quan trọng. Quản lý dữ liệu là trách nhiệm của người dùng. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm.
- Nhấn nút trên điều khiển. Để tháo thiết bị lưu trữ USB, hãy nhấn nút **Đẩy ra** xuất hiện ở trên cùng khi bạn tập trung vào thiết bị lưu trữ USB mà mình muốn tháo. Nếu bạn ngắt kết nối thiết bị USB mà không chọn **Đẩy ra**, có thể xảy ra lỗi trong TV hoặc thiết bị lưu trữ.
- Khi bạn kết nối thiết bị lưu trữ USB của hệ thống tệp không được TV hỗ trợ bằng cổng **USB IN**, thông báo định dạng sẽ xuất hiện. Để dùng thiết bị lưu trữ USB được kết nối, trước tiên, bạn nên định dạng thiết bị.
  Sau khi định dạng, toàn bộ dữ liệu trên thiết bị lưu trữ USB sẽ bị xóa và được định dạng là hệ thống tệp NTFS hoặc FAT32.
- Nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa. Chọn USB được kết nối từ **Bảng điều khiển nhà** → **Bộ lưu trữ** và chọn nút **Định dạng** để định dạng thiết bị lưu trữ USB.

- Khi kết nối thiết bị USB, tệp/thư mục ngẫu nhiên có thể sẽ được tạo để cung cấp các dịch vụ TV Thông minh như lưu trữ và lấy lại các ảnh thu nhỏ.

Xem Ảnh và Video

Xem Ảnh và Video

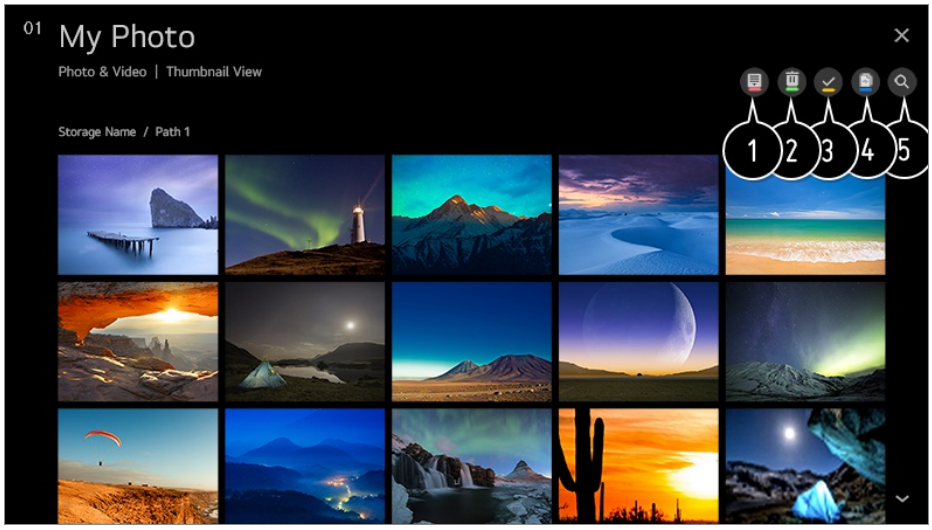
Bạn có thể xem ảnh và video bằng cách sử dụng ứng dụng **Ảnh & Video**.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Ảnh & Video**.

03 Chọn thiết bị lưu trữ mong muốn của bạn.

04 Chọn và xem ảnh hoặc video mong muốn của bạn.



❶ Chọn loại nội dung và phương pháp xem mong muốn.

❷ Chọn và xóa nội dung mong muốn.

- Bạn không thể xóa tệp được chia sẻ từ các thiết bị khác.

❸ Chọn nội dung mà bạn muốn phát. Bạn chỉ có thể chọn loại nội dung tương tự như loại nội dung mà bạn đã chọn đầu tiên.

❹ Bạn có thể sao chép nội dung vào thiết bị lưu trữ USB.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

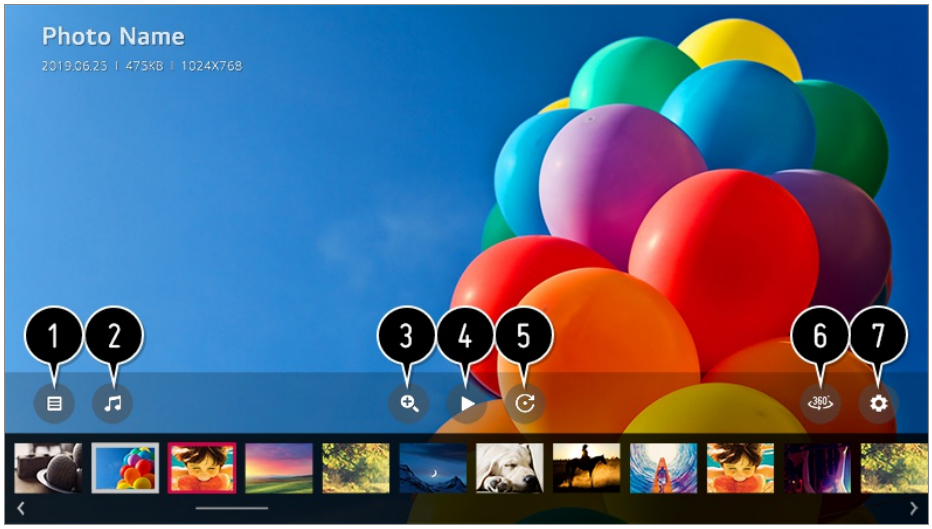
❺ Khởi chạy **Tìm kiếm**.

- Một số nội dung có thể không hiển thị trên danh sách nếu số lượng tất cả nội dung vượt

quá 40.000.

Đang dùng trình phát ảnh

Chọn ảnh trong ứng dụng **Ảnh & Video** có chạy trình phát ảnh. Bạn có thể xem ảnh đã lưu của mình.



❶ Quay lại toàn bộ danh sách nội dung.

❷ Bạn có thể phát nhạc nền bằng cách chạy trình phát nhạc.

❸ Bạn có thể phóng to/thu nhỏ ảnh.

❹ Chạy trình chiếu.

❺ Xoay ảnh.

❻ Ảnh 360 độ có thể xem ở chế độ 360 độ.

- Sử dụng PHÁT VR 360˚ để xem ảnh thông thường có thể làm hình ảnh biến dạng.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

❼ Bạn có thể đặt kích thước ảnh hoặc thay đổi tốc độ và hiệu ứng của trình chiếu.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

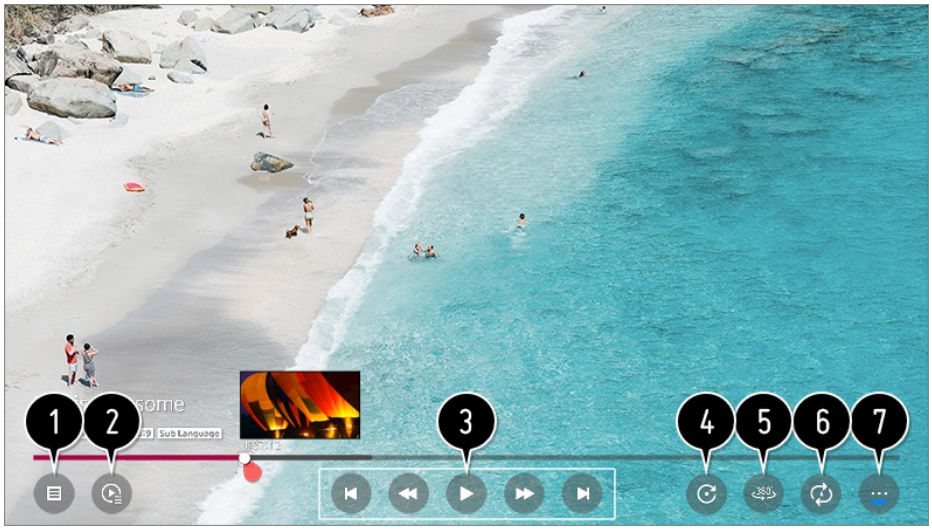
Hỗ trợ tệp ảnh

Định dạng tệp	Định dạng	Độ phân giải

jpeg, jpg, jpe	JPEG	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa Loại thường : 15360 (R) × 8640 (C) Loại quét liên tục : 1920 (R) × 1440 (C)
png	PNG	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa : 5760 (R) × 5760 (C)
bmp	BMP	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa : 1920 (R) × 1080 (C)

Đang dùng trình phát video

Chọn video trong ứng dụng **Ảnh & Video** có chạy trình phát video. Bạn có thể xem video đã lưu của mình.



❶ Quay lại toàn bộ danh sách nội dung.

❷ Bạn có thể chọn nội dung khác bằng cách hiển thị danh sách phát khi xem video.

❸ Bạn có thể điều khiển các chức năng phát lại video cơ bản.

❹ Xoay video.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

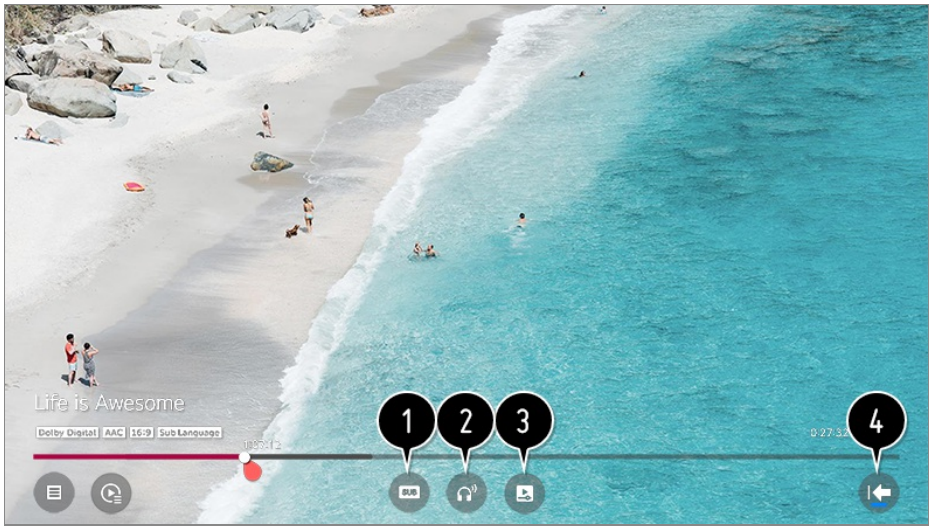
❺ Video 360 độ có thể xem ở chế độ 360 độ.

- Sử dụng PHÁT VR 360˚ để xem video thông thường có thể làm hình ảnh biến dạng.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

❻ Bạn có thể thực hiện các tùy chọn cài đặt phát lại video.

❼ Bạn có thể đặt thêm các tùy chọn.

Đặt các tùy chọn bổ sung



❶ Bạn có thể thay đổi cài đặt phụ đề.

❷ Bạn có thể đặt bản nhạc.

❸ Bạn có thể đặt tiếp tục xem để tiếp tục phát từ cảnh đã xem cuối cùng.

❹ Quay lại màn hình thao tác cơ bản.

Hỗ trợ tệp video

Tốc độ truyền dữ liệu tối đa

- Video Full HD
  H.264 1920 × 1080@60P BP/MP/HP@L4.2 Tối đa 40Mbps
  HEVC 1920 × 1080@60P Main/Main10@L4.1 Tối đa 40Mbps
- Video ULTRA HD (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD)
  H.264 3840 × 2160@30P BP/MP/HP@L5.1 Tối đa 50Mbps
  HEVC 3840 × 2160@60P Main/Main10@L5.1 Tối đa 60Mbps
- Video HFR (Chỉ những sản phẩm hỗ trợ HFR)
  HEVC 3840 × 2160@120P Main/Main10@L5.2 Tối đa 60Mbps
- Video Dolby Vision (Chỉ những sản phẩm hỗ trợ Dolby Vision)
  HEVC 3840 × 2160@60P Main/Main10@L5.1 Tối đa 50Mbps
- Video 8K (Chỉ những sản phẩm 8K)
  VP9 7680 × 4320@60P Tối đa 50Mbps (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)

AV1 7680 × 4320@60P
HEVC 7680 × 4320@60P Main/Main10@L6.1 Tối đa 100Mbps

Hỗ trợ phụ đề ngoài

smi, srt, sub (MicroDVD, SubViewer 1.0/2.0), ass, ssa, txt (TMPlayer), psb (PowerDivX), dcs (DLP Cinema)

Định dạng phụ đề được tích hợp sẵn

Matroska (mkv) : Sub Station Alpha (SSA), Advanced Sub Station Alpha (ASS), SRT
MP4 : Timed Text

Hỗ trợ codec video

Phần mở rộng	Codec	
asf wmv	Video	Cấu hình VC-1 nâng cao (trừ WMVA), Cấu hình VC-1 chính và đơn giản
	Âm thanh	WMA Tiêu chuẩn (trừ giọng nói WMA v1/WMA)
avi	Video	Xvid (GMC không được hỗ trợ), H.264/AVC, Motion Jpeg, MPEG-4
	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby Digital, LPCM, ADPCM
mp4 m4v mov	Video	H.264/AVC, MPEG-4, HEVC, AV1
	Âm thanh	Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby AC-4
3gp 3g2	Video	H.264/AVC, MPEG-4
	Âm thanh	AAC, AMR-NB, AMR-WB

mkv	Video	MPEG-2, MPEG-4, H.264/AVC, VP8, VP9, HEVC, AV1
	Âm thanh	Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, PCM, MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3)
ts trp tp mts	Video	H.264/AVC, MPEG-2, HEVC
	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, PCM, Dolby AC-4
mpg mpeg dat	Video	MPEG-1, MPEG-2
	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3)
vob	Video	MPEG-1, MPEG-2
	Âm thanh	Dolby Digital, MPEG-1 Layer I, II, DVD-LPCM

- Dolby AC-4 : Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Lưu ý về phát lại video

- Một số phụ đề do người dùng tạo có thể không hoạt động bình thường.
- Tệp video và tệp phụ đề của video phải trong cùng một thư mục. Để phụ đề hiển thị chính xác, hãy đảm bảo rằng tên tệp video phải trùng với tên tệp phụ đề.
- Phụ đề trên thiết bị Thiết bị lưu trữ kết nối mạng (NAS) có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào nhà sản xuất và kiểu máy.
- Các đoạn phát trực tuyến gồm Bù trừ chuyển động chung (GMC) và Dự đoán chuyển động một phần tư điểm (Qpel) không được hỗ trợ.
- Video ULTRA HD (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD) : 3840 × 2160, 4096 × 2160
  Có thể không phát được một số video ULTRA HD được mã hóa HEVC ngoài nội dung được LG Electronics cung cấp chính thức.
  Một số codec có thể được hỗ trợ sau khi nâng cấp phần mềm.

Phần mở rộng	Codec	
mkv/mp4/ts	Video	H.264/AVC, HEVC

Âm thanh	Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC

- Chỉ hỗ trợ Window Media Audio V7 trở lên.
- Cấu hình AAC main không được hỗ trợ.
- Có thể không phát được các tệp video do một số chương trình mã hóa tạo ra.
- Các tệp video ở định dạng khác với định dạng được chỉ định có thể không được phát chính xác.
- Các tệp video được lưu trên thiết bị lưu trữ USB không hỗ trợ Tốc độ cao có thể không được phát chính xác.

Đang nghe nhạc

Phát Nhạc

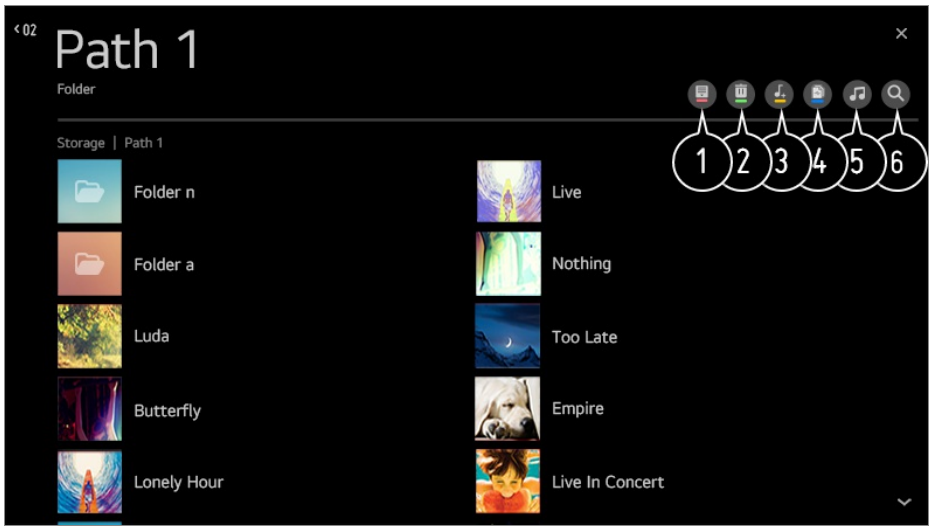
Bạn có thể nghe nhạc bằng cách sử dụng ứng dụng **Âm nhạc**.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Âm nhạc**.

03 Chọn thiết bị lưu trữ mong muốn của bạn.
Bạn có thể chọn bài hát mong muốn từ mọi thiết bị lưu trữ của mình và thêm vào **Danh sách phát của tôi**.

04 Chọn nội dung nhạc mong muốn và thưởng thức.



❶ Chọn loại danh sách nội dung mong muốn.

❷ Chọn và xóa nội dung mong muốn.

- Bạn không thể xóa tệp được chia sẻ từ các thiết bị khác.

❸ Chọn nội dung và thêm vào **Danh sách phát của tôi**.

❹ Bạn có thể sao chép nội dung vào thiết bị lưu trữ USB.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

❺ Mở trình phát nhạc.

❻ Khởi chạy **Tìm kiếm**.

Sử dụng Trình phát nhạc

Bạn có thể dễ dàng phát nhạc bằng cách chọn tệp nhạc đã lưu trong ứng dụng **Âm nhạc** hoặc bằng cách chọn biểu tượng trình phát nhạc khi phát lại nội dung trong ứng dụng như **Ảnh & Video**.



❶ Bạn có thể phát nhạc từ thiết bị lưu trữ đã chọn.

❷ Bạn có thể đặt phát lại lặp lại và phát lại ngẫu nhiên.

❸ Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
: Bạn có thể tắt màn hình khi nghe nhạc hoặc hiển thị trình phát nhạc ở chế độ toàn màn hình.
: Bạn có thể nghe nhạc khi màn hình đã tắt.

❹ Bạn có thể thay đổi vị trí của trình phát nhạc.

❺ Bạn có thể thu nhỏ trình phát nhạc.

❻ Tính năng này sẽ đóng trình phát nhạc.

❼ Lời nhạc có sẵn cho các tệp nhạc có cung cấp chúng.
Trong một số tệp nhạc, bạn có thể chọn phần lời nhạc và di chuyển vị trí phát lại.

- Tính năng lời nhạc chỉ được hỗ trợ trên một số thiết bị.
- Lời nhạc có thể không hiển thị đồng bộ tùy theo dữ liệu lời nhạc trong tệp nhạc.

- Mở lại trình phát nhạc của bạn bằng cách nhấn phím ÂM LƯỢNG trên điều khiển từ xa.
- Bạn có thể không sử dụng được một số tính năng của trình phát nhạc.

Định dạng âm thanh

Định dạng tệp	Mục	Thông tin
mp3	Tốc độ bit	32 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	16 kHz ~ 48 kHz
	Hỗ trợ	MPEG-1, MPEG-2
	Kênh	mono, stereo
wav	Tốc độ bit	-
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 96 kHz
	Hỗ trợ	PCM
	Kênh	mono, stereo
ogg	Tốc độ bit	64 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 48 kHz
	Hỗ trợ	Vorbis

	Kênh	mono, stereo
wma	Tốc độ bit	128 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 48 kHz
	Hỗ trợ	WMA
	Kênh	tới 6 kênh
flac	Tốc độ bit	-
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 96 kHz
	Hỗ trợ	FLAC
	Kênh	mono, stereo

- Số lượng các chương trình được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo tần số mẫu.

Chia sẻ nội dung máy tính

Xem nội dung được lưu trong PC trên TV

Bạn có thể thưởng thức video/nhạc/ảnh được lưu trong PC trên TV khi các thiết bị này được kết nối với cùng một mạng.

Duyệt nội dung trong PC mà bạn muốn xem trên TV (Windows 10)

01 Kết nối TV và PC của bạn với cùng mạng.

02 Nhấp chuột phải vào tệp bạn muốn phát và chọn “Truyền tới thiết bị”.

03 Chọn tên của TV mà bạn muốn dùng để xem trong danh sách được hiển thị và TV đó sẽ bắt đầu phát lại nội dung.

- Ngay cả khi có nhiều TV hoặc thiết bị được kết nối, tệp được chọn chỉ được phát tới một thiết bị. Tốc độ phát lại có thể khác nhau tùy thuộc vào kết nối mạng.
- Để phát trên hệ điều hành hoặc thiết bị khác, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn của hệ điều hành/thiết bị đó.

Duyệt và xem nội dung được lưu trong PC mà bạn muốn xem trên TV (Windows 10)

01 Kết nối TV và PC của bạn với cùng mạng.

02 Mở menu "Bắt đầu" trên màn hình PC, tìm "tùy chọn phương tiện truyền thông trực tuyến", rồi chọn kết quả hiện ra.

03 Chọn nút "Bật phương tiện truyền thông trực tuyến" trong cửa sổ mở.

04 Kích hoạt tất cả các "tùy chọn phương tiện truyền thông trực tuyến".

05 Chọn “OK” để lưu các mục cài đặt.

06 Chọn PC được kết nối trong ứng dụng **Bảng điều khiển nhà** trên TV, rồi chọn và phát tệp mà bạn muốn.

- Để phát trên hệ điều hành hoặc thiết bị khác, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn của hệ điều hành/thiết bị đó.

Các sự cố cần chú ý đến Chia sẻ nội dung

- Kiểm tra cài đặt mạng nếu tùy chọn chia sẻ nội dung không hoạt động đúng.
- Có thể không hoạt động chính xác trên mạng không dây. Bạn nên kết nối với mạng có dây.
- Có thể không hoạt động chính xác tùy thuộc vào môi trường mạng.
- Nếu nhiều TV được kết nối với một thiết bị, nội dung có thể không được phát chính xác tùy thuộc vào hiệu suất của máy chủ.
- Để xem video có độ phân giải 1080p bằng chức năng chia sẻ nội dung, bạn phải dùng bộ định tuyến có tần số 5 GHz. Nếu bạn dùng bộ định tuyến có tần số 2,4 GHz hiện có, thì video có thể bị giật hoặc phát không chuẩn.
- Chức năng Chia sẻ nội dung có thể không được hỗ trợ cho một bộ định tuyến không hỗ trợ phát đa phương. Để biết thêm thông tin, tham khảo hướng dẫn sử dụng kèm theo bộ định tuyến của bạn hoặc liên hệ với nhà sản xuất.
- Phụ đề chỉ được hỗ trợ trên một số thiết bị được kết nối.
- Bạn nên dùng phần mềm SmartShare PC khi xem phụ đề dành cho video.
- Khi tệp phụ đề được thêm vào sau đó, hãy vô hiệu thư mục chia sẻ rồi sau đó kích hoạt lại.
- Tệp DRM trong thiết bị được kết nối sẽ không phát.
- Ngay cả với định dạng tệp được TV hỗ trợ, định dạng tệp được hỗ trợ có thể khác nhau

tùy thuộc vào môi trường thiết bị được kết nối.

- Nếu có quá nhiều thư mục hoặc tệp trong một thư mục, nó có thể không hoạt động chính xác.
- Thông tin trên tệp được nhập vào từ một thiết bị được kết nối có thể không được hiển thị đúng.
- Tùy thuộc vào mã hóa, một số luồng có thể không phát trong chế độ chia sẻ nội dung.

Đang xem màn hình máy tính trên TV

Để xem màn hình máy tính trên TV

Kết nối không dây

01 Bật chế độ Screen Share trên PC. TV của bạn sẽ được hiển thị trong danh sách các thiết bị sẵn có.

02 Chọn TV và yêu cầu kết nối.

03 Sau khi thiết lập được kết nối, TV sẽ hiển thị màn hình của thiết bị được kết nối.

- Bạn nên luôn cập nhật thiết bị được kết nối với TV lên phiên bản OS mới nhất để có kết nối tin cậy.
- Bạn nên sử dụng chức năng này ở phạm vi gần.
- Khởi động Screen Share nhanh hơn bằng cách kết nối thiết bị di động hoặc PC của bạn với cùng kết nối mạng của TV.
- Mặc dù có thể kết nối mà không cần bộ định tuyến không dây, bạn nên kết nối thiết bị với bộ định tuyến 5 Ghz vì hiệu suất có thể bị ảnh hưởng do môi trường không dây xung quanh.
- Tốc độ phản hồi có thể khác nhau tùy theo môi trường của người dùng.
- Nó khác với phiên bản Windows. Để biết thêm thông tin về thiết bị bạn muốn kết nối, hãy xem hướng dẫn sử dụng.
- Nếu mất kết nối liên tục, hãy tắt TV và thiết bị mà bạn muốn kết nối, rồi bật lại và thử lại.

Kết nối có dây

Kết nối máy tính với TV bằng cáp HDMI.

Đang dùng TV thông minh

Sử dụng Chia sẻ phòng đến phòng

Sử dụng Chia sẻ phòng đến phòng

Bằng việc kết nối nhiều TV được kết nối với một mạng chung, bạn có thể nhận video từ các TV khác.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Chia sẻ phòng đến phòng**.

03 Chọn **Kết nối TV** và làm theo hướng dẫn kết nối trên màn hình.



❶ Bạn có thể xem TV mà bạn hiện sử dụng.

❷ Chuyển sang màn hình Chỉnh sửa. Bạn có thể xem TV được kết nối và chặn hoặc xóa kết nối này.

❸ Bạn có thể chọn một TV để hiển thị màn hình của TV đó. Bằng cách nhấn **Kết nối TV**, bạn cũng có thể kết nối thiết bị mới.

❹ Kết nối với **Hướng dẫn sử dụng**.

- Tính năng **Chia sẻ phòng đến phòng** có thể bị ngừng hoạt động mà không thông báo trước.
- Tùy vào kiểu máy, một số tính năng có thể không có.
- Chỉ các kiểu máy hỗ trợ tính năng **Chia sẻ phòng đến phòng** mới kết nối và dùng được.
- Bạn có thể tạo đến 5 kết nối với một TV.

- Thao tác có thể không mượt mà, tùy thuộc vào cài đặt hoặc môi trường mạng.
  Các TV mà bạn muốn kết nối phải được kết nối với cùng một mạng.
  Nếu tính năng hoạt động không chính xác, vui lòng kiểm tra cài đặt mạng và cài đặt WOL của bộ định tuyến.
  Tùy theo hiệu suất của bộ định tuyến, chất lượng hình ảnh hoặc chất lượng âm thanh của video được truyền đi có thể bị giảm.
- Chất lượng hình ảnh hoặc chất lượng âm thanh của video được truyền đi có thể thấp hơn video gốc.
- Khi kết nối với ứng dụng LG ThinQ trong **Kết nối TV**, bạn phải đăng ký tất cả các TV mà mình muốn dùng có tính năng **Chia sẻ phòng đến phòng** với cùng một tài khoản LG ThinQ.
- Bạn chỉ có thể xem trên TV đã nhận màn hình đó.
  Tín hiệu phát sóng thu được có thể có những hạn chế khi xem.
  Đối với một số chương trình phát, bạn không thể gửi hoặc hiển thị màn hình.
- TV nhận video sẽ tự động bật màn hình còn TV gửi video sẽ tự động tắt màn hình.

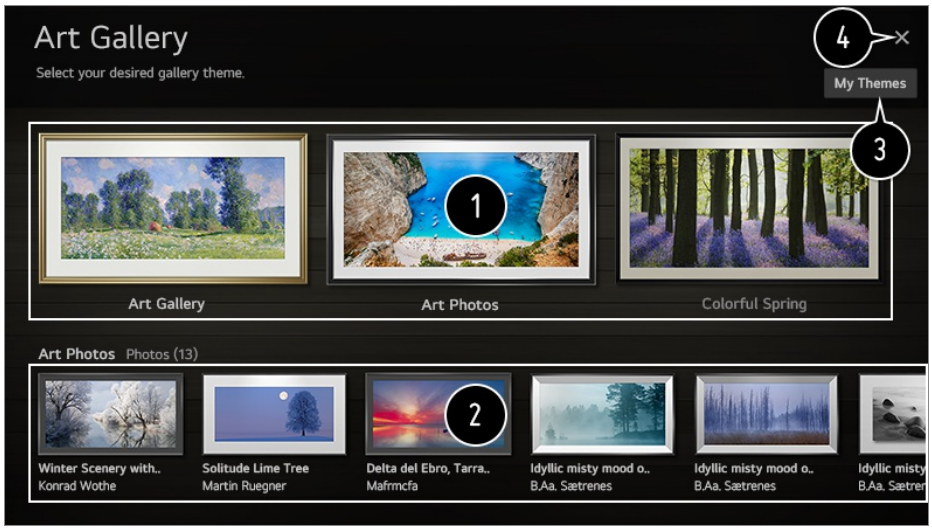
Đang dùng Thư viện nghệ thuật

Đang dùng Thư viện nghệ thuật

Bạn có thể xem hình ảnh có độ phân giải cao được cung cấp theo chủ đề.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Thư viện nghệ thuật**.



❶ Xem hình ảnh có sẵn cho mỗi chủ đề.

❷ Bạn có thể xem trước thông tin và hình ảnh của chủ đề tiêu điểm.

❸ Bạn có thể xóa chủ đề đã tải xuống hoặc chọn phát chủ đề mong muốn.

❹ Thoát **Thư viện nghệ thuật**.

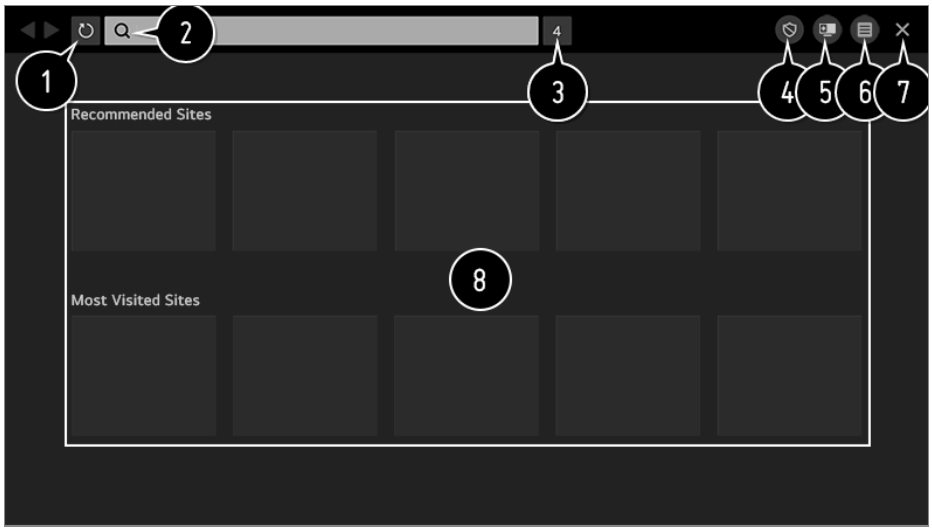
Đang lướt Internet trên TV

Sử dụng Trình duyệt web

Bạn có thể vào trang web khi bạn nhập địa chỉ web vào Thanh URL.
Nếu bạn nhập từ tìm kiếm, nó sẽ tìm thông tin về từ tìm kiếm dựa trên công cụ tìm kiếm.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Trình duyệt web**.



❶ Bạn có thể làm mới trang web đang xem.

❷ Bạn có thể nhập địa chỉ trang web để điều hướng đến trang web cụ thể hoặc nhập trực tiếp cụm từ tìm kiếm.

❸ Bạn có thể xem các tab đang mở.

❹ Bạn có thể chặn quảng cáo trong trang web đang xem.
Tuy nhiên, nút này chỉ hiển thị nếu bạn đặt tính năng ▤ → **Cài đặt** → **Sử dụng Chặn quảng cáo** thành **Bật**.

❺ Chia màn hình để hiển thị màn hình TV. Bạn có thể duyệt tìm trang web khi đang xem TV.

❻ Bạn có thể phóng to hoặc thu nhỏ khi duyệt trang web.
Thêm vào dấu trang : Bạn có thể thêm trang web đang xem vào Mục yêu thích của

mình.
Lịch sử : Bạn có thể xem và xóa lịch sử truy cập trang web.
Dấu trang : Bạn có thể xem và xóa danh sách trang web mà bạn đã thêm vào Mục yêu thích của mình.
Cài đặt : Bạn có thể thay đổi cài đặt trình duyệt web.

❼ Thoát **Trình duyệt web**.

❽ Màn hình tab mới cung cấp danh sách **Các trang web được đề xuất** và **Trang Web Được Truy Cập Nhiều Nhất**.
Nếu bạn không muốn **Các trang web được đề xuất** hiển thị, hãy đặt tính năng ▤ → **Cài đặt** → **Hiển thị các trang web được đề xuất** thành **Tắt**.
Các trang web được đề xuất có thể khác nhau tùy theo quốc gia và chỉ có ở một số quốc gia nhất định.

- Ứng dụng **Trình duyệt web** trên TV của bạn là trình duyệt TV nên có thể hoạt động khác so với trình duyệt dành cho PC của bạn.

  · Một số nội dung có thể không phát được bình thường.
  · Không hỗ trợ Phần bổ trợ Flash, chỉ hỗ trợ phương tiện HTML5.
  · Không hỗ trợ cài đặt phần bổ trợ.
  · Có thể không phát được nội dung phương tiện ở định dạng khác JPEG/PNG/GIF.
  · Ứng dụng có thể bị buộc tắt nếu TV hết bộ nhớ.
  · Sử dụng phông chữ tích hợp trong TV. Tùy thuộc vào nội dung, các ký tự có thể hiển thị khác so với PC hoặc trình duyệt di động.
  · Không hỗ trợ tải xuống tệp và phông chữ.
  · Cần thận trọng vì các trang web độc hại hoặc lừa đảo không tự động bị chặn.
  · Do các tác nhân bên ngoài, một vài chức năng của Trình duyệt web tạm thời không được hỗ trợ.

- Trang web có thể truy cập được thông qua ứng dụng **Trình duyệt web** của TV, vì vậy, cần thận trọng vì trẻ có thể truy cập vào nội dung trực tuyến có hại.
  Bạn có thể khóa ứng dụng **Trình duyệt web** để ngăn việc truy cập vào nội dung trực tuyến có hại.
  Cài đặt cấu hình ở ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **An toàn** → **Khóa ứng dụng**.
- Nếu bạn gặp vấn đề khi sử dụng **Trình duyệt web**, hãy tham khảo **Khắc phục sự cố** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Thay đổi cài đặt Trình duyệt web

Chọn ▤ → **Cài đặt** ở phần đầu ứng dụng **Trình duyệt web**.

Khi Khởi Động

Bạn có thể chọn trang xuất hiện khi khởi động ứng dụng **Trình duyệt web**.

Công Cụ Tìm Kiếm

Bạn có thể chọn công cụ tìm kiếm để tìm kiếm khi nhập từ khóa vào thanh địa chỉ.

- Cài đặt của công cụ tìm kiếm có thể thay đổi mà không cần thông báo tùy theo tình hình của nhà cung cấp.

Hiển thị các trang web được đề xuất

Bạn có thể đặt hiển thị hoặc không hiển thị danh sách **Các trang web được đề xuất** trên màn hình tab mới.

Luôn hiển thị thanh địa chỉ

Khi bạn đặt thành **Bật**, thanh địa chỉ và vùng thanh menu ở phần đầu sẽ luôn hiển thị.

Tự động báo cáo sự cố về trình duyệt web

Khi bạn đặt thành **Bật**, nếu xảy ra lỗi do thiếu bộ nhớ (sự cố hoặc trì hoãn hoạt động, lỗi phát lại phương tiện, lỗi tải trang, tắt bất thường, v.v.), thông tin sẽ tự động được gửi đến nhóm phát triển Trình duyệt web của LG Electronics (Hàn Quốc). Thông tin gửi đi chỉ dùng cho mục đích cải thiện hiệu suất của Trình duyệt web.

Sử dụng Chặn quảng cáo

Khi bạn đặt thành **Bật**, một nút sẽ xuất hiện trong vùng thanh menu ở phần đầu của **Trình duyệt web** để bật/tắt tính năng **Sử dụng Chặn quảng cáo**. Khi bạn bật tính năng **Sử dụng Chặn quảng cáo**, trang sẽ được tải nhanh hơn bằng cách chặn quảng cáo trong trang web.

Lọc trang web

Bạn có thể đăng ký trang web để chặn hoặc cho phép.
Trang Web Được Phê Duyệt : Bạn có thể cấu hình cài đặt để chỉ mở các trang web đã được đăng ký trước đây.
Trang Web Bị Chặn : Bạn có thể cấu hình cài đặt để chặn các trang web cụ thể.

- Để sử dụng chức năng **Lọc trang web**, bạn nên nhập mật khẩu của TV.
  Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
  Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Trình chặn quảng cáo bật lên

Tính năng này chặn cửa sổ bật lên do trang web tự động hiển thị.

Duyệt Riêng Tư

Nếu bạn đặt thành **Bật**, lịch sử truy cập trang web sẽ không bị xóa.

Không theo dõi

Bạn có thể yêu cầu trang web không xóa lịch sử truy cập của bạn. Hoạt động có thể thay đổi tùy theo chính sách của trang web.

Truyền trực tuyến thích ứng bằng JavaScript

Công nghệ truyền trực tuyến phương tiện bằng JavaScript cho phép bạn xem video có độ phân giải được tối ưu hóa.
Nếu chức năng này được đặt thành **Tắt**, độ phân giải của các video phát trong **Trình duyệt web** được giới hạn lại 720p.

Cài đặt cookie

Tùy chọn này cho phép trang web lưu trữ và sử dụng dữ liệu cookie.

Xóa dữ liệu duyệt web

Xóa cookie : Xóa dữ liệu cookie. Sau khi xóa, bạn sẽ bị đăng xuất khỏi hầu hết các trang web.
Xóa tất cả dữ liệu duyệt web : Xóa tất cả lịch sử duyệt web, bao gồm cả cookie.

Sử dụng Thông báo thể thao

Sử dụng Thông báo thể thao

01 Nhấn nút trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Thông báo thể thao**.

03 Chọn **Thêm Đội của tôi** để thêm đội thể thao mong muốn vào Nhóm của tôi.
Bạn có thể xem lịch thi đấu của đội đã đăng ký hoặc đặt chuông báo.

- Trạng thái và lịch thi đấu có thể khác với thực tế tùy thuộc vào tình hình của nhà cung cấp dữ liệu.
- Chuông báo theo thời gian thực có thể không dùng được khi sử dụng một số ứng dụng.
- Bạn chỉ có thể sử dụng tính năng này khi kết nối mạng.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

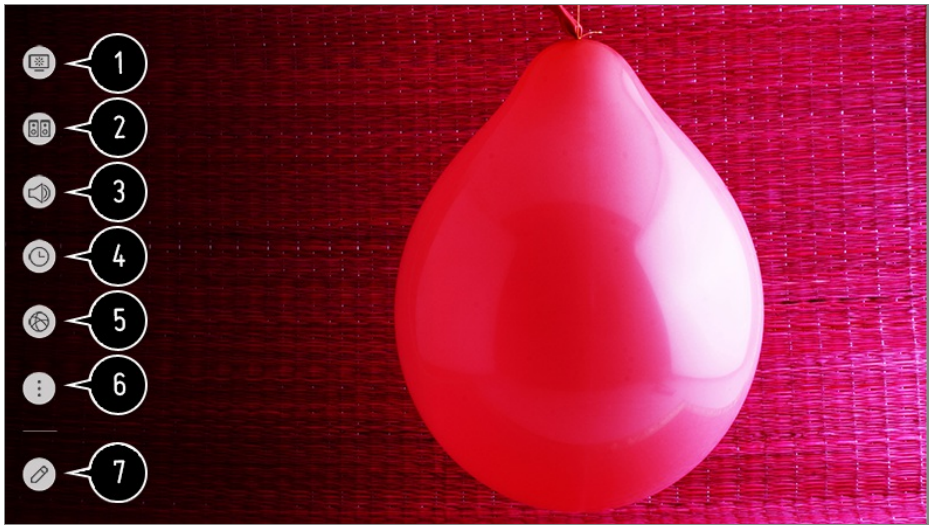
Cài đặt

Cài đặt nhanh

Để sử dụng chức năng Cài đặt nhanh

Hiển thị bộ điều khiển gọn nhẹ điều chỉnh nhanh chóng và đơn giản **Chế độ hình ảnh**, **Đầu ra âm thanh**, **Hẹn giờ ngủ** và các mục khác.

Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.



❶ Bạn có thể đặt **Chế độ hình ảnh**.

❷ Bạn có thể đặt **Chế độ âm thanh**.

❸ Bạn có thể chọn **Đầu ra âm thanh**.

❹ Bạn có thể đặt **Hẹn giờ ngủ**.

❺ Chuyển đến màn hình **Kết nối**.

❻ Bạn có thể đặt nhiều tùy chọn.

❼ Bạn có thể thêm/xóa mục cài đặt nhanh hoặc thay đổi thứ tự của các mục.

- Sau khi nhập từng mục, hãy nhấn và giữ nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa để chuyển tới menu tương ứng.

Hình ảnh

Chọn Chế độ hình ảnh

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Chế độ hình ảnh**

Chọn chế độ hình ảnh phù hợp nhất với môi trường xem, sở thích hoặc loại video của bạn.
Chọn một chế độ hình ảnh. Bằng cách điều chỉnh và cài đặt từng mục một cách chi tiết dựa vào chế độ, video của bạn sẽ được tối ưu hóa tốt hơn cho các đặc tính của chế độ.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Khi bạn sử dụng các tín hiệu thông thường

Sống động

Làm sắc nét hình ảnh bằng cách tăng độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét.

Tiêu chuẩn

Hiển thị hình ảnh với các mức độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét thông thường.

Eco / APS

Tính năng Tiết kiệm năng lượng sẽ thay đổi cài đặt trên TV để giảm mức tiêu thụ điện.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Phim

Hình ảnh thích hợp cho phim.

Thể thao / Bóng đá / Cricket

Hình ảnh thích hợp cho các trò chơi thể thao. Làm sắc nét các hình ảnh chuyển động nhanh như đá hoặc ném bóng.

- Tên của môn thể thao này có thể khác nhau tùy theo khu vực.

Trò chơi

Hình ảnh thích hợp để chơi trò chơi.

Hiệu ứng HDR

Tính năng này cho phép bạn tận hưởng hình ảnh sống động và rõ nét hơn bằng cách chỉnh sửa các vùng sáng và tối của màn hình.
Tính năng này mang lại một hình ảnh chân thực, ngay cả khi mức độ phân cấp của hình ảnh ban đầu rất cao.

- Nếu bạn đặt **Chế độ hình ảnh** thành **Hiệu ứng HDR**, bạn sẽ không thể sử dụng một số **Cài đặt chế độ hình ảnh**.

FILMMAKER MODE

Tùy chọn này cung cấp chất lượng Hình ảnh rạp chiếu phim được tối ưu hóa được Alliance UltraHD chứng nhận, cơ chế thiết lập tiêu chuẩn cho công nghệ liên quan đến UltraHD.

- Để tự động chuyển sang **FILMMAKER MODE** khi nhập tín hiệu có thể hoạt động với chế độ này, hãy đặt **Tự động thay đổi chế độ FILMMAKER MODE** thành **Bật**.

Chuyên gia (Phòng sáng) / Chuyên gia (Phòng tối)

Chế độ này thích hợp cho việc xem phim, v.v. trong môi trường tối.
Chuyên gia (Phòng tối) có nhiệt độ màu thấp hơn **Chuyên gia (Phòng sáng)**.
Chọn chế độ thích hợp với phim mà bạn đang xem.
ISFccc : Imaging Science Foundation Certified Calibration Control

Khi bạn sử dụng tín hiệu HDR/Dolby Vision

Sống động

Làm sắc nét hình ảnh bằng cách tăng độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét.

Tiêu chuẩn

Trong môi trường xem thông thường, máy sẽ mở màn hình có thể hiển thị độ rực rỡ và sáng của HDR.

Rạp chiếu phim tại nhà

Màn hình xuất hiện sáng và rõ nét hơn **Phim**.

Phim

Hình ảnh thích hợp cho tín hiệu video HDR.

Trò chơi

Hình ảnh thích hợp để chơi trò chơi.

FILMMAKER MODE

Tùy chọn này cung cấp chất lượng Hình ảnh rạp chiếu phim được tối ưu hóa được Alliance UltraHD chứng nhận, cơ chế thiết lập tiêu chuẩn cho công nghệ liên quan đến UltraHD.

- Để tự động chuyển sang **FILMMAKER MODE** khi nhập tín hiệu có thể hoạt động với chế độ này, hãy đặt **Tự động thay đổi chế độ FILMMAKER MODE** thành **Bật**.

- Nếu tín hiệu video HDR/Dolby Vision là đầu vào của các kiểu máy không hỗ trợ công nghệ HDR/Dolby Vision, thì đầu vào sẽ được cung cấp các tùy chọn chế độ hình ảnh với tín hiệu thông thường.
- Tùy vào tín hiệu đầu vào, các chế độ hình ảnh khả dụng có thể khác.
- Khi xem nội dung dịch vụ trực tuyến, Chế độ hình ảnh có thể thay đổi để phù hợp với nội dung đang xem.
- Chuyên nghiệp là một tùy chọn cho phép một chuyên gia hình ảnh tinh chỉnh chất lượng của hình ảnh chuẩn. Do đó, tính năng này có thể không có hiệu lực với hình ảnh bình thường.
- Thay đổi **Chế độ hình ảnh** có thể sửa đổi cài đặt **Tiết kiệm năng lượng** và **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh** và có thể ảnh hưởng đến tiêu thu năng lượng. Bạn có thể điều chỉnh các cài đặt thủ công trong menu **Tiết kiệm năng lượng** và **Tùy chọn hình ảnh**.

Chế độ hình ảnh tinh chỉnh

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh**

Tính năng này cho phép bạn thực hiện các điều chỉnh chi tiết đối với chế độ ảnh được chọn.

Đèn nền

Điều chỉnh độ sáng của màn hình bằng cách chỉnh đèn nền. Càng gần đến 100 thì màn hình càng sáng hơn.

- Giảm **Đèn nền** để giảm mức tiêu thụ năng lượng.
- Tùy thuộc vào **Tiết kiệm năng lượng** (**Tự động**/**Tối đa**), bạn không thể điều chỉnh **Đèn nền**.
  Trong trường hợp này, chuyển đến → → **Hình ảnh** → **Tiết kiệm năng lượng** và đặt thành **Tắt** hoặc **Tối thiểu**.
- Thiết bị có thể không có cài đặt **Đèn nền**, tùy thuộc vào kiểu TV.

ĐÈN OLED

Điều chỉnh độ sáng màn hình bằng cách thay đổi độ sáng của bảng điều khiển OLED.

- Thiết bị có thể không có cài đặt **ĐÈN OLED**, tùy thuộc vào kiểu TV.

Độ tương phản

Điều chỉnh độ tương phản của các vùng sáng và tối của ảnh. Càng gần đến 100, độ tương phản càng cao hơn.

Độ sáng

Điều chỉnh độ sáng tổng thể của màn hình. Càng gần đến 100 thì màn hình càng sáng hơn.
Bạn có thể dùng riêng cài đặt **Độ sáng** để đặt phần tối của ảnh.

Độ sắc nét

Điều chỉnh độ sắc nét của hình ảnh. Càng gần đến 50, hình ảnh càng sắc và rõ nét hơn.

Màu sắc

Chỉnh màu sắc hiển thị trên màn hình tươi lên hoặc trầm xuống. Càng gần đến 100, màu càng trầm hơn.

Sắc

Điều chỉnh độ cân bằng màu sắc hiển thị trên màn hình giữa đỏ và xanh lục. Càng gần màu đỏ 50, màu sẽ càng đỏ hơn. Càng gần màu xanh lục 50, màu sẽ càng xanh lục hơn.

Nhiệt độ màu

Điều chỉnh tông màu của toàn bộ ảnh. Bạn sẽ có được màu ấm hơn khi giảm mức và lạnh hơn khi tăng mức.

- Các cài đặt mà bạn chỉ định chỉ áp dụng cho chế độ đầu vào đang được chọn.
  Để áp dụng cài đặt hình ảnh hiện tại cho tất cả các chế độ đầu vào, chọn **Áp dụng cho tất cả đầu vào**.
- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Chế độ Đặt lại hình ảnh

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Đặt lại**

Nếu bạn muốn đặt lại cài đặt ảnh về mặc định ban đầu sau khi áp dụng cài đặt, hãy chọn đặt lại cho từng chế độ ảnh.

Cài đặt Tùy chọn điều khiển nâng cao

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Điều khiển Nâng cao**

Độ tương phản Động

Điều chỉnh sự khác nhau giữa bên sáng và bên tối của màn hình để cho kết quả tối ưu, tùy thuộc vào độ sáng của ảnh.

Ánh xạ tông màu nổi bật

Tối ưu hóa cài đặt độ tương phản dựa trên độ sáng hình ảnh của nội dung HDR.

Màu động

Điều chỉnh màu sắc và độ bão hòa của ảnh để làm ảnh thêm rực rỡ và sống động.

Gam màu

Chọn khoảng màu hiển thị. Đặt gam màu thành **Tự động** theo tín hiệu hoặc hiển thị màu sắc phong phú và sống động hơn theo trình tự của **Mở rộng** và **Rộng**.

Siêu độ phân giải

Điều chỉnh độ phân giải để hình ảnh bị mờ nhạt được rõ nét hơn.

Gamma

Điều chỉnh độ sáng trung bình của ảnh.
Chọn **Thấp** để có ảnh sáng, chọn **Mức độ cao1** hoặc **Mức độ cao2** để có ảnh tối hoặc chọn **Trung bình** để đặt độ sáng trung bình.
Bạn có thể chọn **Phim** hoặc **Chuyên gia (Phòng sáng)**/**Chuyên gia (Phòng tối)** từ **1.9**/**2.2**/**2.4**/**BT.1886**.

- **Mức độ cao2**/**BT.1886** biểu thị chuyển màu trong ITU-R BT.1886. Đây là tiêu chuẩn quốc tế.

Cân bằng trắng

Chức năng điều chỉnh từng màu để có chất lượng chính xác hơn dựa vào màu trắng cho phép bạn điều chỉnh tông màu tổng thể của màn hình theo sở thích của bạn.

Nhiệt độ màu

Chọn **Màu ấm1**/**Màu ấm2**/**Màu ấm3** để có màu ấm, chọn **Gam màu lạnh** để có màu lạnh hoặc chọn **Trung bình** để có màu trung tính.

Phương pháp

Phương pháp này dùng để tinh chỉnh cài đặt nhiệt độ màu. Bạn có thể điều khiển nhiệt độ màu ở hai điểm của phần sáng và phần tối của video nếu chọn **2 Điểm**, tại mỗi điểm gồm 10 mức nếu chọn **IRE 10 điểm** và tại mỗi điểm gồm 22 mức của video nếu chọn **IRE 22 điểm**.

Bước

Chọn độ sáng màn hình để điều chỉnh nhiệt độ màu.
Nếu bạn đặt **Phương pháp** thành **2 Điểm**; hãy dùng Thấp để chọn vùng tối hoặc Cao để chọn vùng sáng.
Nếu đặt **Phương pháp** thành **IRE 10 điểm**; bạn có thể chọn độ sáng bằng các số biểu thị 10 mức độ.
Khi **Phương pháp** được đặt thành **IRE 22 điểm**, thì bạn có thể chọn độ sáng với 22 mức độ sáng.

IRE

Chọn độ sáng màn hình để điều chỉnh nhiệt độ màu.
Nếu đặt **Phương pháp** thành **IRE 10 điểm**; bạn có thể chọn độ sáng bằng các số biểu thị 10 mức độ.
Khi **Phương pháp** được đặt thành **IRE 22 điểm**, thì bạn có thể chọn độ sáng với 22 mức độ sáng.

Độ sáng

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng đã chọn bằng các điểm.

- Bạn chỉ có thể thực hiện các cài đặt này khi **Chế độ hình ảnh** là **Phim**, **Chuyên gia (Phòng sáng)** hoặc **Chuyên gia (Phòng tối)** và khi **Phương pháp** được đặt thành **IRE 10 điểm** hoặc **IRE 22 điểm**.

Đỏ / Xanh lá cây / Xanh da trời

Điều chỉnh nhiệt độ màu của các điểm đã chọn.
Điều chỉnh cường độ của **Đỏ**/**Xanh lá cây**/**Xanh da trời** trong khoảng từ -50 đến 50.
Bạn có thể điều chỉnh các giá trị tương ứng cho độ sáng đã chọn trong **Bước**.

Hệ thống quản lý màu sắc

Chức năng này được dùng khi các chuyên gia điều khiển nhiệt độ màu bằng cách sử dụng mẫu kiểm tra. Bạn có thể điều khiển nhiệt độ màu bằng cách chọn vùng gồm 6 màu (**Đỏ**/**Xanh lá cây**/**Xanh da trời**/**Màu xanh lam**/**Màu đỏ thẫm**/**Màu vàng**). Với hình ảnh bình thường, việc điều chỉnh có thể không gây ra những thay đổi màu sắc đáng kể.

Màu sắc

Trong **Đỏ**/**Xanh lá cây**/**Xanh da trời**/**Màu xanh lam**/**Màu đỏ thẫm**/**Màu vàng**, hãy chọn tông để điều chỉnh.

Độ bão hòa / Sắc / Độ sáng

Điều chỉnh sắc độ/sắc thái/độ chói của tông trong khoảng từ -30 đến +30.

Độ sáng cực đại

Điều chỉnh độ sáng cực đại để hiển thị rõ ràng nhất.

- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt Tùy chọn hình ảnh

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Tùy chọn hình ảnh**

Giảm Nhiễu

Xóa các nốt nhỏ trông thấy rõ để làm sạch hình ảnh.

Giảm Nhiễu MPEG

Giảm nhiễu tạo ra trong quá trình tạo tín hiệu video kỹ thuật số.

Biến đổi mượt

Tính năng này giảm thiểu hiện tượng mà viền hình ảnh bị vỡ nét và bị lỗi sọc ngang dọc và hiển thị màn hình mượt mà hơn.

Mức Đen

Điều chỉnh độ sáng của các phần tối trong hình ảnh.
Chọn **Cao** để có màn hình sáng hoặc **Thấp** để có màn hình tối.

- Bạn có thể dùng tính năng này khi xem nội dung thông qua đầu ra bên ngoài.

Phim Thực

Tối ưu hóa màn hình hiển thị cho phim.

Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh

Tự động điều chỉnh độ sáng và giảm mờ hình ảnh theo dữ liệu hình ảnh để giảm mỏi mắt.

- Chuyển tùy chọn này thành **Tắt** có thể làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

LED Mờ Nội bộ

Tăng tỷ lệ độ tương phản lên tối đa bằng cách làm cho bên sáng của màn hình sáng hơn và bên tối của màn hình tối hơn.

- **Tắt** : Tắt chức năng **LED Mờ Nội bộ**.
- **Thấp** / **Trung bình** / **Cao** : Thay đổi tỷ lệ độ tương phản.

- Chuyển tùy chọn này thành **Tắt** có thể làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

TruMotion

Tối ưu hóa chất lượng hình ảnh của các ảnh chuyển động nhanh.

- **Tắt** : Tắt **TruMotion**.
- **Điện ảnh rõ ràng** : Điều chỉnh độ rung của chuyển động trên màn hình giúp bạn cảm giác như đang xem trong rạp chiếu phim.
- **Tự nhiên** : Đặt ảnh có nhiều chuyển động để trông tự nhiên và rõ nét hơn.
- **Màu dịu** : Làm mềm các hình ảnh chuyển động nhanh.
- **Người dùng** : Đặt **TruMotion** bằng tay.
  - **Khử rung** : Điều chỉnh độ rung của màn hình.
  - **De-Blur** : Giảm hiệu ứng độ mờ của chuyển động.
  - **OLED Motion** / **Motion Pro** : Làm cho các hình ảnh chuyển động nhanh rõ nét hơn bằng cách điều khiển ánh sáng.

- Chỉ có thể thay đổi cài đặt nâng cao trong chế độ **Người dùng**.

- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt Kích thước màn hình

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt tỷ lệ khung hình** → **Tỷ lệ khung hình**

Bạn có thể thay đổi kích thước màn hình theo loại nội dung đang xem.

16:9

Hiển thị tỷ lệ khung hình 16:9.

Gốc

Thay đổi tỷ lệ khung hình thành 4:3 hoặc 16:9 tùy thuộc vào tín hiệu âm thanh đầu vào.

4:3

Hiển thị tỷ lệ khung hình 4:3.

Thu phóng theo chiều dọc

Bạn có thể điều chỉnh kích thước chiều dọc của màn hình và căn chỉnh màn hình theo chiều dọc bằng cách sử dụng **Điều chỉnh tỷ lệ thu phóng** và **Điều chỉnh vị trí màn hình**.

Thu phóng 4 chiều

Bạn có thể điều chỉnh các kích thước chiều ngang/chiều dọc/đường chéo của màn hình và căn chỉnh màn hình theo chiều ngang/chiều dọc bằng cách sử dụng **Điều chỉnh tỷ lệ thu phóng** và **Điều chỉnh vị trí màn hình**.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Hình ảnh có thể bị méo khi bạn phóng to hoặc thu nhỏ.
- Nếu bạn chọn kích thước màn hình khác với kích thước ban đầu, thì ảnh có thể trông khác đi.
- Tùy thuộc vào cách kết hợp định dạng hình ảnh và kích thước màn hình, các viền có thể bị ẩn, hiện màu đen hay cả hai cạnh bên của hình ảnh có thể chập chờn. Đồng thời, khi chọn mục hiển thị trên màn hình phát sóng, các đường viền có thể không được căn chỉnh đúng cách.
- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào, kích thước màn hình có sẵn có thể khác nhau.

Xem màn hình bằng Chỉ quét

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt tỷ lệ khung hình** → **Chỉ quét**

Nếu bạn chuyển tính năng này thành **Bật**, bạn có thể xem nội dung theo tỷ lệ màn hình của tín hiệu phát hoặc nội dung gốc. Nếu cạnh của màn hình không sạch, vui lòng chuyển về **Tắt**.
Nếu đặt thành **Tự động**, tính năng sẽ chuyển đổi giữa trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** tùy theo thông tin có chứa trong tín hiệu video.

- Các mục được chọn có thể khác nhau tùy theo đầu vào hiện hành.

Để sử dụng tính năng tiết kiệm năng lượng

→ → **Hình ảnh** → **Tiết kiệm năng lượng**

Giảm tiêu thụ điện năng bằng cách điều chỉnh độ sáng màn hình tối đa.

Tự động

Bộ cảm biến TV tự động phát hiện ánh sáng xung quanh và tự động điều chỉnh độ sáng của màn hình.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Tắt

Tắt chế độ tiết kiệm năng lượng.

Tối thiểu / Trung bình / Tối đa

Áp dụng chế độ cài đặt trước chế độ tiết kiệm năng lượng.

Màn hình tắt

Màn hình sẽ tắt và chỉ phát âm thanh.
Nhấn nút bất kỳ trừ nút nguồn và nút âm lượng để bật lại màn hình.

- Nếu bạn sử dụng chức năng **Tiết kiệm năng lượng**, độ sáng của TV sẽ bị ảnh hưởng

Độ sáng tối thiểu

→ → **Hình ảnh** → **Độ sáng tối thiểu**

Bạn có thể điều chỉnh độ tối của màn hình khi **Tiết kiệm năng lượng** được đặt thành **Tự động**.

Để sử dụng tính năng Chế độ Chống mỏi mắt

→ ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ Chống mỏi mắt**

Nhiệt độ màu sẽ được điều chỉnh để giảm mỏi mắt.

Bật

Nhiệt độ màu của màn hình TV được điều chỉnh.

Tắt

Tắt **Chế độ Chống mỏi mắt**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

HDMI ULTRA HD Deep Color

→ ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **HDMI ULTRA HD Deep Color**

Nếu kết nối thiết bị hỗ trợ **HDMI ULTRA HD Deep Color**, bạn có thể tận hưởng hình ảnh rõ nét hơn. Sau khi kết nối thiết bị phát lại, hãy đặt **HDMI ULTRA HD Deep Color** thành **Bật**.
Nếu không được hỗ trợ chức năng này thì thiết bị đã kết nối có thể hoạt động không đúng cách.
Trong trường hợp đó, hãy thay đổi cài đặt Màu sắc sâu HDMI ULTRA HD của TV thành **Tắt**.

Độ phân giải màn hình được hỗ trợ

- Bật : Hỗ trợ 4K@120 Hz (4:4:4, 4:2:2 và 4:2:0)
- Tắt : Hỗ trợ 4K@60 Hz (4:2:0)

Định dạng hỗ trợ 4K @ 100/120 Hz

<table>
<tr><th rowspan="2">Độ phân giải</th><th rowspan="2">Tốc độ khung hình (Hz)</th><th colspan="3">Độ sâu màu/Lấy mẫu sắc độ</th></tr>
<tr><th>8 bit</th><th>10 bit</th><th>12 bit</th></tr>
<tr><td rowspan="2">3840 × 2160p
4096 × 2160p</td><td rowspan="2">50
59,94
60</td><td>YCbCr 4:2:0</td><td>YCbCr 4:2:0 [1)]</td><td>YCbCr 4:2:0 [1)]</td></tr>
<tr><td>YCbCr 4:2:2 [1)]</td><td>YCbCr 4:2:2 [1)]</td><td>YCbCr 4:2:2 [1)]</td></tr>
</table>

	YCbCr 4:4:4 [1]	YCbCr 4:4:4 [1] [2]	YCbCr 4:4:4 [1] [2]
	RGB 4:4:4 [1]	RGB 4:4:4 [1] [2]	RGB 4:4:4 [1] [2]
100 120	YCbCr 4:2:0 [1] [2]	YCbCr 4:2:0 [1] [2]	YCbCr 4:2:0 [1] [2]
	YCbCr 4:2:2 [1] [2]	YCbCr 4:2:2 [1] [2]	YCbCr 4:2:2 [1] [2]
	YCbCr 4:4:4 [1] [2]	YCbCr 4:4:4 [1] [2]	-
	RGB 4:4:4 [1] [2]	RGB 4:4:4 [1] [2]	-

1) Được hỗ trợ khi **HDMI ULTRA HD Deep Color** được đặt là **Bật**.
2) Chỉ hỗ trợ một số cổng đầu vào HDMI nhất định.

- Bạn chỉ có thể thay đổi cài đặt của **HDMI IN** bạn đang xem cùng thời điểm.
- Bạn có thể chỉ định cài đặt khác cho mỗi cổng HDMI.

Sử dụng Phản hồi trò chơi tức thời

→ → Hình ảnh → Cài đặt bổ sung → Phản hồi trò chơi tức thời

Đặt cổng HDMI được kết nối với thiết bị thành **Bật** để thưởng thức các trò chơi với video ở chế độ tối ưu cho trò chơi.
Nếu không được hỗ trợ chức năng này thì thiết bị đã kết nối có thể hoạt động không đúng cách.

- Cài đặt tính năng **HDMI ULTRA HD Deep Color** thành **Bật** cho cổng HDMI được kết nối với thiết bị chơi game để bật **Phản hồi trò chơi tức thời**.
- Thao tác này chỉ hoạt động khi → → **Âm thanh → Đầu ra âm thanh** là **Loa trong của TV**/**Đầu ra âm thanh (Đường tín hiệu ra)**/**Tai nghe có dây**/**Tai nghe có dây + Loa trong của TV**. (Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.)
- Khi khởi chạy **Phản hồi trò chơi tức thời**, video có thể tạm thời nhấp nháy.
- Nếu bạn **Bật** tính năng này, thì bạn không thể thay đổi một số mục cài đặt video.

Sử dụng AMD FreeSync Premium

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **AMD FreeSync Premium**

Điều này giúp giảm hiện tượng nứt màn hình và giật video trong khi chơi trò chơi.

- Để sử dụng tính năng **AMD FreeSync Premium**, **HDMI ULTRA HD Deep Color** của cổng tương ứng phải được đặt thành **Bật** hoặc **4K/8K**.
- Khi sử dụng **AMD FreeSync Premium**, độ sáng có thể có thay đổi nhỏ, tùy theo tần số của thiết bị bên ngoài.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Tinh chỉnh vùng tối

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **Tinh chỉnh vùng tối**

Bạn có thể hiệu chỉnh độ sáng của các vùng tối bằng cách đặt **Phản hồi trò chơi tức thời** hoặc **AMD FreeSync Premium** thành **Bật**.

- TV có thể không hoạt động bình thường tùy thuộc vào tính năng hoặc cài đặt của PC hoặc máy chơi game đã kết nối.

Tự động thay đổi chế độ FILMMAKER MODE

→ → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **Tự động thay đổi chế độ FILMMAKER MODE**

Nếu bạn đặt thành **Bật**, **Chế độ hình ảnh** sẽ tự động chuyển thành **FILMMAKER MODE** khi nhập tín hiệu có thể hoạt động với **FILMMAKER MODE**.

- Mặc dù chế độ này truyền đạt hiệu quả ý định của người sáng tạo, nhưng màn hình hiển thị có thể sẽ tối hơn **Chế độ hình ảnh** khác.

Thiết lập Màn hình OLED

→ → **Hình ảnh** → **Trình bảo vệ màn hình OLED**

Với **Trình bảo vệ màn hình OLED**, bạn có thể cải thiện các vấn đề chất lượng hình ảnh liên quan tới lưu hình khi màn hình được bật trong một khoảng thời gian nhất định.

Làm mới điểm ảnh

Nhiệt độ màu hiệu chuẩn bất kỳ vấn đề nào có thể xuất hiện trên màn hình khi TV được bật trong một khoảng thời gian dài.
Quá trình hiệu chuẩn mất hơn một tiếng.

- **Hoạt động một lần khi TV đã tắt** : Nhấn nút Nguồn để tắt TV khi bạn xem xong. **Làm mới điểm ảnh** sẽ bắt đầu chạy.
- **Bắt đầu ngay** : TV của bạn tắt ngay và **Làm mới điểm ảnh** bắt đầu chạy. TV sẽ tự động bật trở lại khi quá trình hoàn tất.

- Không rút dây nguồn khi quá trình đang diễn ra.
- Nếu bạn bật TV, **Làm mới điểm ảnh** sẽ dừng hoạt động.

Dịch chuyển Màn hình

Chế độ này sẽ dịch chuyển màn hình một chút theo khoảng thời gian định kỳ để ngăn lưu hình trên khung màn hình.

Điều chỉnh độ sáng logo

Điều chỉnh độ chói của hình ảnh tĩnh, chẳng hạn như logo trong nội dung để khắc phục các vấn đề về chất lượng hình ảnh có thể xảy ra.

Âm thanh

Dolby Atmos

→ → **Âm thanh** → **Dolby Atmos**

Dolby Atmos dựa theo khái niệm về đối tượng âm thanh. Âm thanh bất kỳ có thể hòa trộn làm một phần tử âm thanh đơn, một đối tượng có thể đặt độc lập trong không gian ba chiều.
LG TV mới đã hỗ trợ công nghệ âm thanh Dolby Atmos mới nhất. Dolby Atmos là trải nghiệm âm thanh tuyệt đỉnh có thể tạo âm thanh sống động xung quanh bạn bằng loa TV.

Menu có chức năng Bật/Tắt, giá trị mặc định là **Bật**. Đối với hiệu ứng **Dolby Atmos**, cần nội dung Dolby Atmos. (Menu khi chuyển sang **Bật**)

- Có thể không phát được một số nội dung Dolby Atmos.

Cài đặt chế độ âm thanh

→ → **Âm thanh** → **Cài đặt chế độ âm thanh**

Chế độ âm thanh

Bạn có thể chọn chế độ âm thanh phù hợp nhất cho từng thể loại.

- **Âm thanh AI** / **Âm thanh AI chuyên nghiệp** : Tự động tối ưu hóa âm thanh dựa trên loại nội dung.
- **Tiêu chuẩn** : Tối ưu hóa âm thanh cho tất cả các loại nội dung.
- **Phim** : Tối ưu hóa âm thanh cho phim.
- **Lọc Tiếng III** / **Lọc Tiếng IV** : Tăng độ rõ của giọng nói.
- **Thể thao** / **Bóng đá** / **Cricket** : Tối ưu hóa âm thanh cho các trò chơi thể thao.
- **Nhạc** : Tối ưu hóa âm thanh cho nhạc.
- **Trò chơi** : Tối ưu hóa âm thanh để chơi trò chơi.

Cân bằng

Bạn có thể điều chỉnh âm lượng của loa trái hoặc loa phải.

Virtual Surround Plus / Virtual Stadium Surround Plus / ULTRA Surround / ULTRA Stadium Surround / OLED Surround

Thưởng thức Âm thanh đa chiều từ nhiều hướng với hiệu ứng Âm thanh Vòm Ảo đa kênh.

- Bạn có thể bật tùy chọn này nếu **Chế độ âm thanh** được thiết lập thành **Tiêu chuẩn**.

Bộ cân bằng

Bạn có thể cài đặt Âm thanh mong muốn bằng cách chỉnh trực tiếp Equalizer (bộ lọc Âm thanh).
(100 Hz/300 Hz/1 kHz/3 kHz/10 kHz)

- Bạn có thể bật tùy chọn này nếu **Chế độ âm thanh** được thiết lập thành **Tiêu chuẩn**.

Đặt lại

Bạn có thể đặt lại cài đặt hiệu ứng âm thanh.

- Bạn có thể bật tùy chọn này nếu **Chế độ âm thanh** được thiết lập thành **Tiêu chuẩn**.

- Cài đặt này chỉ khả dụng đối với Loa trong của TV.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt Đầu ra âm thanh

→ → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh**

- Khi **Phản hồi trò chơi tức thời** ở trạng thái **Bật**, hiện tượng trễ âm có thể xảy ra nếu bạn đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Loa WiSA**/**Optical**/**HDMI ARC**.
  Hãy chuyển sang **Loa trong của TV** hoặc đổi ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Định dạng âm thanh đầu vào HDMI** thành **PCM**.

Loa trong của TV

Âm thanh được phát qua loa trong của TV.

Bluetooth

Kết nối không dây thiết bị âm thanh Bluetooth để dễ dàng thưởng thức âm thanh TV hơn.
Tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị âm thanh Bluetooth để biết thông tin chi tiết về cách kết nối và sử dụng thiết bị.

  - Nhấn ☰ để xem các thiết bị đã kết nối hoặc các thiết bị có thể kết nối để kết nối với một thiết bị bất kỳ trong số đó.
  - Khi bạn bật TV, thiết bị LG Sound Sync sẽ tự động tìm cách kết nối với các thiết bị đã sử dụng gần đây.
  - Chúng tôi khuyến nghị dùng thiết bị âm thanh LG hỗ trợ LG Sound Sync, sử dụng chế độ LG TV hoặc chế độ LG Sound Sync trên thiết bị.

- Nếu thiết bị không kết nối được, hãy kiểm tra nguồn của thiết bị cần kết nối tới và kiểm tra xem thiết bị âm thanh có hoạt động đúng cách không.
- Tùy thuộc vào loại thiết bị Bluetooth, thiết bị có thể không kết nối đúng cách hoặc có thể xảy ra thao tác bất thường như video và âm thanh không được đồng bộ hóa.
  (Tai nghe chỉ dành cho thiết bị di động có thể không hoạt động.)
- Âm thanh có thể bị nhiễu hoặc chất lượng âm thanh có thể giảm nếu:

  - thiết bị Bluetooth quá xa TV;
  - có vật cản giữa thiết bị Bluetooth và TV; hoặc
  - được sử dụng cùng với thiết bị vô tuyến như lò vi sóng hoặc LAN không dây.

- Nếu chức năng **Chế độ hình ảnh** được đặt thành **Trò chơi** và **Đầu ra âm thanh** được đặt thành **Bluetooth**, **Chế độ hình ảnh** thay đổi thành **Tiêu chuẩn**.
- Nếu tiếp tục gặp phải sự cố, thì bạn nên sử dụng kết nối có dây. (Cổng **HDMI (ARC)** kỹ thuật số quang học)

Loa WiSA

Bạn có thể kết nối không dây TV với **Loa WiSA** để thưởng thức âm thanh chất lượng cao.

Chọn ☰ để điều chỉnh cài đặt chi tiết cho **Loa WiSA**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn cần kết nối dongle riêng biệt để sử dụng loa WiSA.
- Trong môi trường tồn tại hiện tượng nhiễu sóng mạng không dây, các sự cố kết nối giữa WiSA Dongle và Loa WiSA có thể xảy ra. Trong trường hợp này, hãy liên hệ với nhà sản xuất loa.
- Để biết thêm thông tin về việc mua các sản phẩm do WiSA ủy quyền, hãy truy cập www.wisaassociation.org.

Thiết bị di động

Nếu bạn cài đặt ứng dụng LG ThinQ trên thiết bị thông minh và kết nối thiết bị với TV, thì bạn có thể sử dụng thiết bị này làm loa cho TV.

Optical

Bạn có thể kết nối một thiết bị âm thanh hỗ trợ **Optical** với cổng đầu ra âm thanh kỹ thuật số quang để tận hưởng âm thanh của TV với chất lượng phong phú hơn và thuận tiện hơn.

- Chỉ có trên các kiểu máy có cổng kỹ thuật số quang.
- Đối với một số thiết bị, bạn có thể điều chỉnh âm lượng bằng điều khiển từ xa của TV.

HDMI ARC

Âm thanh từ TV có thể được xuất ra ngoài thông qua thiết bị âm thanh bên ngoài được kết nối qua cổng **HDMI (ARC)**.

- Chọn **HDMI ARC** để tự động bật SIMPLINK. Khi đã tắt SIMPLINK, cài đặt loa đầu ra sẽ tự động chuyển về cài đặt mặc định cho đầu ra âm thanh không gián đoạn.

Đầu ra âm thanh (Đường tín hiệu ra) / Tai nghe có dây

Chọn **Tai nghe có dây** hoặc **Đầu ra âm thanh (Đường tín hiệu ra)** để tối ưu hóa Âm thanh đầu ra theo thiết bị được kết nối.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Nếu bạn kết nối tai nghe có dây trong khi TV đang bật, TV sẽ tự động phát hiện tai nghe có dây và phát âm thanh qua thiết bị đó.

Phát âm thanh đồng thời qua loa trong của TV và thiết bị âm thanh bên ngoài

Âm thanh có thể được phát đồng thời qua nhiều thiết bị.

Âm thanh vòm Bluetooth + Loa trong của TV

Sử dụng đồng thời đầu ra âm thanh của loa Bluetooth và loa tích hợp của TV mang đến hiệu ứng vòm chân thực khi bạn xem phim hoặc chính kịch.
Bạn có thể kết nối tối đa 2 thiết bị Bluetooth của cùng một sản phẩm để đặt âm thanh vòm trái/phải.

01 Chọn → **Thiết lập âm thanh vòm Bluetooth** để kết nối với loa Bluetooth.

02 Chạy **Độ trễ âm thanh** để đồng bộ hóa loa bên trong của TV với loa Bluetooth. Bạn có thể điều chỉnh theo cách tự động hoặc thủ công.

- Khi bạn đặt **Đầu ra âm thanh** là **Âm thanh vòm Bluetooth + Loa trong của TV**, nếu **Chế độ hình ảnh** là **Trò chơi**, thì chế độ âm thanh sẽ được đặt thành **Tiêu chuẩn** và **Dolby Atmos** sẽ tắt.
- Khi dùng chức năng Screen Share, video và âm thanh có thể không đồng bộ được. Chúng tôi đề xuất sử dụng **Loa trong của TV** trong **Đầu ra âm thanh**.
- Thiết bị Bluetooth của bạn có thể không kết nối được với hai thiết bị cùng một lúc, tùy theo loại.
- Tùy thuộc vào loại thiết bị Bluetooth, thiết bị có thể không kết nối đúng cách hoặc có thể xảy ra thao tác bất thường như video và âm thanh không được đồng bộ hóa.

Loa ngoài quang + Loa trong của TV

Âm thanh được phát đồng thời qua loa tích hợp của TV và cổng thiết bị âm thanh đầu ra.

Tai nghe có dây + Loa trong của TV

Âm thanh được phát đồng thời qua loa trong của TV và **Tai nghe có dây**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Nếu bạn kết nối tai nghe có dây trong khi TV đang bật, TV sẽ tự động phát hiện tai nghe có dây và phát âm thanh qua thiết bị đó.

Loại cài đặt TV

→ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Loại cài đặt TV**

Chế độ này sẽ tối ưu hóa âm thanh dựa trên lắp đặt TV.

Chân đế

Chọn tùy chọn này nếu TV được lắp đặt theo kiểu đứng.

Gắn trên tường

Chọn tùy chọn này nếu TV được lắp đặt theo kiểu gắn tường.

- Cài đặt này chỉ khả dụng đối với Loa trong của TV.

Cài đặt Chế độ âm lượng

→ ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ âm lượng**

Tự động điều chỉnh âm lượng

Nhấp vào **Bật** để tự động điều chỉnh âm lượng cho nhiều công ty phát sóng. Nhờ vậy, bạn luôn có thể nghe các kênh ở mức âm lượng mong muốn, ngay cả sau khi chuyển kênh.

Tăng mức âm lượng

Chọn **Thấp**/**Trung bình**/**Cao** để điều chỉnh khoảng âm lượng. Giá trị âm lượng càng lớn, âm lượng càng cao.

- Cài đặt này chỉ khả dụng đối với Loa trong của TV.

Cài đặt âm thanh DTV

→ ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Cài đặt âm thanh DTV**

Khi các loại âm thanh khác nhau tồn tại trong một tín hiệu đầu vào, chức năng này cho phép bạn chọn loại âm thanh bạn muốn.

Nếu đặt thành **Tự động**, trình tự tìm kiếm là AC4 → HE-AAC → Dolby Digital Plus → Dolby Digital → MPEG và đầu ra được tạo ở Định dạng âm thanh đầu tiên tìm thấy.

- Thứ tự tìm kiếm sau có thể thay đổi tùy theo quốc gia : AC4 → HE-AAC → Dolby Digital Plus → Dolby Digital → MPEG.
- Nếu Định dạng âm thanh được chọn không được hỗ trợ, Định dạng âm thanh khác có thể được sử dụng cho đầu ra.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Điều chỉnh Đồng bộ AV

→ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Điều chỉnh AV Sync**

Điều chỉnh đồng bộ âm thanh từ loa đang hoạt động.
Càng gần với dấu ❯ thì đầu ra âm thanh càng chậm.

Nếu bạn chọn **Bypass**, Đầu ra tín hiệu phát hoặc âm thanh từ thiết bị bên ngoài không có độ trễ âm thanh nào. Âm thanh có thể ra trước video do TV mất thời gian xử lý đầu vào video.

- Các tùy chọn có sẵn thay đổi tùy theo cài đặt **Đầu ra âm thanh**.

Định dạng âm thanh đầu vào HDMI

→ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Định dạng âm thanh đầu vào HDMI**

Bạn có thể cài đặt định dạng âm thanh cho từng đầu vào HDMI. Khi giọng nói truyền qua cổng HDMI không được đồng bộ hóa, hãy đặt thành **PCM**.

LG Sound Sync

→ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **LG Sound Sync**

Kết nối thiết bị LG Sound Sync với cổng ra kỹ thuật số quang học và đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Optical**.
Khi đặt tính năng này thành **Bật**, bạn có thể điều chỉnh âm lượng của thiết bị LG Sound Sync được kết nối bằng điều khiển từ xa của TV.

- Nếu tính năng tự động bật/tắt của loa thanh hỗ trợ LG Sound Sync được đặt thành Bật, loa thanh sẽ bật/tắt cùng thời điểm TV bật/tắt.

Cài đặt Đầu ra âm thanh kỹ thuật số

→ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số**

Bạn có thể cấu hình cài đặt **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số**.

- Bạn chỉ có thể dùng tùy chọn này khi → → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh** được đặt thành **Optical**/**HDMI ARC**.
- Khi bạn bật **Chuyển qua**, TV có thể không phát ra hiệu ứng âm thanh.
- Đầu ra codec với thiết bị có thể khác với tín hiệu đầu vào.

Đầu vào âm thanh	Đầu ra âm thanh kỹ thuật số

PCM	Tất cả	PCM
Tự động / **Chuyển qua**	MPEG	PCM
	Dolby Digital	Dolby Digital
	Dolby Digital Plus / Atmos	(Optical) Dolby Digital (HDMI ARC) Dolby Digital Plus / Atmos
	Dolby TrueHD (Chỉ HDMI)	(Optical) Dolby Digital (HDMI ARC) Dolby Digital Plus / Atmos (HDMI ARC eARC Bật) TrueHD[1)]
	HE-AAC	Dolby Digital

1) Khi kết nối với eARC, loại âm thanh đầu ra sẽ phụ thuộc vào loại âm thanh được hỗ trợ ở thiết bị được kết nối.

- Dolby TrueHD , eARC , Dolby Atmos : Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Sử dụng Thiết bị âm thanh hỗ trợ eARC

→ ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **eARC**

eARC là công nghệ có thể gửi và nhận nhiều thông tin âm thanh nhanh hơn, nhờ băng thông rộng hơn so với băng thông của ARC hiện có. Bạn có thể thưởng thức âm thanh TV có chất lượng cao hơn ARC thông qua thiết bị âm thanh được kết nối.

01 Kết nối thiết bị âm thanh hỗ trợ eARC với cổng **HDMI (ARC)**.

02 Đặt **Đầu ra âm thanh** thành **HDMI ARC**.

03 Chọn chế độ **eARC** là **Bật**.

Kênh

Cài đặt chương trình tự động

→ → **Kênh** → **Dò Kênh** → **Dò tự động**

Tự động dò chương trình.

01 Chọn Quốc gia sử dụng TV. Cài đặt chương trình thay đổi tùy theo quốc gia bạn chọn.

02 Bắt đầu **Dò tự động**.

03 Đặt Tự động dò kênh theo hướng dẫn trên màn hình.

- Nếu Nguồn vào không được kết nối đúng cách, đăng ký chương trình có thể không hoạt động.
- **Dò tự động** chỉ tìm các chương trình hiện đang phát.
- Nếu **Khóa kênh** ở trạng thái bật, một cửa sổ bật lên sẽ xuất hiện và yêu cầu mật khẩu.

Để sử dụng Dò bằng tay

→ → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò bằng tay**

Chức năng này dùng để tìm kiếm và lưu các kênh theo cách thủ công.
Đối với truyền hình kỹ thuật số, có thể kiểm tra cường độ và chất lượng tín hiệu.

Để sử dụng Kiểm tra tín hiệu

→ → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Kiểm tra tín hiệu**

Hiển thị thông tin MUX và Dịch vụ, v.v.

- Kiểm tra tín hiệu chỉ hiển thị đối với Ăng-ten hoặc Cáp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

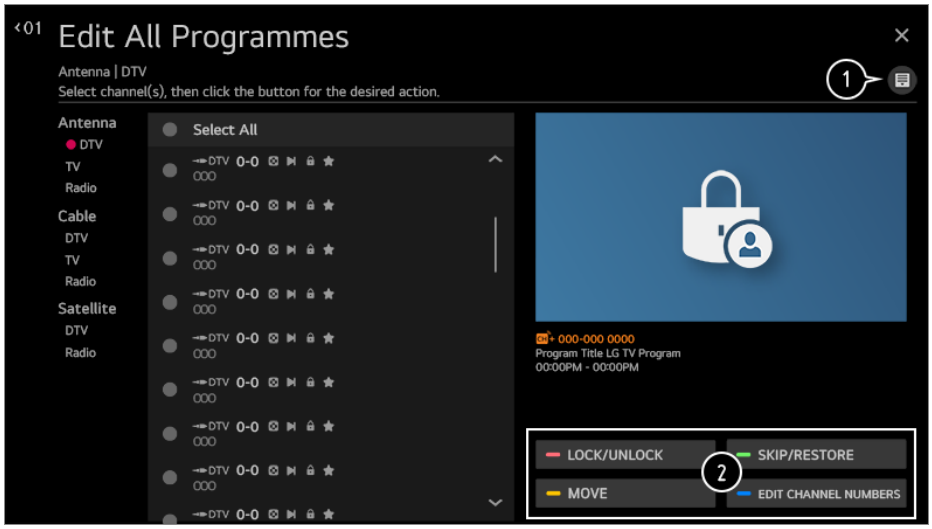
Sửa kênh

Bạn có thể sửa các kênh được chọn trong số tất cả các kênh đã lưu hoặc thêm/xóa các kênh này vào/khỏi các kênh yêu thích.

Sửa danh sách tất cả các kênh

→ → **Kênh** → **Trình quản lý kênh** → **Sửa tất cả kênh**

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa các kênh được chọn trong số tất cả các kênh đã lưu hay đặt để bỏ qua các kênh này khi chuyển kênh.



❶ Đặt tùy chọn sắp xếp.

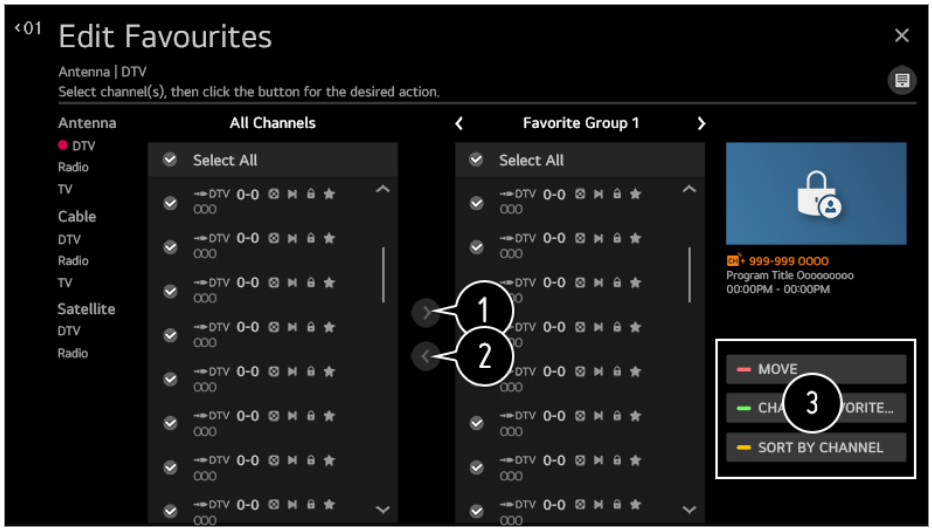
❷ **Khóa/Mở khóa** : Khóa các kênh được chọn hoặc mở khóa các kênh bị khóa.
Bỏ qua/Khôi phục : Đặt để bỏ qua các kênh được chọn khi chuyển kênh hoặc vô hiệu hóa tùy chọn bỏ qua đối với những kênh được đặt bỏ qua trước đó.
Di chuyển : Di chuyển các kênh được chọn.
Sửa số kênh : Thay đổi số của các kênh được chọn.
Xóa : Xóa các kênh được chọn.

- Các tính năng có sẵn có thể thay đổi tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.
- Đối với kiểu máy hỗ trợ chương trình vệ tinh, bạn có thể quản lý các kênh vệ tinh trong **Sửa Kênh vệ tinh (Nâng cao)**.

Sửa danh sách các kênh yêu thích

→ → **Kênh** → **Trình quản lý kênh** → **Sửa kênh yêu thích**

Bạn có thể thêm/xóa những kênh bạn muốn vào/khỏi các kênh yêu thích, thay đổi vị trí các kênh, v.v.



❶ Chọn các kênh mong muốn trong danh sách tất cả các kênh và nhấn nút để thêm vào danh sách các kênh yêu thích.

❷ Xóa các kênh được chọn khỏi danh sách các kênh yêu thích.

❸ **Di chuyển** : Chọn một hay nhiều kênh trong danh sách Kênh ưa thích, nhấn nút **Di chuyển** rồi chọn vị trí mà bạn muốn chuyển kênh đó đến. Các kênh đã chọn sẽ chuyển đến vị trí bạn đã chọn.
Thay đổi tên Nhóm Yêu thích : Thay đổi tên của danh sách các kênh yêu thích.
Sắp xếp theo kênh : Sắp xếp danh sách các kênh yêu thích theo kênh.

Multi Feed

→ → **Kênh** → **Đa dữ liệu**

Bạn có thể xem góc mong muốn trên TV thông qua chương trình phát sóng được quay phim từ các góc khác nhau.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Tìm hiểu thêm về HbbTV

HbbTV (Truyền hình lai ghép phát rộng và băng rộng) là một chuẩn phát rộng mới kích hoạt các dịch vụ loại siêu điện báo văn bản, được truyền tải bằng chương trình TV phát rộng, được tích hợp hoặc liên kết với các dịch vụ trực tuyến được truyền tải trên băng rộng tới một Smart TV được kết nối.
Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **HbbTV** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Kết nối

Cài đặt tên TV

→ → **Kết nối** → **Tên TV**

Bạn có thể sử dụng bàn phím trên màn hình để đặt tên cho TV thông minh để sử dụng trên mạng.

- Có thể nhập tối đa 25 ký tự nếu bằng chữ cái tiếng Anh.

Cài đặt Kết nối mạng

→ ⋮ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối mạng**

Nếu bạn đặt cấu hình mạng, bạn có thể sử dụng nhiều dịch vụ khác nhau như nội dung và ứng dụng trực tuyến.

Cài đặt mạng có dây

Chọn **Kết nối có dây (Ethernet)**.
Nếu bộ định tuyến kết nối với mạng hỗ trợ tính năng DHCP, thì khi kết nối TV và bộ định tuyến qua dây, mạng sẽ tự động được kết nối. Nếu bộ định tuyến không hỗ trợ thiết lập tự động, thì bạn có thể chọn **Sửa** để thiết lập kết nối mạng theo cách thủ công.

Cài đặt Mạng không dây

Chọn **Kết nối Wi-Fi**.
Nếu bạn đã thiết lập TV cho mạng không dây, bạn có thể kiểm tra và kết nối với mạng Internet không dây có sẵn.

Thêm mạng không dây ẩn

Nếu bạn nhập tên mạng trực tiếp, bạn có thể nhập một mạng không dây.

Kết nối qua WPS PBC

Nếu bộ định tuyến không dây mà bạn muốn kết nối có tính năng Thiết lập Wi-Fi được bảo vệ-Cấu hình nút nhấn (WPS-PBC), thì bạn có thể dễ dàng kết nối với bộ định tuyến không dây bằng cách nhấn vào nút WPS-PBC trên bộ định tuyến. Nhấn vào nút WPS-PBC của bộ định tuyến không dây rồi nhấn vào nút [Kết nối] của TV.

Kết nối qua WPS PIN

Đây là phương pháp kết nối với điểm truy cập bằng Thiết lập Wi-Fi được bảo vệ-Số nhận dạng cá nhân (WPS-PIN). Chọn điểm truy cập (AP) mà bạn muốn kết nối. Nhập mã PIN hiển thị trên thiết bị Wi-Fi của điểm truy cập.

Cài đặt Wi-Fi Nâng cao

Sau khi kết nối với mạng không dây, bạn có thể xem thông tin kết nối như thông tin chi tiết của địa chỉ IP. Ngoài ra, bạn có thể thay đổi địa chỉ IP và địa chỉ máy chủ DNS nếu muốn kết nối bằng cách nhấn nút **Sửa**.

- Thiết lập IPv6 không hỗ trợ **Sửa**.
- Để biết thêm thông tin về cách kết nối mạng, hãy xem **Bắt đầu dùng LG webOS TV** → **Đang kết nối mạng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cài đặt Kết nối thiết bị

→ → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối thiết bị**

Bạn có thể liên kết thông tin về thiết bị kết nối với TV và cài đặt cấu hình liên quan đến các hoạt động.

Tự động dò tìm thiết bị

Tính năng được đặt tự động để cho phép bạn điều khiển các thiết bị được kết nối qua HDMI bằng Điều khiển thông minh.

SIMPLINK (HDMI-CEC)

Bằng một chiếc điều khiển từ xa, bạn có thể dễ dàng quản lý nhiều thiết bị, chẳng hạn như dàn âm thanh hoặc đầu thu số được kết nối với TV bằng HDMI.
Để xem chi tiết, **Cách sử dụng TV** → **Đang kết nối với SIMPLINK (HDMI-CEC)** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Bạn có thể kết nối và sử dụng đồng thời tối đa ba thiết bị.

Tự động đồng bộ hóa nguồn

Nếu chức năng Tự động đồng bộ nguồn được đặt thành **Bật** thì thiết bị kết nối SIMPLINK cũng sẽ bật. Khi bạn tắt TV, thiết bị cũng sẽ tắt.

Kết nối bộ điều khiển Bluetooth

Bạn có thể kết nối và sử dụng các thiết bị như bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game hỗ trợ Bluetooth với TV.
Bật thiết bị, đặt thiết bị sang chế độ ghép nối rồi nhấp vào **Kết nối** trên màn hình TV. Khi bạn bật một thiết bị đã kết nối trước đây, thiết bị đó sẽ tự động kết nối với TV. Để ngắt kết nối cho kết nối hiện tại, nhấp vào **Ngắt kết nối**.

- Bạn nên sử dụng sản phẩm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG.
  Chuột Bluetooth : Logitech M535, Logitech MX Master 2S, Apple Magic Mouse2
  Bàn phím Bluetooth : Logitech K480, Arteck HB030B, Arteck HB192, Apple Magic Keyboard
  Tay cầm chơi game Bluetooth : Sony DualShock 4, Tay cầm Microsoft Xbox One S, Tay cầm Microsoft Xbox Series X, Tay cầm NVIDIA SHIELD
- Tính năng này chỉ khả dụng cho các kiểu máy hỗ trợ Bluetooth.
- Việc kết nối nhiều thiết bị Bluetooth có thể dẫn đến tình trạng kết nối hoặc hoạt động kém.
- Nếu thiết bị Bluetooth ở quá xa TV hoặc có vật cản giữa chúng, thì có thể các thiết bị này sẽ không hoạt động bình thường.
- Có thể xảy ra lỗi giao tiếp, tùy thuộc vào các thiết bị ngoại vi (bộ định tuyến không dây,

lò vi sóng, v.v.).

- Nếu thiết bị bạn chọn trong **Thiết bị đã đăng ký** không kết nối lại, hãy **Ngắt kết nối** rồi kết nối lại thiết bị.
- Điều này khác nhau giữa các thiết bị. Để biết thêm thông tin về thiết bị bạn muốn kết nối, hãy xem hướng dẫn sử dụng.

Cài đặt điều khiển từ xa

Nếu bạn thiết lập điều khiển từ xa đa năng,thì bạn có thể điều khiển các thiết bị ngoại vi được kết nối với TV bằng Magic Remote thay vì dùng điều khiển từ xa của riêng chúng.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Cách sử dụng TV** → **Đang dùng điều khiển từ xa đa năng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Quản lý kết nối di động

⚙ → ⋮ → **Kết nối** → **Quản lý kết nối di động**

Bạn có thể cài đặt để dùng thiết bị thông minh kết nối với TV cho mục đích điều khiển TV hoặc quản lý lịch sử kết nối.

Bật TV bằng thiết bị di động

Nếu **Bật thông qua Wi-Fi** hoặc **Bật thông qua Bluetooth** được đặt thành **Bật**; bạn có thể bật TV bằng ứng dụng hỗ trợ **Bật TV bằng thiết bị di động**.

- TV cần kết nối với mạng.
- TV và thiết bị sử dụng cần được kết nối vào cùng một mạng.
- Tính năng **Bật thông qua Wi-Fi** phải được sử dụng trong ứng dụng trên thiết bị thông minh có hỗ trợ tính năng đó.
- Tính năng **Bật thông qua Bluetooth** chỉ có thể sử dụng với một số điện thoại thông minh LG Electronics.
- TV cần được cắm vào nguồn.
- Để kết nối lần đầu, hãy đảm bảo thiết bị cần sử dụng đã sẵn sàng kết nối.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Screen Share

Bạn có thể xóa lịch sử kết nối của thiết bị kết nối với TV thông qua Screen Share.

Chia sẻ âm thanh

Bạn có thể xóa lịch sử kết nối của thiết bị thông minh kết nối với TV thông qua Bluetooth.

Cài đặt chung

Cài đặt Dịch vụ AI

→ ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI**

Bạn có thể bật các dịch vụ được đề xuất dựa trên lịch sử sử dụng.

Hình ảnh AI / Hình ảnh AI chuyên nghiệp

Khi bạn đặt thành **Bật**, chất lượng ảnh được tự động tối ưu hóa cho đặc tính nội dung dựa trên thuật toán phân tích chuyên sâu.

- Chế độ này chỉ được hỗ trợ cho phát sóng kỹ thuật số, video của thiết bị bộ nhớ USB và đầu vào video HDMI.
- Nếu → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Chế độ hình ảnh** là **Trò chơi**, bạn không thể thiết lập tính năng này.
- Chế độ cài đặt này không hỗ trợ nội dung chống sao chép.

Điều khiển Độ sáng AI

Khi bạn đặt thành **Bật**, độ sáng màn hình được tự động điều chỉnh theo độ sáng xung quanh TV.

Tự động chọn thể loại

Khi bạn đặt thành **Bật**, chất lượng ảnh được tự động tối ưu hóa cho thể loại nội dung theo trí tuệ nhân tạo.

- Chế độ cài đặt này không hỗ trợ nội dung chống sao chép.

Âm thanh AI / Âm thanh AI chuyên nghiệp

Nếu bạn đặt thành **Bật**, tính năng này mang đến hiệu ứng âm thanh tối ưu và âm thanh vòng sống động dựa trên trí tuệ nhân tạo theo nội dung.

- Cài đặt này chỉ khả dụng đối với Loa trong của TV.
- Khi tính năng này được đặt thành **Bật**, → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt chế độ âm thanh**

→ **Chế độ âm thanh** được đổi thành **Âm thanh AI**/**Âm thanh AI chuyên nghiệp**.

Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI

Với tính năng **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI**, bạn có thể xác định không gian mà TV của bạn được lắp đặt bằng cách sử dụng micrô của Điều khiển từ xa thông minh để tối ưu hóa âm thanh cho TV trong môi trường của mình.
Chọn **Bắt đầu Chỉnh âm thanh mới** để đo không gian mà TV được lắp đặt.
Khi hoàn thành việc dò ban đầu, bạn có thể chọn chế độ âm thanh mong muốn.

- **Tắt** : Tùy chọn này sẽ vô hiệu hóa việc sử dụng âm thanh được điều chỉnh **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI**.
  Việc chọn tùy chọn này sẽ xuất âm thanh mặc định từ TV của bạn mà không cần phải thực hiện bất kỳ điều chỉnh nào.
- **Tiêu chuẩn** : Việc chọn tùy chọn này sẽ xuất âm thanh được điều chỉnh **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI** trong chế độ Tiêu chuẩn.
  Chế độ này mang lại âm thanh rõ ràng và tự nhiên.
- **Tăng âm trầm** : Việc chọn tùy chọn này sẽ xuất âm thanh được điều chỉnh **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI** cùng sự gia tăng âm trầm.
- **Tăng âm cao** : Việc chọn tùy chọn này sẽ xuất âm thanh được điều chỉnh **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI** cùng sự gia tăng âm tép.

- Nếu mức độ ồn lớn hơn ở trong thư viện (trên 30 ~ 40 dBA), chúng tôi khuyên bạn nên lắp đặt cách xa không quá 3 m.
- Chức năng này có thể không hoạt động chính xác

  - Tạp âm nền quá lớn với mức trên 40 dBA.
  - TV và Điều khiển từ xa thông minh để cách xa 5 m trở lên.

Nhận diện giọng nói

Tính năng Nhận diện giọng nói

Bạn có thể chọn một dịch vụ nhận dạng giọng nói.

- Các dịch vụ có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào cài đặt ngôn ngữ hoặc quốc gia của bạn.

Cài đặt Nhận dạng giọng nói

Bạn có thể áp dụng cài đặt cho các tính năng nhận dạng giọng nói.

Trợ giúp nhận dạng giọng nói

Bạn có thể thấy danh sách các tính năng có thể sử dụng thông qua điều khiển bằng lời nói.

Đề xuất AI

Bạn có thể nhận được tin nhắn đề xuất nội dung dựa vào lịch sử xem nội dung và lịch sử sử dụng ứng dụng.

Đề xuất nội dung

Bạn có thể nhận giới thiệu hoặc đề xuất nội dung cho các tính năng mới dựa trên thói quen xem TV hoặc sử dụng ứng dụng.

- Để xem chi tiết, **Đang thưởng thức LG Content Store** → **Đề xuất nội dung** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Đề xuất cá nhân hóa dựa trên mạng

Bạn có thể nhận đề xuất cho các kênh và nội dung dựa trên lịch sử xem thông qua mạng.

- **Bật** : Nhận thêm đề xuất qua máy chủ.
- **Tắt** : Chúng tôi đề xuất nội dung cơ bản dựa trên lịch sử xem của bạn.

Xóa dữ liệu sử dụng

Thao tác sẽ đặt lại lịch sử xem nội dung và lịch sử sử dụng ứng dụng. Nếu đặt lại lịch sử, thì bạn có thể nhận lại đề xuất nội dung sau một khoảng thời gian.

Thông báo thể thao

Chuyển đến ứng dụng **Thông báo thể thao**.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cấu hình cài đặt ngôn ngữ

→ ⋮ → **Cài đặt chung** → **Ngôn ngữ (Language)**

Bạn có thể chọn ngôn ngữ menu hiển thị trên màn hình và ngôn ngữ âm thanh của phát sóng kỹ thuật số.

Ngôn ngữ menu (Menu Language)

Bạn có thể chọn một trong các ngôn ngữ menu để hiển thị trên màn hình. Ngôn ngữ cho tính năng nhận dạng giọng nói sẽ tự động đặt thành ngôn ngữ đã chọn cho

menu.

- Tính năng nhận dạng giọng nói chỉ được áp dụng cho một số model.

Ngôn ngữ âm thanh chính / Ngôn ngữ âm thanh phụ

Bạn có thể chọn ngôn ngữ bạn muốn khi xem một chương trình phát sóng kỹ thuật số, bao gồm nhiều ngôn ngữ âm thanh.
Đối với các chương trình không hỗ trợ nhiều ngôn ngữ, ngôn ngữ mặc định sẽ được sử dụng.

- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Ngôn ngữ bàn phím

Chọn ngôn ngữ để sử dụng bàn phím ảo.

Cài đặt ngôn ngữ teletext

Đặt ngôn ngữ văn bản từ xa.
Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **TELETEXT** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số

Cài đặt Vị trí

→ → **Cài đặt chung** → **Vị trí**

Bạn có thể thay đổi cài đặt vị trí trên Smart TV của bạn.

Cài đặt địa chỉ

Bạn có thể đặt **Khu vực** và **Thành phố** của TV.

Quốc gia phát sóng

Bạn có thể cài đặt quốc gia phát sóng trên TV của bạn.

Mã zip của vùng dịch vụ

Chức năng này được sử dụng để thiết lập vị trí phát sóng của TV bằng cách nhập mã bưu điện của bạn.

Quốc gia sử dụng dịch vụ của LG

Nếu bạn không đặt **Đặt tự động**, bạn có thể chọn quốc gia bằng cách thủ công.

- Bạn có thể cài đặt quốc gia thủ công khi bạn không kết nối với mạng.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Giờ

→ → **Cài đặt chung** → **Giờ**

Bạn có thể kiểm tra thời gian hoặc cài đặt cấu hình liên quan.

Đặt tự động

Thời gian của TV sẽ tự động đặt thành thời gian của thông tin phát sóng kỹ thuật số được gửi từ đài phát sóng hoặc thời gian được gửi từ máy chủ.

Giờ / Ngày / Múi giờ

Bạn có thể đặt ngày và giờ thủ công nếu giờ được đặt tự động không đúng.

- Nếu bạn đặt thời gian theo cách thủ công với ăng ten được kết nối, thông tin lịch trình, hướng dẫn chương trình, v.v. có thể không hoạt động đúng cách.

Tùy chỉnh múi giờ

Khi chọn **Tùy chỉnh** trong **Múi giờ**, menu **Tùy chỉnh múi giờ** được kích hoạt.

Hẹn giờ

Hẹn giờ ngủ

Đặt TV để tắt vào thời gian cụ thể.
Nếu bạn không muốn sử dụng **Hẹn giờ ngủ**, hãy chọn **Tắt**.

Bộ hẹn giờ bật

Đặt **Bộ hẹn giờ bật** thành **Bật**.
TV bật và hiển thị kênh đã đặt vào thời gian bạn đặt.

- **Giờ** : Đặt thời gian bật TV.
- **Lặp lại hẹn giờ** : Đặt ngày trong tuần. Đặt tùy chọn này thành **Không có** để tính năng chỉ hoạt động một lần.
- **Đầu vào** : Đặt đầu ra bên ngoài để hiển thị khi nguồn bật.
- **Kênh hẹn giờ** : Đặt kênh để hiển thị khi nguồn bật. Bạn chỉ có thể đặt tùy chọn này khi **Đầu vào** được đặt thành **TV**.
- **Âm lượng** : Đặt âm lượng để dùng khi nguồn bật.

Bộ hẹn giờ tắt

Đặt **Bộ hẹn giờ tắt** thành **Bật**.
TV tắt vào thời gian đã đặt.

- **Giờ** : Đặt thời gian để tắt TV.
- **Lặp lại hẹn giờ** : Đặt ngày trong tuần. Đặt tùy chọn này thành **Không có** để tính năng chỉ hoạt động một lần.

Tự động tắt nguồn sau 4 giờ

Nếu bạn không nhấn vào nút bất kỳ trong 4 giờ sau khi TV được bật bằng tính năng như **Bộ hẹn giờ bật**, thì TV sẽ tự động tắt.
Để đảm bảo TV không tự động tắt, đặt **Tự động tắt nguồn sau 4 giờ** thành **Tắt**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

- Để sử dụng **Bộ hẹn giờ bật**/**Bộ hẹn giờ tắt**, hãy đặt giờ chính xác.
- Nếu **Lặp lại hẹn giờ** của **Bộ hẹn giờ bật**/**Bộ hẹn giờ tắt** được đặt thành **Không có**
  Nếu thời gian đã đặt trong **Bộ hẹn giờ bật** rơi vào thời gian đang xem TV, thì nguồn sẽ tự động bật khi đến thời gian đã đặt và TV ở trạng thái tắt vào ngày tiếp theo hoặc các ngày sau đó.
  Nếu thời gian đã đặt trong **Bộ hẹn giờ tắt** rơi vào thời gian TV đang ở chế độ chờ, thì nguồn sẽ tự động tắt khi đến thời gian đã đặt và TV ở trạng thái bật vào ngày tiếp theo hoặc các ngày sau đó.

Bật Khóa chương trình TV

Chức năng này hoạt động theo thông tin từ đài phát. Vì thế, nếu tín hiệu có thông tin không chính xác, chức năng này không hoạt động.
Ngăn trẻ em xem một số chương trình TV dành cho người lớn theo cài đặt giới hạn xếp hạng. Nhập mật khẩu để xem chương trình đã khóa. Xếp hạng tùy theo quốc gia.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.
02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **An toàn**.
03 Đặt **An toàn** là **Bật**.
04 Chọn **Khóa chương trình TV**.

- Chỉ hỗ trợ ở chế độ phát sóng kỹ thuật số.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.

Bật Khóa kênh

Chặn các chương trình có nội dung không phù hợp đối với trẻ em. Có thể chọn các chương trình này nhưng màn hình sẽ trống và âm thanh bị tắt tiếng. Để xem một chương trình bị khóa, hãy nhập mật khẩu.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **An toàn**.

03 Đặt **An toàn** là **Bật**.

04 Chọn **Khóa kênh**.

05 Chọn Kênh để khóa.

06 Chọn **Khóa/Mở khóa**.

- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
  Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Bật Khóa ứng dụng

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa ứng dụng.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **An toàn**.

03 Đặt **An toàn** là **Bật**.

04 Chọn **Khóa ứng dụng**.

05 Chọn Ứng dụng để khóa.

- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
  Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.
- Chức năng khóa không hoạt động ngay lập tức đối với ứng dụng hiện đang chạy.

Bật Khóa đầu vào

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa các Khóa đầu vào.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **An toàn**.

03 Đặt **An toàn** là **Bật**.

04 Chọn **Khóa đầu vào**.

05 Chọn Đầu vào để khóa.

- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
  Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Đặt lại mật khẩu

→ → **Cài đặt chung** → **An toàn** → **Đặt lại mật khẩu**

Đặt hoặc thay đổi mật khẩu cho TV.

- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
  Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Đặt lại mật khẩu đã mất

Nếu mất mật khẩu đã đặt, bạn có thể đặt lại mật khẩu bằng cách sau:

01 Nhấn nút trên điều khiển.

02 Chọn → **Cài đặt chung** → **An toàn**.

03 Nhấn vào **(Kênh)** → **(Kênh)** → **(Kênh)** → **(Kênh)** trên điều khiển từ xa. Cửa sổ nhập mật khẩu chính sẽ xuất hiện.

04 Nhập số “0313” vào cửa sổ nhập mật khẩu chính, rồi nhấn vào **Nhập**. Mật khẩu sẽ được đặt lại.

Quản lý tài khoản LG

Trong **Quản lý tài khoản**, bạn có thể sử dụng địa chỉ email để tạo một tài khoản LG mới.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Bắt đầu dùng LG webOS TV** → **Quản lý tài khoản** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cài đặt Trang chính

→ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt Trang chính**

Tự động khởi chạy Trang chính

Bạn có thể đặt Trang chủ tự động khởi chạy khi bật TV.

Kiểu màn hình chính

Bạn có thể đặt Kiểu màn hình chính.

Khuyến mãi trên màn hình chính

Bạn có thể bật hoặc tắt quảng cáo trên Màn hình chính.

Hoạt hình trên màn hình chính

Bạn có thể bật/tắt hiệu ứng động xuất hiện trên màn hình Trang chủ trong thời gian nhất định.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh

→ → Cài đặt chung → Cài đặt bổ sung → Tùy chọn Con trỏ

Bạn có thể đặt tốc độ và kích cỡ con trỏ mình muốn khi con trỏ hiển thị trên màn hình.

Tốc độ theo dõi

Đặt tốc độ theo dõi.

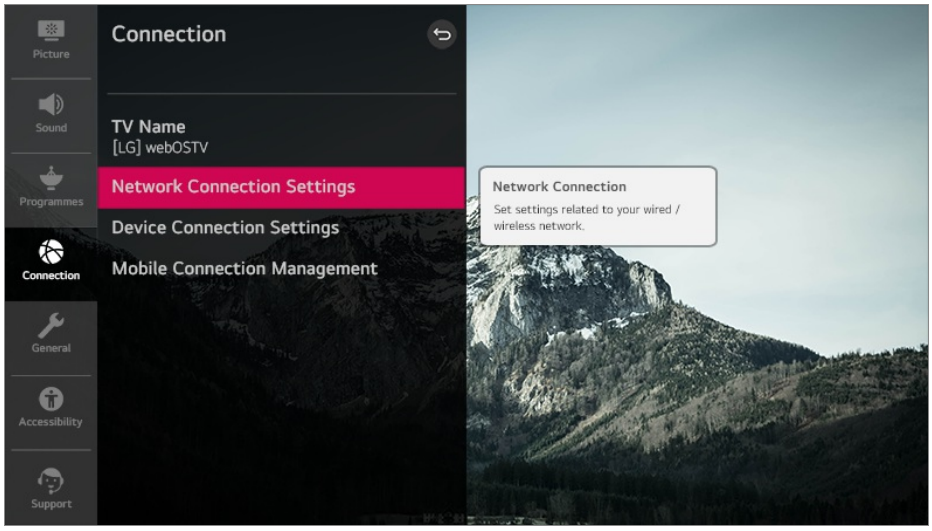
Kích thước con trỏ

Chọn kích cỡ con trỏ.

Để sử dụng Trợ giúp cài đặt

→ → Cài đặt chung → Cài đặt bổ sung → Trợ giúp cài đặt

Nếu bạn chọn các menu cài đặt, bạn sẽ nhìn thấy các gợi ý cài đặt. Bật/tắt ô mô tả trong Cài đặt.



Thiết lập Độ trong suốt của Menu

→ → Cài đặt chung → Cài đặt bổ sung → Độ trong suốt của menu

Thông qua việc đặt tính năng này thành **Bật**, bạn có thể làm cho một số menu (như Menu trực tiếp, **Tìm kiếm**, v.v.) thành trong suốt.

Quảng cáo trên Trình bảo vệ màn hình

→ → Cài đặt chung → Cài đặt bổ sung → Quảng cáo trên Trình bảo vệ màn hình

Bạn có thể bật hoặc tắt quảng cáo hiển thị trên trình bảo vệ màn hình của một số ứng dụng. Khi đặt thành **Tắt**, bạn có thể tắt quảng cáo hiển thị trên trình bảo vệ màn hình.

Cấu hình màn hình khi không có tín hiệu

→ → Cài đặt chung → Cài đặt bổ sung → Hình ảnh khi không có tín hiệu

Bạn có thể bật hoặc tắt hình ảnh hiển thị khi không có tín hiệu.

Bật

Hình ảnh mặc định sẽ hiển thị khi không có tín hiệu.

Tắt

Thông báo **Không có tín hiệu** sẽ hiển thị nếu không có tín hiệu.

Chế độ ECO

→ → Cài đặt chung → Cài đặt bổ sung → Chế độ Eco

Đặt tùy chọn nguồn để giảm tiêu thụ năng lượng.

Tự động tắt nguồn

Đặt TV tự động tắt khi không có tín hiệu vào từ người dùng trong một khoảng thời gian xác định.

Chế độ Eco HDD

Nếu bạn đặt chế độ thành **Bật**, đĩa cứng USB kết nối với TV sẽ vào chế độ tiết kiệm điện khi không được xem trong khoảng thời gian dài.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Chuyển đổi Chế độ TV

→ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ tại nhà/cửa hàng**

Bạn có thể chọn giữa **Chế độ tại nhà** và **Chế độ cửa hàng**.

Để sử dụng TV tại nhà, chọn **Chế độ tại nhà**.
Chỉ chọn **Chế độ cửa hàng** khi TV hiển thị trong cửa hàng. **Chế độ cửa hàng** cung cấp các cài đặt được tối ưu hóa để hiển thị trong cửa hàng.

Cài đặt nguồn TV

→ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Khởi động Nhanh+**

Cài đặt này đưa TV về chế độ chờ khi TV tắt nên nó sẽ giúp sử dụng các chức năng của TV nhanh hơn khi bạn bật TV trở lại.
Đặt **Khởi động Nhanh+** là **Bật**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bật tùy chọn này có thể tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Để cài đặt Đèn nguồn

→ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Đèn chờ**

Bạn có thể bật hoặc tắt đèn chờ.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Quảng cáo

→ → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Quảng cáo**

Nếu TV của bạn được kết nối với Internet, webOS có thể sử dụng cookie giới hạn tần số để theo dõi số lần một quảng cáo được hiển thị trên TV của bạn.
Thông tin này được sử dụng để giúp giới hạn số lần cùng một quảng cáo hiển thị. Bạn có thể xóa cookie này hoặc bật / tắt bất kỳ lúc nào bằng cách truy cập cài đặt **Quảng cáo** trên TV của bạn.
Không thông tin nhận dạng cá nhân nào được liên kết với cookie này.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

K.năng tr.cập

Menu cho Người khiếm thị

→ → **K.năng tr.cập** → **Mô tả âm thanh**

Nội dung trên màn hình sẽ được mô tả bằng giọng nói đối với người xem khiếm thị. Bạn có thể sử dụng chức năng này nếu công ty phát sóng hỗ trợ **Mô tả âm thanh** cho người khiếm thị.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Loại âm thanh

→ → **K.năng tr.cập** → **Loại âm thanh**

Bình luận âm thanh hoặc phụ đề được cung cấp cho những người bị khiếm thính hoặc khiếm thị.

Bình thường

Chọn âm thanh mặc định.

Mô tả âm thanh

Đối với người khiếm thị Chọn Âm thanh mặc định yêu thích kết hợp với Âm thanh dành cho người khiếm thị.

Phụ đề có thuyết minh

Đối với người khiếm thị Chỉ chọn Âm thanh dành cho người khiếm thị mà bạn yêu thích.

Âm thanh bổ sung bất kỳ

Hiển thị tất cả âm thanh phụ trợ.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Chức năng Âm thanh bổ sung

→ → **K.năng tr.cập** → **Chọn âm thanh bổ sung**

Bình luận âm thanh hoặc phụ đề được cung cấp cho những người bị khiếm thính hoặc khiếm thị.

Không có

Chọn âm thanh mặc định.

Mô tả âm thanh

Đối với người khiếm thị Chọn Âm thanh mặc định yêu thích kết hợp với Âm thanh dành cho người khiếm thị.

Âm thanh trong

Đối với người khiếm thính Chọn Hiệu ứng trung thực và Âm thanh dành cho người khiếm thính mà bạn yêu thích.

Phụ đề có thuyết minh

Đối với người khiếm thị Chỉ chọn Âm thanh dành cho người khiếm thị mà bạn yêu thích.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Thay đổi Menu sang Màn hình tương phản cao

→ ⋮ → **K.năng tr.cập** → **Độ tương phản cao**

Khi tính năng này được đặt thành **Bật**, nó sẽ điều chỉnh nền của một số menu trên màn hình và màu của phông chữ để làm nổi bật tính tương phản giữa các vùng sáng và tối.

Thang xám

→ ⋮ → **K.năng tr.cập** → **Thang xám**

Thay đổi màu của menu trên màn hình thành tông màu đen trắng để tăng độ mờ của màn hình. Đặt thành **Bật**.

Đảo màu

→ ⋮ → **K.năng tr.cập** → **Đảo màu**

Để cải thiện khả năng hiển thị của menu trên màn hình, bạn có thể nghịch chuyển và hiệu chỉnh một số màu nhất định trong một số menu. Đặt thành **Bật**.

Thiết lập khiếm thính

01 Nhấn nút trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **K.năng tr.cập**.

03 Đặt **Phụ đề** thành **Bật**.

04 Đặt **Khiếm thính** thành **Bật**.
Chú thích sẽ được cung cấp cho người khiếm thính.

- Khi chế độ **Khiếm thính** được **Bật**, thì chú thích cho người khiếm thính sẽ được ưu tiên hơn chú thích chung.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Cài đặt phụ đề

⚙ → ⋮ → **K.năng tr.cập** → **Phụ đề**

Xem phụ đề khi kênh TV cung cấp chương trình có phụ đề.
Chuyển **Phụ đề** thành **Bật** và chọn cài đặt phụ đề.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Hỗ trợ

Cập nhật phần mềm

⚙ → ⋮ → **Hỗ trợ** → **Cập nhật phần mềm**

Sử dụng Cập nhật phần mềm để kiểm tra và nhận phiên bản mới nhất.

Cho phép bản cập nhật tự động

Nếu bạn đặt thành **Bật**, khi có bản cập nhật mới sau khi kiểm tra phiên bản, quá trình cập nhật sẽ tự động tiến hành mà không cần hỏi.

Kiểm tra bản cập nhật

Khi kiểm tra phiên bản cập nhật mới nhất, bạn chỉ có thể thực hiện cập nhật nếu có tệp cập nhật của phiên bản mới hơn. TV tự động kiểm tra phiên bản phần mềm nhưng, nếu cần, bạn có thể thực hiện kiểm tra thủ công.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Có thể nhận phiên bản mới nhất qua tín hiệu truyền kỹ thuật số hoặc kết nối internet.
- Thay đổi kênh trong khi tải xuống phần mềm qua tín hiệu truyền kỹ thuật số sẽ làm gián

đoạn quá trình tải xuống. Quay lại kênh ban đầu sẽ cho phép tiếp tục tải xuống.

- Nếu phần mềm không được cập nhật, những chức năng nhất định có thể không hoạt động chính xác.
- Ở một số quốc gia, **Cho phép bản cập nhật tự động** không hiển thị nếu bạn không kết nối với Internet.

Thông tin về TV

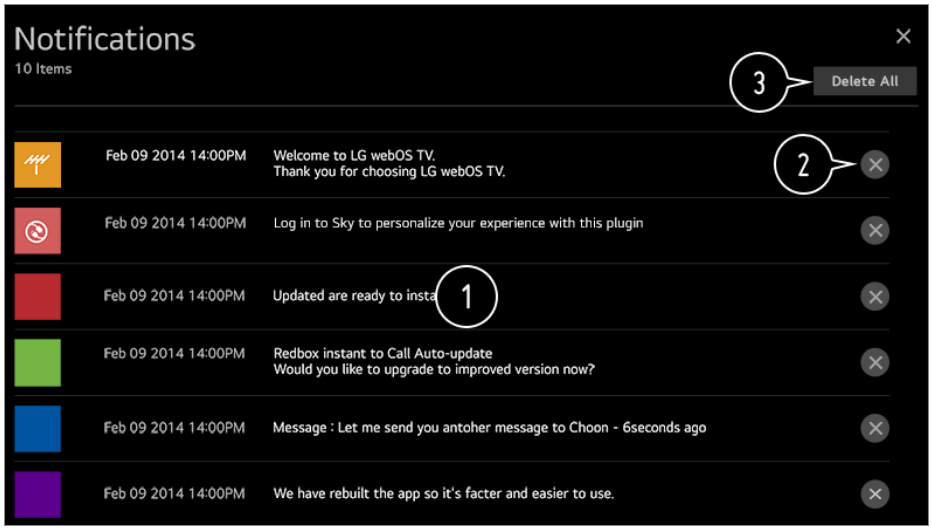
→ → **Hỗ trợ** → **Thông tin về TV**

Bạn có thể xem thông tin như **Kiểu máy**, **Số sê-ri**, **Tên thiết bị**.

Sử dụng Thông báo

→ → **Hỗ trợ** → **Thông báo**

Bạn có thể xem tất cả các thông báo từ ứng dụng TV và dịch vụ LG cùng một lúc. Bạn có thể xem và xóa từng tin nhắn thông báo. Đối với thông báo hỗ trợ phím tắt, bạn cần chuyển ngay tới ứng dụng hoặc trang web.



❶ Bạn có thể kiểm tra thông tin bằng cách chọn các mục mong muốn. Nếu lối tắt không được hỗ trợ, bạn có thể khởi chạy ứng dụng.

❷ Bạn có thể xóa các thông báo.

❸ Bạn có thể xóa tất cả thông báo.

Cài đặt bổ sung

→ → **Hỗ trợ** → **Cài đặt bổ sung**

Kiểm tra hình ảnh

Sau khi chạy kiểm tra để xác minh tín hiệu hình ảnh truyền ra bình thường, bạn cho thể chọn xem tín hiệu này có khác thường trên màn hình không.
Nếu kiểm tra không thấy có vấn đề gì, kiểm tra thiết bị ngoài được kết nối hoặc tín hiệu phát sóng.

Kiểm tra âm thanh

Bắt đầu Kiểm tra âm thanh để kiểm tra cổng ra tín hiệu âm thanh và chọn xem có bị lỗi hay không.
Nếu kiểm tra không thấy có vấn đề gì, kiểm tra thiết bị ngoài được kết nối hoặc tín hiệu phát sóng.

Thỏa thuận người dùng

Đây là điều khoản và điều kiện về quyền riêng tư cho việc sử dụng các dịch vụ liên quan đến Smart TV.

Thông báo Pháp lý

Đây là thông báo pháp lý cho các dịch vụ thông qua TV.

Thông báo phần mềm nguồn mở

Bạn có thể xem hướng dẫn cho từng mục.

Khôi phục cài đặt mặc định

→ → **Hỗ trợ** → **Đặt lại về cài đặt ban đầu**

Đặt lại TV về cài đặt ban đầu. Thao tác này sẽ chuyển tất cả cài đặt về giá trị mặc định của chúng.

Sau khi đặt lại, TV sẽ tự động tắt và khởi động lại.

- Nếu **An toàn** được đặt thành **Bật**, bạn nên nhập mật khẩu thành **Đặt lại về cài đặt ban đầu**.
- Không tắt nguồn trong khi trở về cài đặt ban đầu.
- Chúng tôi khuyên bạn đặt lại TV về **Đặt lại về cài đặt ban đầu** trước khi bán hoặc chuyển giao cho bên thứ ba.

Khắc phục sự cố

Thực hiện kiểm tra bằng Trợ giúp nhanh

Thực hiện kiểm tra bằng Trợ giúp nhanh

Khi TV bị trục trặc, thì bạn có thể tìm trợ giúp để giải quyết vấn đề.
Nhấn nút ⚙ trên điều khiển và chọn ⋮ → **Hỗ trợ** → **Trợ giúp nhanh**.
Bạn cũng có thể nhấn và giữ nút số **9** trên điều khiển để chạy **Trợ giúp nhanh**.

Cài đặt tối ưu hóa

Bạn có thể tự động kiểm tra trạng thái tổng quan của TV cũng như xem và thay đổi giá trị cài đặt đề xuất.

Kiểm tra mục

Chọn mục gặp sự cố và tìm trợ giúp giải quyết sự cố.

- **Tự kiểm tra Cài đặt TV** : Chọn mục khớp với dấu hiệu để tìm hướng dẫn có thể giúp bạn khắc phục sự cố.
- **Kiểm tra tình trạng TV** : Bạn có thể kiểm tra trạng thái hiện tại của TV đối với từng mục đã chọn.

Dịch vụ từ xa của LG

Bạn có thể nhận trợ giúp khắc phục sự cố thông qua điều khiển từ xa.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

- Khi không tìm thấy nội dung liên quan trong **Trợ giúp nhanh**, hãy tham khảo **Khắc phục sự cố** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- Nếu bạn vẫn chưa giải quyết được vấn đề, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

Đang khắc phục sự cố nguồn/điều khiển từ

xa

Đang khắc phục sự cố nguồn/điều khiển từ xa

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Tôi không thể bật TV.

- Đảm bảo bạn đã cắm TV vào ổ điện đúng cách.
- Nếu bạn đang sử dụng ổ điện đa năng, hãy kiểm tra xem ổ điện vẫn đang hoạt động. Để kiểm tra xem ổ cắm điện có hoạt động bình thường không, hãy cắm phích nguồn của TV trực tiếp vào ổ cắm trên tường rồi quan sát hoạt động của TV.
- Thử bật bằng nút trên TV.

Màn hình sẽ hiển thị sau khi nguồn được bật.

- Đây là do quy trình loại bỏ tiếng ồn để loại bỏ bất cứ tiếng ồn nào có thể phát ra khi bật nguồn lên. Đây không phải là lỗi của sản phẩm.

Con trỏ của điều khiển từ xa thông minh không xuất hiện trong màn hình.

- Hướng điều khiển từ xa về phía TV và nhấn giữ nút **GUIDE** cho đến khi hướng dẫn xuất hiện. Điều khiển từ xa đã được đăng ký trước đây được đăng ký lại rồi đăng ký lại lần nữa.
- Thay pin khi được nhắc trên màn hình TV. (Sử dụng pin kiềm.)
- Nếu → → **K.năng tr.cập** → **Hướng dẫn bằng âm thanh** được **Bật**, con trỏ của Điều khiển thông minh sẽ không xuất hiện. Chọn chế độ **Hướng dẫn bằng âm thanh** là **Tắt**. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)

Tôi không thể bật TV bằng điều khiển từ xa.

- Đảm bảo bạn đã cắm TV vào ổ điện đúng cách.
- Hãy thay pin trong điều khiển từ xa. (Sử dụng pin kiềm.)
- Kiểm tra xem có vật cản nào đang chắn tín hiệu phía trước bộ thu nhận tín hiệu điều khiển từ xa của TV hay không. Nếu có vật cản, chẳng hạn như là dàn âm thanh, ở phía trước bộ thu nhận, ở dưới cùng của TV, nhận dạng IR có thể hoạt động không chính

xác.

TV tắt đột ngột.

- Kiểm tra xem bạn có đặt **Bộ hẹn giờ tắt**, **Tự động tắt khi không có tín hiệu** hoặc **Tự động tắt khi không hoạt động** hay không.
- TV sẽ tự động tắt nếu bạn không nhấn vào bất kỳ nút nào trong 4 giờ, ngay cả sau khi TV bật vào thời gian đã đặt theo **Lời nhắc** hoặc **Bộ hẹn giờ bật**.
- Nguyên nhân cũng có thể do mạch bảo vệ bên trong được kích hoạt do nhiệt độ bên trong sản phẩm tăng bất thường hoặc quá mức.

Đang khắc phục sự cố màn hình

Đang khắc phục sự cố màn hình

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Trước tiên, chọn → → **Hỗ trợ** → **Cài đặt bổ sung** → **Kiểm tra hình ảnh** để kiểm tra xem có dấu hiệu bất thường nào trên TV không.
Nếu bạn đang sử dụng hộp giải mã tín hiệu, hãy tắt thiết bị, rồi bật lại.
Đảm bảo hộp giải mã tín hiệu được kết nối đúng cách với TV.

Không có tín hiệu trên màn hình.

- Kiểm tra xem cáp đồng trục hoặc cáp đã kết nối với thiết bị bên ngoài có được kết nối đúng cách với TV không.
- Chuyển tới để chọn đầu vào được kết nối.
- Kiểm tra xem thiết bị ngoài như hộp giải mã tín hiệu hay đầu Blu-ray đã bật chưa.

Tôi không xem được một số chương trình.

- Khởi động → → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò tự động**.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Màn hình rung sau khi có hình các đường và lưới dọc/ngang xuất hiện trong chốc lát.

- Cắm điện thoại không dây, máy sấy, khoan điện, v.v. vào ổ cắm điện khác. Sự cố có thể do thiết bị điện tử có tần số cao gây ra, chẳng hạn như TV khác hoặc các nguồn điện từ mạnh gần đó.

Mỗi kênh lại có chất lượng hình ảnh khác nhau.

- Tùy thuộc vào loại video do nhà phát sóng cung cấp, các kênh có thể có chất lượng hình ảnh khác nhau.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.
- Trước tiên, hãy chạy **Kiểm tra hình ảnh**. Nếu kết quả bình thường, thì tín hiệu truyền hình có thể gặp vấn đề.

Hình ảnh có chất lượng khác với hình ảnh tại cửa hàng.

- Tùy thuộc vào loại video do nhà phát sóng cung cấp, chất lượng hình ảnh có thể khác với hình ảnh hiển thị tại cửa hàng.
- Trước tiên, hãy chạy **Kiểm tra hình ảnh**. Nếu kết quả bình thường, thì tín hiệu truyền hình có thể gặp vấn đề.

Một chương trình được phát sóng kỹ thuật số dừng phát hoặc màn hình bị vỡ.

- Vấn đề này là do tín hiệu yếu hoặc nhận tín hiệu không ổn định. Điều chỉnh hướng ăng-ten hoặc kiểm tra kết nối dây cáp.
- → ⋮ → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò bằng tay**
  Nếu cường độ tín hiệu quá yếu trong **Dò bằng tay**, liên hệ với trạm phát sóng hoặc văn phòng quản lý để họ kiểm tra tín hiệu.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Khi đầu vào HDMI đang hoạt động, một dòng nét liền theo chiều dọc hoặc màu bị mờ sẽ xuất hiện ở rìa bên trên/dưới/trái/phải của màn hình.

- → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt tỷ lệ khung hình** → **Chỉ quét**
  Đặt **Chỉ quét** là **Tắt**.
  Chỉ quét hiển thị cho bạn hình ảnh gốc. Nếu tín hiệu yếu thì bên trên/dưới/trái/phải của màn hình có thể bị trắng.

Tôi không thấy gì hoặc hình ảnh liên tục nhấp nháy khi kết nối với cáp HDMI.

- Kiểm tra xem cáp HDMI® có phù hợp với các tiêu chuẩn không. Bạn có thể thấy nhấp nháy hoặc màn hình trống nếu cáp HDMI® bị lỗi (bị cong, gãy).
- Đảm bảo cáp được kết nối đúng cách với cổng. Tiếp xúc không đúng hoặc lỏng có thể gây ra vấn đề hiển thị trên màn hình.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số UHD, hãy điều chỉnh → → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **HDMI ULTRA HD Deep Color**.

Màn hình trông quá mờ hoặc tối.

- → → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Chế độ hình ảnh**
  Chuyển **Chế độ hình ảnh** sang chế độ hình ảnh mong muốn. (**Tiêu chuẩn**, **Sống động**, v.v.)
  Chế độ này chỉ áp dụng với chế độ đầu vào hiện tại.
- → → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Tùy chọn hình ảnh** → **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh**
  Chuyển **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh** thành **Tắt**. Chế độ này chỉ áp dụng với chế độ đầu vào hiện tại.
- → → **Hình ảnh** → **Tiết kiệm năng lượng**
  Chuyển **Tiết kiệm năng lượng** thành **Tắt** hoặc **Tối thiểu**.
- → → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ Chống mỏi mắt**
  Chuyển **Chế độ Chống mỏi mắt** thành **Tắt**.

Màn hình đen trắng hoặc hiển thị các màu lạ.

- Kiểm tra chế độ đầu vào hoặc kết nối cáp.
- Chuyển tới để chọn đầu vào được kết nối.
- Bạn có thể thấy màn hình đen trắng nếu bạn đã kết nối với **COMPONENT IN** nhưng lại chọn **AV**.
  Chuyển tới và chọn **Component**.
- Khi bạn kết nối với **AV IN** hoặc **COMPONENT IN**, hãy kiểm tra để đảm bảo mỗi cáp tương ứng với kết nối màu phù hợp. Với các cáp thành phần, bạn phải đảm bảo cáp video (màu đỏ) và cáp âm thanh (màu đỏ) được kết nối đúng cách.
- Các cổng **AV IN**/**COMPONENT IN** chỉ có trên một số kiểu máy.

Video ULTRA HD không hiển thị.

- Với một số cáp HDMI, có thể không nhận được tín hiệu.
- Thay đổi cài đặt của thiết bị kết nối thành tín hiệu được hỗ trợ.

Đang khắc phục sự cố âm thanh

Đang khắc phục sự cố âm thanh

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Trước tiên, chọn → → **Hỗ trợ** → **Cài đặt bổ sung** → **Kiểm tra âm thanh** để kiểm tra xem có dấu hiệu bất thường nào trên TV không.
Nếu bạn đang sử dụng hộp giải mã tín hiệu, hãy tắt thiết bị, rồi bật lại.
Đảm bảo hộp giải mã tín hiệu được kết nối đúng cách với TV.

Màn hình đẹp nhưng không có âm thanh.

- Hãy thử một chương trình khác.
- Nếu bạn sử dụng hộp giải mã tín hiệu, sẽ không có âm thanh nếu bạn đặt âm lượng của hộp giải mã tín hiệu hoặc TV thành 0 hoặc nếu bạn bật Tắt tiếng. Đặt âm lượng về mức phù hợp.
- → → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh**
  Đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Loa ngoài quang + Loa trong của TV** hoặc **Loa trong của TV** rồi kiểm tra lại một lần nữa. Nếu bạn có thể nghe thấy tiếng như bình thường, hãy kiểm tra kết nối với loa ngoài, như loa thanh, và các mục cài đặt của loa ngoài.

Một trong các loa không có âm thanh.

- → → **Âm thanh** → **Cài đặt chế độ âm thanh** → **Cân bằng**
  Điều chỉnh cân bằng nếu cần thiết bằng nút Điều hướng trong **Cân bằng**.
- Khi bạn kết nối với **AV IN**/**COMPONENT IN**, hãy kiểm tra xem các cáp âm thanh trái/phải (trắng/đỏ) đã được kết nối đúng cách chưa. (Các cổng **AV IN**/**COMPONENT IN** chỉ có trên một số kiểu máy.)

Âm thanh của TV không đồng nhất với hình hoặc âm thanh nhiều khi bị đứt đoạn.

- Nếu điều này chỉ xảy ra trong một số chương trình, có thể là do tín hiệu truyền tải của công ty phát sóng. Hãy yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ phát sóng của bạn (có dây/cáp) chẩn đoán vấn đề này.
- Nếu tất cả các kênh không đồng bộ, chọn → → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Điều chỉnh AV Sync** và điều chỉnh đồng bộ hóa.

- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Âm lượng thay đổi khi tôi thay đổi chương trình.

- Âm lượng đầu ra truyền tải của các trạm phát sóng khác nhau có thể khác nhau.
- → → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ âm lượng** → **Tự động điều chỉnh âm lượng**
  Đặt **Tự động điều chỉnh âm lượng** là **Bật**.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Âm thanh không hoạt động hoặc chỉ có nhạc nền phát trong một số chương trình. (Các chương trình được sản xuất bởi các công ty phát sóng để xuất khẩu)

- **Bánh lăn (OK)** →
  Đặt ngôn ngữ yêu thích của bạn trong **Ngôn ngữ âm thanh**.

Đang khắc phục sự cố kết nối với PC

Đang khắc phục sự cố kết nối với PC

Nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa. Chọn → **Sửa** ở góc trên bên phải của **Bảng điều khiển nhà**. Ở chế độ Chỉnh sửa, đặt biểu tượng của cổng HDMI được kết nối với PC thành **PC** để áp dụng cài đặt video và tỷ lệ khung hình phù hợp với PC. Để kết nối một thiết bị khác với cùng cổng đầu vào, bạn cần đặt lại biểu tượng do các cài đặt của biểu tượng Chỉnh sửa sẽ không được tự động khôi phục.

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Màn hình trống sau khi kết nối với PC.

- Kiểm tra xem PC có được kết nối đúng với TV hay không.
- Tắt TV và bật lại sử dụng điều khiển từ xa.
- Khởi động lại PC khi TV đang bật.
- Đảm bảo rằng bạn đặt độ phân giải đầu ra đã đặt trên PC thành độ phân giải hỗ trợ HDMI-PC của TV.

- Để sử dụng hai màn hình, kiểm tra xem PC hoặc máy tính notebook có hỗ trợ chế độ hai màn hình hay không.
- Kết nối lại cáp HDMI.
- Nếu bạn đã kết nối cổng đầu ra RGB của PC với **HDMI IN** của TV, bạn cần bộ chuyển đổi từ RGB sang HDMI.
  Bạn sẽ không thấy gì trên màn hình nếu bạn sử dụng bộ chuyển đổi HDMI sang RGB.

Màn hình hiển thị không đầy đủ hoặc không cân khi kết nối với PC.

- Đặt độ phân giải của PC là độ phân giải được TV hỗ trợ. Để biết thêm thông tin, hãy xem **Nhận biết thông tin** → **Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-PC** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- Đặt tên của thiết bị HDMI đã kết nối tới PC.
  Nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa. Chọn → **Sửa** ở góc trên bên phải. Thay đổi biểu tượng cổng HDMI kết nối với **Đầu vào** thành PC rồi chọn **Lưu**.

Âm thanh không phát khi được kết nối với PC bằng cáp HDMI.

- Chuyển đến Bảng điều khiển → Âm thanh → Phát lại → LGTV để đặt thiết bị mặc định trong phần cài đặt của PC.
- Liên hệ với nhà sản xuất để biết cạc đồ họa của bạn có hỗ trợ đầu ra âm thanh HDMI không.

Đang khắc phục sự cố của Movie Playback

Đang khắc phục sự cố của Movie Playback

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.
Để biết thêm thông tin về các tệp được hỗ trợ, hãy xem Hỗ trợ tệp video từ **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Xem Ảnh và Video** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Tôi không thể tìm tệp trong **Ảnh & Video**.

- Kiểm tra xem PC có đọc được các tệp đã lưu trên thiết bị lưu trữ USB của bạn không.
- Chọn để xem **Lọc** có được đặt thành **Ảnh & Video** hay không.

Tôi thấy thông báo nói rằng tệp này không được hỗ trợ.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem phần mở rộng của tệp có được hỗ trợ hay không.
- Kiểm tra xem độ phân giải có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem codec video có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tốc độ khung hình có được hỗ trợ không.

Tôi nhận được thông báo cho biết “Âm thanh không được hỗ trợ” hoặc video đang phát bình thường nhưng âm thanh thì không.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem phần mở rộng của tệp có được hỗ trợ hay không.
- Kiểm tra xem codec âm thanh có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tốc độ bit có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tần số lấy mẫu có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem số kênh âm thanh có được hỗ trợ không.

Tôi không thể xem được phụ đề.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem tệp video và tệp phụ đề có cùng tên hay không.
- Đồng thời kiểm tra xem tệp video và tệp phụ đề có ở trong cùng một thư mục hay không.
- Kiểm tra xem định dạng tệp phụ đề có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem ngôn ngữ có được hỗ trợ không.
  (Bạn có thể kiểm tra ngôn ngữ của tệp phụ đề bằng cách mở tệp trong Notepad.)
- Nếu mã hóa phụ đề bị đặt sai, phụ đề có thể không hiển thị đúng.
  Chọn ··· → SUB trong bảng điều khiển ở phần dưới cùng của màn hình phát lại video và thay đổi giá trị **Trang mã**.
- Nếu bạn phát một tệp video được lưu trữ trên một thiết bị khác bằng cách sử dụng tính năng chia sẻ nội dụng, phụ đề có thể không khả dụng tùy thuộc vào chương trình bạn sử dụng.
- Phụ đề không được hỗ trợ nếu bạn đang phát video thông qua thiết bị NAS. Hãy liên hệ với nhà sản xuất NAS.

TV không nhận dạng được thiết bị lưu trữ USB của tôi khi kết nối.

- Kiểm tra xem đây có phải là thiết bị lưu trữ USB được TV hỗ trợ không.
  Để biết thêm thông tin, hãy xem **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Kết nối USB** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Đang khắc phục sự cố ghi âm

Đang khắc phục sự cố ghi âm

Tham khảo **Tận hưởng Live TV** → **Đang ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết chi tiết về ghi hình.

Tôi bắt đầu ghi hình như thế nào?

- Kết nối thiết bị lưu trữ USB có tổng dung lượng ít nhất là 4 GB. Thiết bị này phải còn dung lượng trống ít nhất là 1 GB. (Tham khảo **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Kết nối USB** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm chi tiết về các thiết bị lưu trữ USB.)
  Nhấn nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa. Nhấn ● xuất hiện ở dưới cùng bên trái của màn hình để bắt đầu ghi hình.

Những tín hiệu nào hỗ trợ ghi hình?

- Bản ghi theo thời gian thực và được lên lịch chỉ có sẵn cho các chương trình TV nhận tín hiệu trực tiếp.
- Không thể ghi các kênh từ đầu thu số.
- Không ghi được nội dung được bảo vệ.

Có thể **Bản ghi theo lịch** khi TV tắt không?

- **Bản ghi theo lịch** bắt đầu và hoàn tất ghi hình vào thời gian đã đặt ngay cả khi TV tắt.
- **Bản ghi theo lịch** không hoạt động nếu không cắm phích cắm TV.

Đang khắc phục sự cố kết nối mạng

Đang khắc phục sự cố kết nối mạng

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Bạn có thể kiểm tra trạng thái kết nối mạng như hình bên dưới.

- → → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối mạng** → **Kết nối có dây (Ethernet)**
- → → **Kết nối** → **Cài đặt Kết nối mạng** → **Kết nối Wi-Fi** → **Cài đặt Wi-Fi Nâng cao**



Khi X xuất hiện bên cạnh TV

- Kiểm tra TV hoặc AP (Bộ định tuyến).
- Kiểm tra tình trạng kết nối của TV (Bộ định tuyến), AP và modem cáp.
- Tắt và bật nguồn theo thứ tự sau đây;
  1. Tắt modem truyền hình cáp của bạn rồi bật lại. Sau đó, chờ thiết bị đặt lại.
  2. Tắt bộ định tuyến có dây/không dây rồi bật lại. Sau đó, chờ thiết bị đặt lại.
  3. Bật và tắt TV.
- Nếu bạn muốn thiết lập kết nối LAN có dây, hãy kiểm tra xem bộ định tuyến có cấp địa chỉ IP đúng cách hay không. Nếu bạn đang thiết lập mạng theo cách thủ công, hãy kiểm tra xem tất cả cài đặt có chính xác không.
- Nếu muốn thiết lập kết nối không dây, bạn cũng nên kiểm tra các điểm sau.
  ① Đặt SSID (tên mạng) của bộ định tuyến hoặc kênh không dây.
  ② Đặt khóa bảo mật của bộ định tuyến.
  Nếu bạn không thể hoàn tất mục cài đặt này, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến và hướng dẫn do nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn đưa ra. Nếu bạn vẫn không thể thiết lập cấu hình, hãy tham vấn nhà sản xuất bộ định tuyến hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn.
- Nếu bạn đang sử dụng IP tĩnh, nhập IP trực tiếp.



Khi X xuất hiện bên cạnh Gateway

- Kiểm tra AP (Bộ định tuyến) hoặc hỏi ý kiến nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Rút phích cắm của bộ định tuyến/cáp modem khỏi ổ cắm trên tường, chờ 10 giây rồi kết nối lại.
- Khởi động (Khởi động lại) AP (Bộ định tuyến) hoặc modem cáp.
- Kiểm tra trang web của nhà sản xuất AP (Bộ định tuyến) để đảm bảo bộ định tuyến của bạn đã được cài đặt phiên bản phần mềm cơ sở mới nhất.

- Nếu bạn không thể hoàn tất mục cài đặt này, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến và hướng dẫn do nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn đưa ra. Nếu bạn vẫn không thể thiết lập cấu hình, hãy tham vấn nhà sản xuất bộ định tuyến hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn.



Khi X xuất hiện bên cạnh DNS

- Kiểm tra AP (Bộ định tuyến) hoặc hỏi ý kiến nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Rút phích cắm của bộ định tuyến/cáp modem khỏi ổ cắm trên tường, chờ 10 giây rồi kết nối lại.
- Khởi động (Khởi động lại) AP (Bộ định tuyến) hoặc modem cáp.
- Kiểm tra rằng địa chỉ MAC của TV/AP (Bộ định tuyến) đã được đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn. (Bạn nên đăng ký địa chỉ MAC hiển thị trên ngăn cửa sổ trạng thái mạng với nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn)
- Nếu bạn không thể hoàn tất mục cài đặt này, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến và hướng dẫn do nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn đưa ra. Nếu bạn vẫn không thể thiết lập cấu hình, hãy tham vấn nhà sản xuất bộ định tuyến hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn.

Đang khắc phục sự cố về tài khoản LG

Đang khắc phục sự cố về tài khoản LG

Tôi đã đăng ký gói thành viên trên TV. Tôi có phải đăng ký lại trên trang web (www.lgappstv.com) không?

- Bạn có thể sử dụng trang web có thông tin gói thành viên mà bạn đã dùng khi đăng ký trên TV.
  Bạn có thể sử dụng trang web này bằng cách đăng nhập vào trang web chứa ID và mật khẩu mà bạn đã dùng khi đăng ký trên TV, nhập thông tin bổ sung rồi hoàn thành quá trình xác minh qua email.

Tôi quên mật khẩu của mình. Tôi nên làm gì?

- Trên màn hình đăng nhập của TV, hãy chọn nút **QUÊN MẬT KHẨU?** để truy cập vào trang tìm mật khẩu. Nhập địa chỉ email vào trang tìm mật khẩu và chúng tôi sẽ gửi cho

bạn liên kết giúp đặt lại mật khẩu.

- Bạn cũng có thể đặt lại mật khẩu trong phần Tài khoản LG → Đặt lại mật khẩu trên trang web (www.lgappstv.com).

- Tại một số quốc gia, truy cập vào trang web (www.lgappstv.com) có thể bị giới hạn.

Đang khắc phục sự cố về nội dung

Đang khắc phục sự cố về nội dung

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Tôi không xem được nội dung gì trên Màn hình chính.

- Bạn có thể không xem được nội dung nếu dịch vụ cung cấp tại đất nước sở tại đã bị thay đổi. Để chuyển sang dịch vụ cung cấp bởi đất nước khác mà bạn sẽ sử dụng thì nhấn vào phần ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Vị trí** → **Quốc gia sử dụng dịch vụ của LG**.
  (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- Nếu bạn không nhìn thấy một số ứng dụng, có thể là do bạn đã xóa những ứng dụng đó. Vui lòng cài đặt lại ứng dụng thích hợp.
- Nếu ứng dụng bị xóa, bạn có thể tải ứng dụng xuống từ **LG Content Store** và cài đặt lại. Đi tới ⌂ → **LG Content Store** để tìm và cài đặt ứng dụng bạn muốn.
- Loại nội dung được hỗ trợ khác nhau tùy từng quốc gia.
- Nội dung được cung cấp có thể thay đổi hoặc bị gián đoán tùy theo nhà cung cấp dịch vụ.

Đang khắc phục sự cố về trình duyệt Internet

Đang khắc phục sự cố về trình duyệt Internet

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng

kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Khi sử dụng internet, tôi không thể xem được một số phần của một trang web.

- **Trình duyệt web** chỉ hỗ trợ phương tiện HTML5 và không hỗ trợ Flash Plug-in.
- **Trình duyệt web** không hỗ trợ cài đặt plug-in.
- Trên **Trình duyệt web**, không thể phát tệp phương tiện ở các định dạng khác ngoài: : JPEG/PNG/GIF
- Bạn không thể lưu tệp đính kèm hoặc hình ảnh.
- Nếu tính năng **Sử dụng Chặn quảng cáo** đang bật, vùng hiển thị quảng cáo trên trang web sẽ trống. Nếu một số nội dung trên trang web bị ẩn và không nhìn thấy được, hãy thử đặt → **Cài đặt** → **Sử dụng Chặn quảng cáo** thành **Tắt** trong **Trình duyệt web**. **Quảng cáo được tài trợ** trên trang tab mới sẽ hiển thị ngay cả khi bạn đặt tính năng **Sử dụng Chặn quảng cáo** thành **Tắt**.

Trình duyệt internet tự động tắt khi tôi truy cập một trang web.

- Trình duyệt internet có thể bị tắt bắt buộc nếu kích thước bộ nhớ còn lại không đủ để chứa thông tin hình ảnh cho một trang web.

Khi xem video ở **Trình duyệt web**, video buộc phải tắt.

- Bạn có thể chỉnh sửa việc này bằng cách đặt → **Cài đặt** → **Truyền trực tuyến thích ứng bằng JavaScript** thành **Tắt** trong **Trình duyệt web**. Thiết đặt này không áp dụng cho các tab đã mở trước khi thay đổi và chỉ áp dụng cho các tab mở sau khi thay đổi.

Nhận biết thông tin

Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-DTV

Chế độ HDMI-DTV được hỗ trợ

Độ phân giải	Tần số Ngang (kHz)	Tần số Dọc (Hz)
640 × 480p	31,46	59,94
	31,5	60
720 × 480p	31,46	59,94
	31,5	60
720 × 576p	31,25	50
1280 × 720p	37,5	50
	44,95	59,94
	45	60
1920 × 1080i	28,12	50
	33,71	59,94
	33,75	60
1920 × 1080p	26,97	23,97
	27	24
	28,12	25
	33,71	29,97
	33,75	30

	56,25	50
	67,43	59,94
	67,5	60
	112,5	100
	134,86	119,88
	135	120
3840 × 2160p	53,94	23,97
	54	24
	56,25	25
	67,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60
3840 × 2160p [1) 2)]	225	100
	269,73	119,88
	270	120

4096 × 2160p	53,94	23,97
	54	24
	56,25	25
	67,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60
4096 × 2160p [1) 2)]	225	100
	269,73	119,88
	270	120

1) Được hỗ trợ khi **HDMI ULTRA HD Deep Color** được đặt là **Bật**.
2) Chỉ hỗ trợ một số cổng đầu vào HDMI nhất định.

Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-PC

Chế độ HDMI-PC được hỗ trợ

Độ phân giải	Tần số Ngang (kHz)	Tần số Dọc (Hz)
640 × 350	31,46	70,09
720 × 400	31,46	70,08
640 × 480	31,46	59,94
800 × 600	37,87	60,31
1024 × 768	48,36	60
1152 × 864	54,34	60,05
1360 × 768[4)]	47,71	60,01
1280 × 1024 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	63,98	60,02
1920 × 1080 (Chỉ những sản phẩm Full HD, ULTRA HD, 8K)	67,5	60
1920 × 1080 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	134,86	119,88
	135	120
2560 × 1440[1)] (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 50/60 Hz)	88,78	59,95
2560 × 1440[1) 2)] (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 100/120 Hz, 8K)	182,99	119,99

3840 × 2160 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	53,94	23,97
	54	24
	56,25	25
	67,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60
3840 × 2160 [1) 2)] (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 100/120 Hz, 8K)	225	100
	269,73	119,88
	270	120
4096 × 2160 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	53,94	23,97
	54	24
	56,25	25
	67,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50

	134,86	59,94
	135	60
4096 × 2160 [1) 2)] (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 100/120 Hz, 8K)	225	100
	269,73	119,88
	270	120
7680 × 4320 [3)] (Chỉ những sản phẩm 8K)	107,89	23,97
	108	24
	110	25
	131,87	29,97
	132	30
	220	50
	263,74	59,94
	264	60

1) (Chỉ các kiểu máy ULTRA HD) Được hỗ trợ khi **HDMI ULTRA HD Deep Color** được đặt là **Bật**.
2) (Chỉ các kiểu máy 8K) Được hỗ trợ khi **HDMI ULTRA HD Deep Color** được đặt là **4K**.
3) (Chỉ các kiểu máy 8K) Được hỗ trợ khi **HDMI ULTRA HD Deep Color** được đặt là **8K**.
4) **HDMI ULTRA HD Deep Color** được đặt là **Tắt**.

- Cổng PC HDMI được hỗ trợ khác nhau tùy theo kiểu máy. Tham khảo sách hướng dẫn đi

kèm sản phẩm.

Độ phân giải được hỗ trợ : Component

Chế độ Component được hỗ trợ

Độ phân giải	Tần số Ngang (kHz)	Tần số Dọc (Hz)
720 × 480i	15,73	59,94
	15,75	60
720 × 576i	15,62	50
720 × 480p	31,47	59,94
	31,5	60
720 × 576p	31,25	50
1280 × 720p	44,96	59,94
	45	60
	37,5	50
1920 × 1080i	28,12	50
	33,72	59,94
	33,75	60

1920 × 1080p	56,25	50
	67,43	59,94
	67,5	60

Thông tin kết nối bộ phận

Các cổng Component trên TV	Y	P_B	P_R

Cổng đầu ra video trên đầu DVD	Y	P_B	P_R
	Y	B-Y	R-Y
	Y	Cb	Cr
	Y	Pb	Pr

Tín hiệu	Component
480i/576i	O
480p/576p	O
720p/1080i	O
1080p	O

Thông tin giấy phép

Thông tin giấy phép

Giấy phép hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

Dolby

Sản xuất theo giấy phép của Dolby Laboratories. Dolby, Dolby Vision, Dolby Vision IQ, Dolby Audio, Dolby Atmos, và biểu tượng hai chữ D là các thương hiệu của Dolby Laboratories.

HDMI

Các thuật ngữ HDMI và HDMI High-Definition Multimedia Interface, cũng như lô-gô HDMI là các nhãn hiệu thương mại hoặc các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của công ty HDMI Licensing Administrator, Inc. tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Bluetooth

The Bluetooth® word mark and logos are registered trademarks owned by the Bluetooth SIG, Inc. and any use of such marks by LG Electronics Inc. is under license. Other trademarks and trade names are those of their respective owners.

Powered by Quickset

POWERED BY QUICKSET®

HEVC

HEVC Advance™ Covered by Patents at patentlist.hevcadvance.com

v.v.

Thông tin phát sóng bằng HEVC

- Chương trình phát sóng truyền bằng codec HEVC có thể không hỗ trợ tùy theo quốc gia.